

Số: **1995** /BKHĐT-PTDN

Hà Nội, ngày **20** tháng **3** năm 2023

V/v thẩm định dự thảo Tờ trình và Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

Tại Công văn số 6045/VPCP-ĐMDN ngày 13/9/2022 của Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã đồng ý giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại Công văn số 6045/VPCP-ĐMDN, căn cứ quy định tại Luật Ban hành văn bản pháp luật, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã thành lập Tổ biên tập, ban soạn thảo xây dựng dự thảo Nghị định để tổ chức nghiên cứu, rà soát các văn bản quy định pháp luật liên quan và đã phối hợp với các Bộ, địa phương, doanh nghiệp nhà nước nghiên cứu các cơ chế chính sách thực hiện chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Trên cơ sở ý kiến của các Bộ, cơ quan đại diện chủ sở hữu và nội dung tổng hợp trong quá trình trao đổi, làm việc với một số doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Để hoàn thiện dự thảo Nghị định, ngày 16/11/2022, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN xin ý kiến các Bộ, địa phương đối với nội dung dự thảo Nghị định. Dự thảo Tờ trình, Nghị định và tài liệu kèm theo đã được đăng trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ (<https://chinhphu.vn>), Cổng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (<http://www.mpi.gov.vn>) và Cổng thông tin doanh nghiệp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (<http://www.business.gov.vn>) để lấy ý kiến rộng rãi các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Thực hiện quy định tại Điều 92 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định theo quy định.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên (kèm 5 bộ hồ sơ Nghị định);
- Các Bộ: TC, GTVT, LĐTBXH, NV;
- Các đơn vị: Cục QLĐKKD, Vụ PC, Viện NCQLKTTW (để tham gia ý kiến);
- Lưu: VT, PTDN (NDA)



Trần Duy Đông

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về xây dựng Nghị định quy định chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

(Dự thảo Tờ trình kèm theo Công văn số 1995/BKHĐT-PTDN ngày 20/3/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)



Kính gửi: Chính phủ

Tại Công văn số 6045/VPCP-ĐMDN ngày 13/9/2022 của Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã đồng ý giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Căn cứ pháp lý

- Khoản 1 Điều 6 Luật tổ chức Chính phủ quy định nhiệm vụ và quyền hạn của Chính phủ trong tổ chức thi hành Hiến pháp và pháp luật quy định: “Ban hành kịp thời và đầy đủ các văn bản pháp luật để thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước và để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất trong các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và của chính quyền địa phương; kiểm tra việc thi hành các văn bản đó và xử lý các văn bản trái Hiến pháp và pháp luật”.

- Khoản 2 Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định Chính phủ ban hành Nghị định để quy định: “Các biện pháp cụ thể để tổ chức thi

hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước; các biện pháp để thực hiện chính sách kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, tài chính, tiền tệ, ngân sách, thuế, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, đối ngoại, chế độ công vụ, cán bộ, công chức, viên chức, quyền, nghĩa vụ của công dân và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quản lý, điều hành của Chính phủ; những vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của từ hai bộ, cơ quan ngang bộ trở lên; nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan khác thuộc thẩm quyền của Chính phủ.”

- Tại Thông báo số 34/TB-VPCP ngày 10/02/2022 của Văn phòng Chính phủ về Dự thảo Nghị định thành lập, sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và thực hiện sắp xếp đối với 04 Công ty: Cơ khí ô tô và Thiết bị Điện Đà Nẵng, Tài chính ALCI, Nông trường Sông Hậu, Cà phê Đức Lập, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái chỉ đạo: *“Về việc thực hiện sắp xếp đối với 04 Công ty: Cơ khí ô tô và Thiết bị Điện Đà Nẵng, Tài chính ALCI, Nông trường Sông Hậu, Cà phê Đức Lập: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản liên quan để nghiên cứu, đề xuất xây dựng Nghị định của Chính phủ về việc thực hiện chuyển đổi và đăng ký doanh nghiệp đối với 04 Công ty này, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định”*.

- Ngày 15/8/2022, trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các Bộ, cơ quan đại diện chủ sở hữu, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có Tờ trình số 5737/TTr-BKHĐT ngày 15/8/2022 trình Thủ tướng Chính phủ đề xuất xây dựng Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Tại Công văn số 6045/VPCP-ĐMDN ngày 13/9/2022 của Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã đồng ý giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Căn cứ vào quy định và chỉ đạo nêu trên, việc ban hành Nghị định của Chính phủ để quy định việc chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của Chính phủ.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị định

Hiện nay, trên phạm vi toàn quốc vẫn còn tồn tại một số công ty đang duy trì mô hình tổ chức là công ty nhà nước theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà

nước năm 2003 (sau đây gọi là công ty nhà nước) và công ty được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995 là công ty con trong nhóm công ty mẹ - công ty con (trong đó Công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ – sau đây gọi là công ty mẹ), chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành (sau đây gọi là công ty con chưa chuyển đổi). Trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các Bộ, địa phương, Tập đoàn, Tổng công ty (*chi tiết tại Văn bản số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình thực hiện chuyển đổi công ty nhà nước kèm theo*), việc thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, tổ chức và hoạt động của các công ty chưa chuyển đổi còn gặp một số vướng mắc sau:

a. Về quy định đăng ký chuyển công ty nhà nước hoạt động theo Luật Doanh nghiệp:

Ngày 19/3/2010, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 25/2010/NĐ-CP quy định việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH MTV và tổ chức quản lý công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu. Trong đó đã quy định một số nội dung về đối tượng, điều kiện, trình tự, thủ tục chuyển đổi đối với công ty nhà nước (bao gồm cả công ty con tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước) thành các loại hình doanh nghiệp tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp năm 2005 (công ty cổ phần, công ty TNHH).

Đến nay, chưa có văn bản pháp lý nào quy định nội dung về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH MTV tại Nghị định số 25/2010/NĐ-CP hết hiệu lực; tuy nhiên, việc thực hiện quy định tại Nghị định số 25/2010/NĐ-CP không còn phù hợp với các quy định hiện hành và thực tiễn hoạt động của các công ty nhà nước chưa chuyển đổi đang hoạt động bao gồm: (i) một số công ty nhà nước chưa chuyển đổi hiện không đảm bảo đủ điều kiện về ngành, lĩnh vực hoạt động và còn vốn nhà nước sau khi đã được xử lý tài chính theo quy định tại Nghị định số 25/2010/NĐ-CP; (ii) Các văn bản hướng dẫn đăng ký chuyển đổi công ty nhà nước để tiếp tục hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp nêu trên được thực hiện vận dụng các quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp. Tuy nhiên, đến nay các văn bản này đã hết hiệu lực.

b. Về quy định thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu công ty nhà nước:

Các quy định pháp luật hiện hành về cổ phần hoá doanh nghiệp (Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần); và sắp xếp lại, chuyển đổi sở

hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu (Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05/4/2022 của Chính phủ quy định về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ) quy định đối tượng thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, chuyển đổi thành công ty TNHH 2TV, chuyển giao doanh nghiệp là các công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Do đó, các công ty chưa chuyển đổi không thể thực hiện sắp xếp lại theo các quy định nêu trên do không thuộc đối tượng; trừ trường hợp công ty nhà nước là công ty nông, lâm nghiệp thì thực hiện sắp xếp theo quy định tại Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp¹.

Căn cứ vào phân tích tại các phần trên, pháp luật hiện hành chưa có quy định cho phép thực hiện chuyển đổi sở hữu (cổ phần hoá, chuyển thành công ty TNHH 2TV, bán toàn bộ doanh nghiệp), sắp xếp lại (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập và giải thể doanh nghiệp) công ty nhà nước tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003; công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995 chưa chuyển đổi loại hình doanh nghiệp quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Để có căn cứ cho các cơ quan đại diện chủ sở hữu, công ty mẹ đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty nhà nước chưa chuyển đổi theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành, làm cơ sở cho việc sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu cho các doanh nghiệp này, việc ban hành Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp là cần thiết.

Nghị định sau khi được ban hành sẽ tạo khung pháp lý giúp các cơ quan đại diện chủ sở hữu, công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thực hiện chuyển đổi công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành; giúp quản lý chặt chẽ, đúng quy định pháp luật đối với phần vốn và tài sản nhà nước đã đầu tư tại doanh nghiệp; xử lý dứt điểm những tồn tại, khó khăn, vướng mắc của các công ty nhà nước (công ty nhà nước theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 và doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty nhà nước theo quy định

¹ Tuy nhiên, các công ty nông, lâm nghiệp chưa thực hiện chuyển đổi đều gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh do không hoạt động theo loại hình doanh nghiệp quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành nên phát sinh nhiều vướng mắc trong thực tiễn, tạo ít công ăn việc làm cho người lao động; đồng thời việc quản lý đất đai cũng gặp nhiều vấn đề phức tạp.

tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995)² chưa thực hiện chuyển đổi; góp phần ổn định tình hình lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất, hạn chế tình trạng lãng phí trong việc sử dụng đất, khắc phục vướng mắc trong xử lý, sắp xếp đất đai tại một số công ty nhà nước (như: TP Cần Thơ, tỉnh Đắc Nông...).

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích

- Nhằm hoàn thiện thể chế, giúp chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, năm 2003 thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

- Xử lý dứt điểm các tồn tại, vướng mắc về hình thức pháp lý của các công ty nhà nước; thu hồi tối đa vốn đầu tư và nghĩa vụ bảo lãnh nợ tại công ty nhà nước; ổn định sản xuất, nâng cao đời sống người lao động, hạn chế tình trạng khiếu kiện, biểu tình liên quan đến đất đai.

- Sau khi thực hiện chuyển đổi, cơ quan đại diện chủ sở hữu, công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trong nhóm công ty mẹ - công ty con có trách nhiệm thực hiện sắp xếp doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Quan điểm xây dựng Nghị định

- Bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, các Nghị quyết của Quốc hội trong việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp có vốn Nhà nước, các công ty nông, lâm nghiệp.

- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ với các quy định của pháp luật có liên quan như: Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý và sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

- Việc chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp được thực hiện theo nguyên tắc công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên chuyển đổi từ công ty nhà nước hoặc công ty con chưa chuyển đổi kế thừa toàn bộ quyền và lợi ích hợp pháp; chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ, các khoản nợ chưa thanh toán,... của công ty nhà nước và công ty con chưa chuyển đổi.

² Trong số 4 doanh nghiệp nêu tại Thông báo số 34/TB-VPCP có 03 công ty nhà nước tổ chức hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 gồm: Công ty: Cơ khí ô tô và Thiết bị Điện Đà Nẵng, Nông trường Sông Hậu, Cà phê Đức Lập; và 01 doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995 gồm Công ty Tài chính ALCI.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại Công văn số 6045/VPCP-ĐMDN, căn cứ quy định tại Luật Ban hành văn bản pháp luật, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã thành lập Tổ biên tập, ban soạn thảo xây dựng dự thảo Nghị định³ để tổ chức nghiên cứu, rà soát các văn bản quy định pháp luật liên quan và đã phối hợp với các Bộ, địa phương, doanh nghiệp nhà nước nghiên cứu các cơ chế chính sách thực hiện chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Trên cơ sở ý kiến của các Bộ, cơ quan đại diện chủ sở hữu và nội dung tổng hợp trong quá trình trao đổi, làm việc với một số doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Để hoàn thiện dự thảo Nghị định, ngày 16/11/2022, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức các cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập Nghị định và có Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN xin ý kiến các Bộ, địa phương và nội dung dự thảo Nghị định, dự thảo Tờ trình và tài liệu kèm theo đã được đăng trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ (<https://chinhphu.vn>), Cổng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (<http://www.mpi.gov.vn>) và Cổng thông tin doanh nghiệp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (<http://www.business.gov.vn>) để lấy ý kiến rộng rãi các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Đến ngày 08/3/2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được 82/89 ý kiến của các Bộ, địa phương (07 cơ quan chưa có ý kiến gồm: 05 UBND tỉnh, thành phố: Hồ Chí Minh, Bắc Ninh, Bình Dương, Quảng Trị, Thanh Hóa và 02 Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo); không nhận được ý kiến góp ý của các cá nhân, tổ chức thông qua Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Cổng thông tin doanh nghiệp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Ngày.../.../2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số...../BKHĐT-PTDN gửi Bộ Tư pháp về việc thẩm định dự thảo Tờ trình và Nghị định của Chính phủ quy định chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu

³ Tại Quyết định số 1688 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thành lập Ban soạn thảo Nghị quy định chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; Bao gồm thành viên của các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Nội Vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giao thông vận tải, Ngân hàng nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ; các UBND tỉnh/thành phố: Hồ Chí Minh, Hà Nội, Cần Thơ, Đắk Nông.

hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Ngày.../.../2023, Bộ Tư pháp đã có công văn số .../.../2023 trả lời về nội dung nêu trên.

Sau khi tổng hợp các ý kiến đóng góp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu và hoàn thiện vào dự thảo Nghị định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Bố cục dự thảo Nghị định

Kết cấu của dự thảo gồm 05 chương, 15 Điều và 04 Phụ lục, cụ thể gồm:

- Chương I: Những quy định chung gồm 03 Điều từ Điều 1 đến Điều 3;
- Chương II: Chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ gồm 04 Điều từ Điều 4 đến Điều 7;
- Chương III: Chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên gồm 04 Điều từ Điều 8 đến Điều 11;
- Chương IV: Đăng ký chuyển đổi chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước và công ty con chưa chuyển đổi gồm 02 Điều từ Điều 12 đến Điều 13;
- Chương V: Điều khoản thi hành và tổ chức thực hiện gồm 02 Điều từ Điều 14 đến Điều 15;
- Phụ lục I về Mẫu giấy Quyết định việc chuyển đổi công ty nhà nước/công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;
- Phụ lục II về Mẫu giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên;
- Phụ lục III về Mẫu giấy danh sách người người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phân vốn của công ty mẹ;
- Phụ lục IV về Mẫu giấy Thông báo về việc đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

2.1. Về phạm vi điều chỉnh

Phạm vi điều chỉnh của Nghị định bao gồm các quy định thực hiện chuyển đổi công ty thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003, Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995 thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

2.2. Về đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng của Nghị định bao gồm các công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003, công ty thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995 là công ty con trong nhóm công ty mẹ - công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, trong đó công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; các tổ chức, cá nhân được giao thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với công ty nhà nước (cơ quan đại diện chủ sở hữu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp) và công ty con chưa chuyển đổi (công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ)

2.3 Về nguyên tắc thực hiện chuyển đổi

- Việc chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp được thực hiện theo nguyên tắc công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên chuyển đổi từ công ty nhà nước hoặc công ty con chưa chuyển đổi kế thừa toàn bộ quyền và lợi ích hợp pháp, được sử dụng toàn bộ tài sản, nguồn vốn của công ty nhà nước hoặc công ty con chưa chuyển đổi để tổ chức sản xuất kinh doanh; chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ, các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động; quản lý, sử dụng đất đai theo quy định pháp luật về đất đai; các quyền, nghĩa vụ khác của công ty nhà nước hoặc công ty con chưa chuyển đổi. Trong trường hợp đăng ký chuyển đổi chi nhánh, văn phòng đại diện thì các đơn vị hạch toán phụ thuộc sau đăng ký chuyển đổi kế thừa quyền và trách nhiệm của các chi nhánh, văn phòng đại diện của công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi

- Công ty thực hiện chuyển đổi theo nguyên tắc kê khai đăng ký doanh nghiệp như sau:

(i) Doanh nghiệp kê khai các thông tin đăng ký doanh nghiệp nêu tại Quyết định về việc chuyển đổi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kê khai mức vốn điều lệ theo thông tin về tổng vốn hoặc vốn điều lệ đã ghi nhận trên giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương;

(ii) Công ty tự kê khai hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, trung thực và chính xác của các thông tin kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp;

(iii) Công ty không bắt buộc phải đóng dấu trong giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp. Việc đóng dấu đối với các tài liệu khác trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan;

(iv) Người có thẩm quyền ký hồ sơ đăng ký doanh nghiệp là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp do cấp có thẩm quyền chỉ định tại Quyết định về việc chuyển đổi;

(v) Việc ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thực hiện theo quy định của Nghị định về đăng ký doanh nghiệp.

- Việc áp dụng nguyên tắc giải quyết thủ tục đăng ký kinh doanh như sau: Cơ quan đăng ký kinh doanh chịu trách nhiệm về tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, không chịu trách nhiệm về những vi phạm pháp luật của công ty xảy ra trước và sau khi đăng ký doanh nghiệp; Cơ quan đăng ký kinh doanh không giải quyết các tranh chấp nội bộ công ty, giữa thành viên công ty hoặc công ty với tổ chức, cá nhân khác.

2.4. Về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

Chương II dự thảo Nghị định đã quy định thẩm quyền quyết định chuyển đổi và trách nhiệm các bên liên quan, hồ sơ, trình tự thực hiện chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Trong đó quy định trách nhiệm cụ thể của cơ quan đại diện chủ sở hữu, công ty nhà nước và công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn sau chuyển đổi để xử lý những vướng mắc trong quá trình chuyển đổi và quản lý công ty nhà nước, cụ thể:

(i) Cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm: Ban hành quyết định về việc chuyển đổi; phê duyệt Điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; rà soát, thực hiện sắp xếp, chuyển đổi sở hữu, tổ chức lại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ sau chuyển đổi theo các quy định pháp luật hiện hành;

(ii) Công ty nhà nước có trách nhiệm: Hoàn thiện hồ sơ đăng ký chuyển đổi, đăng ký doanh nghiệp, công bố thông tin đăng ký doanh nghiệp, nộp phí, lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Nghị định của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp và Nghị định này; chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung Hồ sơ chuyển đổi.

(iii) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ sau chuyển đổi có trách nhiệm: Kế thừa quyền và nghĩa vụ của công ty nhà nước; thực hiện các quyền, trách nhiệm của doanh nghiệp theo quy định pháp luật hiện hành.

2.5. Về chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Chương III dự thảo Nghị định đã quy định thẩm quyền quyết định chuyển đổi và trách nhiệm các bên liên quan, hồ sơ, trình tự chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Trong đó quy định trách nhiệm cụ thể của công ty mẹ, công ty con chưa chuyển đổi và công ty TNHH MTV sau chuyển đổi để xử lý những vướng mắc đặc thù với nguyên tắc và trình tự đăng ký doanh nghiệp tương tự như trường hợp chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu.

2.6. Về đăng ký chuyển đổi chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước và công ty con chưa chuyển đổi

Chương IV dự thảo Nghị định đã quy định trình tự, thủ tục và hồ sơ đăng ký chuyển đổi chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước và công ty con chưa chuyển đổi. Chương này chỉ áp dụng đối với trường hợp công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi có chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sau chuyển đổi có trách nhiệm đăng ký chuyển đổi chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh theo quy định tại Nghị định này. Về cơ bản, hồ sơ đăng ký chuyển đổi tương tự như trường hợp chuyển đổi công ty nhà nước và công ty con chưa chuyển đổi; chỉ khác nhau về Mẫu giấy đăng ký chuyển đổi (Thông báo về đăng ký chuyển đổi chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước và công ty con chưa chuyển đổi).

2.7. Về hiệu lực và điều khoản thi hành

Điều 14 quy định bãi bỏ Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH MTV và tổ chức quản lý công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu do hiện nay các quy định tại Nghị định số 25/2010/NĐ-CP không còn phù hợp với các quy định pháp lý hiện hành và thực tiễn đăng ký doanh nghiệp chuyển đổi thành công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu và quản lý vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp.

Điều 15 dự thảo Nghị định quy định trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong triển khai và theo dõi, giám sát thực hiện các quy định tại Nghị định. Đồng thời, tại khoản 3 quy định các công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi đang thực hiện theo quy định của Luật Phá sản năm 2014 thì tiếp tục thực hiện theo các quy định pháp luật về phá sản. Trường hợp cần chuyển đổi để thay đổi các hình thức sắp xếp, tổ chức lại theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền hoặc vướng mắc trong thực hiện quy định phá sản thì thực hiện chuyển đổi theo quy định của Nghị định này.

V. TIẾP THU Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

Để hoàn thiện dự thảo Nghị định, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN xin ý kiến các Bộ ngành, địa phương. Tính đến ngày 08/3/2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được 82/89 ý kiến của các Bộ, địa phương. Về cơ bản, các cơ quan đều có ý kiến thống nhất về sự cần thiết ban hành và nội dung dự thảo Nghị định. Các ý kiến góp ý của các cơ quan liên quan đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu để hoàn thiện dự thảo Nghị định và giải trình đầy đủ tại Báo cáo tổng hợp, giải trình ý kiến các Bộ, UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương (*gửi kèm theo*). Trong đó, nội dung còn có ý kiến khác nhau tập trung ở một số nhóm vấn đề sau:

- Về quy định kế thừa mức vốn điều lệ, trách nhiệm kiểm kê, phân loại tài sản, lập báo cáo tài chính của công ty chưa chuyển đổi:

Bộ Tư pháp cho rằng theo định nghĩa tại khoản 34 Điều 4 Luật Doanh nghiệp, về mặt nguyên tắc, vốn điều lệ phải là vốn thực góp, do các thành viên công ty, chủ sở hữu công ty góp đủ. Do đó, đề nghị rà soát quy định về ghi nhận nguyên nhân hiện trạng vốn điều lệ của công ty khi thực hiện chuyển đổi trong dự thảo Nghị định, đảm bảo tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp.

Bộ Tài chính đề nghị bổ sung nội dung tại dự thảo Nghị định như sau: “Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thực hiện kiểm kê, phân loại, xác định các loại vốn, tài sản, công nợ, lao động hiện có và diện tích đất đang quản lý, lập báo cáo tài chính tại thời điểm chuyển đổi”.

Về nội dung này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị quy định doanh nghiệp được kế thừa ghi nhận mức vốn điều lệ tại giấy đăng ký doanh nghiệp trước đây; kế thừa quyền và nghĩa vụ của công ty nhà nước; không quy định doanh nghiệp phải kiểm kê tài sản và lập báo cáo tài chính tại thời điểm chuyển đổi vì lý do sau:

+ Mục tiêu ban hành các quy định tại dự thảo Nghị định nhằm giúp các công ty nhà nước thực hiện chuyển đổi sang loại hình doanh nghiệp quy định tại Luật Doanh nghiệp để đáp ứng điều kiện là đối tượng áp dụng các quy định pháp luật hiện hành tại Luật Doanh nghiệp, Luật số 69/2014/QH13. Do vậy, việc cho phép doanh nghiệp kế thừa nguyên trạng tình trạng hoạt động nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện chuyển đổi để đáp ứng điều kiện thực hiện sắp xếp lại, chuyển đổi theo quy định hiện hành (các công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi sau khi chuyển thành công ty TNHH MTV sẽ phải thực hiện sắp xếp, chuyển đổi sở hữu theo quy định tại Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ).

+ Các quy định pháp luật hiện hành về sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và do Công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ đã quy định cụ thể trách nhiệm kiểm kê tài sản, xác định tài

sản, lao động và lập báo cáo tài chính của doanh nghiệp tại thời điểm sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu. Do đó, việc lập báo cáo tài chính hay thực hiện kiểm kê, phân loại,... sẽ được thực hiện khi doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại, chuyển đổi theo quy định pháp luật hiện hành.

- Về quy định thời gian hoàn thành chuyển đổi:

Bộ Tư pháp đề nghị nghiên cứu, cân nhắc bổ sung quy định về phương hướng xử lý tiếp theo đối với các công ty nhà nước không hoàn thành chuyển đổi trong thời hạn 1 năm trên cơ sở rút kinh nghiệm từ giai đoạn trước. Bên cạnh đó, một số Bộ, địa phương đề nghị cân nhắc tính khả thi khi quy định thời gian 1 năm các công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi phải hoàn thành việc chuyển đổi.

Về nội dung này, Bộ ngành, UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, cũng như các công ty nhà nước đều mong muốn được sớm chuyển đổi để hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn quy định tại Luật Doanh nghiệp do những khó khăn, vướng mắc trong thời gian qua. Việc chuyển đổi này sẽ giúp các doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại, tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả hoạt động. Sau Nghị định được ban hành, các doanh nghiệp sẽ sớm triển khai để tháo gỡ khó khăn cho chính doanh nghiệp và cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Tuy nhiên, qua báo cáo của các Bộ, ngành, UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương và rà soát thực tế cho thấy do các công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi không hoạt động theo mô hình Luật Doanh nghiệp và không thể thực hiện được việc sắp xếp, cơ cấu lại trong một khoảng thời gian dài nên có nhiều khó khăn nội tại của doanh nghiệp (như cơ cấu tổ chức, nhân sự, tài chính,...). Do đó, trong quá trình chuyển đổi có thể phát sinh những vấn đề khách quan, dẫn đến việc kéo dài thời gian thực hiện chuyển đổi dài hơn 1 năm. Như vậy, việc quy định chuyển đổi các công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi trong thời hạn 1 năm phải hoàn thành là chưa đảm bảo bao quát được các trường hợp có thể kéo dài hơn như phân tích nêu trên. Do đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị không quy định thời gian hoàn thành chuyển đổi tại dự thảo Nghị định.

Ngoài ra, tại khoản 2 Điều 15 dự thảo Nghị định quy định Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm theo dõi, giám sát thi hành Nghị định. Theo đó, trong quá trình thực hiện chuyển đổi nếu gặp khó khăn, vướng mắc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ phối hợp chặt chẽ với cơ quan đại diện chủ sở hữu, doanh nghiệp để giải quyết.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH:

1. Về nguồn lực

Dự kiến khi Nghị định ban hành, các cơ quan, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh có trách nhiệm thực thi Nghị định, trong đó Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách

nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình tổ chức triển khai thi hành Nghị định.

Nguồn nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị, hệ thống công nghệ thông tin hiện có của các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan đại diện chủ sở hữu bảo đảm đủ điều kiện cho việc tổ chức thi hành Nghị định được ban hành.

2. Về kinh phí

a) Kinh phí cho thực hiện chính sách xây dựng Nghị định: Các chính sách không phát sinh kinh phí riêng cho triển khai thực hiện.

b) Kinh phí bảo đảm tổ chức thi hành Nghị định sau khi được ban hành

Kinh phí bảo đảm tổ chức thi hành Nghị định sau khi được ban hành bao gồm: Kinh phí phát sinh bảo đảm tổ chức thi hành Nghị định sau khi ban hành được dự toán và chủ yếu lấy từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của cơ quan quản lý nhà nước theo quy định.

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN:

Rà soát các quy định tại Nghị định số 25/2010/NĐ-CP cho thấy, các quy định tại Nghị định số 25/2010/NĐ-CP không còn phù hợp với các quy định hiện hành và thực tiễn hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước, cụ thể:

- Các căn cứ pháp lý ban hành Nghị định số 25/2010/NĐ-CP gồm Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003, Luật Doanh nghiệp năm 2005, Luật Tổ chức chính phủ năm 2001 đã được thay thế, không còn hiệu lực thi hành;

- Các quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH 1 TV do Nhà nước làm chủ sở hữu quy định tại Chương 2 Nghị định số 25/2010/NĐ-CP (từ Điều 7 đến Điều 18) không còn phù hợp với thực tiễn và quy định hiện hành (như phân tích tại điểm a khoản 2 Mục 1 Tờ trình này);

- Các quy định về chủ sở hữu, phân công thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại doanh nghiệp (Điều 3), tổ chức quản lý công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu (Chương 3 từ Điều 19 đến Điều 30), giám sát của chủ sở hữu đối với công ty TNHH MTV (Điều 31, Điều 32) không còn phù hợp với quy định hiện hành và thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp. Các nội dung này hiện nay cần phải thực hiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật số 69/2014/QH13 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tuy nhiên, chưa có văn bản pháp lý nào quy định nội dung của Nghị định số 25/2010/NĐ-CP hết hiệu lực. Để đảm bảo thống nhất, hiệu lực của hệ thống văn bản pháp lý hiện hành, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị quy định tại Điều 14 dự thảo Nghị định về việc bãi bỏ Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty

trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

Trên đây là Tờ trình về Nghị định quy định chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo:

(1) Dự thảo Nghị định;

(2) Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định;

(3) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu tác động trực tiếp của văn bản;

(4) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách;

(5) Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo;

(6) Văn bản số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình thực hiện chuyển đổi công ty nhà nước).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TTgCP Lê Minh Khái;
- VPCP;
- Các Bộ: TC, TP, NV, LĐT&XH;
- Lưu: VT, PTDN (NDA).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Chí Dũng

Số: /2023/NĐ-CP

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO
Lần 2**NGHỊ ĐỊNH****Về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 06 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Chính phủ ban hành Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chuyển đổi công ty được thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 (sau đây gọi tắt là Luật Doanh nghiệp nhà nước) thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (sau đây gọi tắt là công ty nhà nước).

2. Công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước là công ty con trong nhóm công ty mẹ - công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, trong đó công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (sau đây gọi tắt là công ty con chưa chuyển đổi).

3. Chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

4. Tổ chức, cá nhân được giao thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với công ty quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này bao gồm:

a) Cơ quan đại diện chủ sở hữu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp;

b) Công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ có công ty con chưa chuyển đổi.

5. Các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc chuyển đổi công ty quy định tại Nghị định này.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện chuyển đổi

1. Nguyên tắc kế thừa quyền, nghĩa vụ:

a) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kế thừa toàn bộ quyền và lợi ích hợp pháp của công ty nhà nước hoặc công ty con chưa chuyển đổi; được sử dụng toàn bộ tài sản, nguồn vốn của doanh nghiệp để tổ chức sản xuất kinh doanh theo quy định pháp luật;

b) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ của công ty nhà nước hoặc công ty con chưa chuyển đổi gồm: các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động, nghĩa vụ trong quản lý, sử dụng đất đai theo quy định pháp luật về đất đai và các quyền, nghĩa vụ khác;

c) Chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ của chi nhánh, văn phòng đại diện của công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi trong trường hợp đăng ký chuyển đổi doanh nghiệp đồng thời với đăng ký chuyển đổi văn phòng đại diện, chi nhánh doanh nghiệp.

2. Nguyên tắc kê khai và thực hiện đăng ký doanh nghiệp:

a) Doanh nghiệp kê khai hồ sơ đăng ký doanh nghiệp theo các thông tin đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại Quyết định về việc chuyển đổi công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành

viên (sau đây gọi tắt là Quyết định về việc chuyển đổi), trong đó vốn điều lệ của doanh nghiệp được kê khai theo thông tin về tổng vốn hoặc vốn điều lệ ghi nhận trên giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương;

b) Doanh nghiệp tự kê khai hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, trung thực và chính xác của các thông tin kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp;

c) Doanh nghiệp không bắt buộc phải đóng dấu trong giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp. Việc đóng dấu đối với các tài liệu khác trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan;

d) Người có thẩm quyền ký hồ sơ đăng ký doanh nghiệp là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp do cấp có thẩm quyền chỉ định tại Quyết định về việc chuyển đổi;

đ) Việc ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thực hiện theo quy định của Nghị định về đăng ký doanh nghiệp.

3. Nguyên tắc áp dụng giải quyết thủ tục đăng ký kinh doanh:

a) Cơ quan đăng ký kinh doanh chịu trách nhiệm về tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, không chịu trách nhiệm về những vi phạm pháp luật của công ty xảy ra trước và sau khi đăng ký doanh nghiệp;

b) Cơ quan đăng ký kinh doanh không giải quyết các tranh chấp nội bộ công ty, giữa thành viên công ty hoặc công ty với tổ chức, cá nhân khác.

Chương II

CHUYỂN ĐỔI CÔNG TY NHÀ NƯỚC THÀNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DO NHÀ NƯỚC NẪM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ

Điều 4. Thẩm quyền quyết định chuyển đổi

Cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định chuyển đổi công ty nhà nước do mình quyết định thành lập hoặc được giao quản lý.

Điều 5. Trình tự, thủ tục chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

1. Cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành Quyết định về việc chuyển đổi (Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này); phê duyệt Điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trên cơ sở đề xuất của công ty nhà nước.

2. Sau khi cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành Quyết định về việc chuyển đổi, công ty nhà nước gửi hồ sơ đăng ký chuyển đổi quy định tại Điều 7 Nghị định này đến Cơ quan đăng ký kinh doanh.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh có trách nhiệm xem xét tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh phải thông báo bằng văn bản nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho doanh nghiệp.

Điều 6. Trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu, công ty nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

1. Cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm:

a) Ban hành Quyết định về việc chuyển đổi, trong đó chỉ định một (01) người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và quy định danh sách văn phòng đại diện, chi nhánh, địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước cần đăng ký chuyển đổi đồng thời với công ty nhà nước.

b) Phê duyệt Điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định này;

c) Chịu trách nhiệm hướng dẫn, giám sát công ty nhà nước hoàn thành chuyển đổi. Trường hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu chịu trách nhiệm báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

d) Thực hiện quyền, nghĩa vụ của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định;

đ) Rà soát, thực hiện sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trên cơ sở kế thừa chủ trương, phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước đây. Trường hợp chưa được phê duyệt chủ trương, phương án hoặc phải thay đổi chủ trương, phương án đã được phê duyệt thì cơ quan đại diện chủ sở hữu chỉ đạo doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thực hiện rà soát, trình phương

án sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu để cơ quan đại diện chủ sở hữu báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

2. Công ty nhà nước có trách nhiệm:

a) Hoàn thiện hồ sơ đăng ký chuyển đổi, thực hiện đăng ký doanh nghiệp, công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp, nộp phí, lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Nghị định của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp và Nghị định này;

b) Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, trung thực và chính xác của hồ sơ đăng ký chuyển đổi.

3. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ có trách nhiệm:

a) Kế thừa quyền và nghĩa vụ của công ty nhà nước theo nguyên tắc quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định này;

b) Thực hiện các quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 7. Hồ sơ đăng ký chuyển đổi

1. Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp (Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này).

2. Quyết định về việc chuyển đổi.

3. Điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

4. Bản sao các giấy tờ sau đây:

a) Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do cơ quan đại diện chủ sở hữu chỉ định tại Quyết định về việc chuyển đổi.

b) Quyết định bổ nhiệm người đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên của cơ quan đại diện chủ sở hữu; giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện chủ sở hữu trực tiếp và danh sách người đại diện chủ sở hữu trực tiếp (Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này);

c) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương; giấy chứng nhận đăng ký thuế của công ty nhà nước.

Chương III

CHUYỂN ĐỔI CÔNG TY CON CHƯA CHUYỂN ĐỔI THÀNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Điều 8. Thẩm quyền quyết định chuyển đổi

Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ quyết định chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

Điều 9. Trình tự, thủ tục chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

1. Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ ban hành Quyết định về việc chuyển đổi (Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này); phê duyệt Điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trên cơ sở đề xuất của công ty con chưa chuyển đổi.

2. Sau khi Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ ban hành Quyết định về việc chuyển đổi, công ty con chưa chuyển đổi gửi hồ sơ đăng ký chuyển đổi quy định tại Điều 11 Nghị định này đến Cơ quan đăng ký kinh doanh.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh có trách nhiệm xem xét tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh phải thông báo bằng văn bản nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho doanh nghiệp.

Điều 10. Trách nhiệm của công ty mẹ, công ty con chưa chuyển đổi và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

1. Công ty mẹ có trách nhiệm:

b) Ban hành Quyết định chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trong đó chỉ định một (01) người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và quy định danh sách văn phòng đại diện, chi nhánh, địa điểm kinh doanh của công ty con chưa chuyển đổi cần đăng ký chuyển đổi đồng thời với công ty con chưa chuyển đổi.

b) Phê duyệt Điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định này;

c) Chịu trách nhiệm hướng dẫn triển khai, giám sát công ty con chưa chuyển đổi hoàn thành chuyển đổi. Trường hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ chịu trách nhiệm báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu.

d) Thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định;

đ) Rà soát, thực hiện sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ trên cơ sở kế thừa chủ trương, phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước đây. Trường hợp chưa được phê duyệt chủ trương, phương án hoặc phải thay đổi chủ trương, phương án đã được phê duyệt thì Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty của công ty mẹ phải trình cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung Đề án cơ cấu lại công ty mẹ để có cơ sở thực hiện sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ.

2. Công ty con chưa chuyển đổi có trách nhiệm:

a) Hoàn thiện hồ sơ đăng ký chuyển đổi, thực hiện đăng ký doanh nghiệp, công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp, nộp phí, lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Nghị định của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp và Nghị định này;

b) Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, trung thực và chính xác của hồ sơ đăng ký chuyển đổi.

3. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên có trách nhiệm:

a) Kế thừa quyền và nghĩa vụ của công ty con chưa chuyển đổi theo nguyên tắc quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định này;

b) Thực hiện các quyền, nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 11. Hồ sơ đăng ký chuyển đổi

1. Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp (Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này).

2. Quyết định về việc chuyển đổi.

3. Điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

4. Bản sao các giấy tờ sau đây:

a) Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do công ty mẹ chỉ định tại Quyết định chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên;

b) Văn bản cử người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện phần vốn của công ty mẹ và danh sách người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này);

c) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương; giấy chứng nhận đăng ký thuế của công ty con chưa chuyển đổi.

Chương IV

ĐĂNG KÝ CHUYỂN ĐỔI CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH CỦA CÔNG TY NHÀ NƯỚC VÀ CÔNG TY CON CHƯA CHUYỂN ĐỔI

Điều 12. Trình tự, thủ tục đăng ký chuyển đổi

1. Trường hợp công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi có chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sau chuyển đổi có trách nhiệm đăng ký chuyển đổi chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh theo quy định tại Nghị định này.

2. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên gửi hồ sơ đăng ký chuyển đổi chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh quy định tại Điều 13 Nghị định này đến Cơ quan đăng ký kinh doanh nơi đặt chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh có trách nhiệm xem xét tính hợp lệ của hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, cập nhật thông tin về địa điểm kinh doanh trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp. Trường hợp doanh nghiệp có nhu cầu, Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh cho doanh nghiệp. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh phải thông báo bằng văn bản nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho doanh nghiệp.

Điều 13. Hồ sơ đăng ký chuyển đổi

1. Thông báo về việc đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh do người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên ký (Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định này).

2. Quyết định về việc chuyển đổi, trong đó bao gồm thông tin về chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh được chuyển đổi theo quy định tại Nghị định này (Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này).

3. Bản sao các giấy tờ sau đây:

a) Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên;

b) Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương.

Trường hợp nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh được ghi nhận trên giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, doanh nghiệp nộp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương thay cho loại giấy tờ này;

c) Giấy chứng nhận đăng ký thuế của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi.

Chương V**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN****Điều 14. Hiệu lực thi hành**

Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày...tháng...năm 2023 và bãi bỏ Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

1. Cơ quan đại diện chủ sở hữu, Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ ban hành Quyết định về việc chuyển đổi công ty nhà nước, công

ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sau khi Nghị định này có hiệu lực.

2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm theo dõi, giám sát việc thi hành Nghị định này.

3. Các công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi đang thực hiện theo quy định của Luật Phá sản năm 2014 thì tiếp tục thực hiện theo các quy định pháp luật về phá sản. Trường hợp cần chuyển đổi để thay đổi các hình thức sắp xếp, tổ chức lại theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền hoặc vướng mắc trong thực hiện quy định phá sản thì thực hiện chuyển đổi theo quy định của Nghị định này.

4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, ĐMDN ().

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**

Phạm Minh Chính

PHỤ LỤC I

(Ban hành kèm theo Nghị định số/2023/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2023
của Chính phủ)

TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC¹ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-.....²

.....³, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chuyển đổi⁴ thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp**

THẨM QUYỀN BAN HÀNH⁵

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh
tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số .../202.../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm ... của Chính phủ
quy định về chuyển đổi doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo Luật Doanh
nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và
hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chuyển đổi⁶ thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành
viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Một số thông tin của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được
chuyển đổi từ công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi như sau:

1. Tên công ty viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):.....
2. Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):
3. Tên công ty viết tắt (*nếu có*):.....
5. Địa chỉ trụ sở chính:
6. Vốn điều lệ của công ty⁷:.....

¹ Tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành Quyết định.

² Chữ viết tắt của cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành Quyết định.

³ Địa danh.

⁴ Ghi tên công ty nhà nước/công ty con.

⁵ Thẩm quyền ban hành quyết định thuộc về người đứng đầu cơ quan, tổ chức thì ghi chức vụ của người đứng
đầu; nếu thẩm quyền ban hành quyết định thuộc về tập thể lãnh đạo hoặc cơ quan, tổ chức thì ghi tên tập thể
hoặc tên cơ quan, tổ chức đó.

⁶ Đối với công ty con thì phải ghi rõ tên của công ty mẹ (ví dụ: công ty A là công ty con của công ty AB).

⁷ Được ghi nhận theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Nghị định này.

7. Tên đầy đủ của cơ quan đại diện chủ sở hữu/chủ sở hữu là công ty mẹ:.....Địa chỉ:

8. Họ và tên của người đại diện theo pháp luật hoặc họ và tên của người được chỉ định người đại diện theo pháp luật⁸:

Chức danh:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Chứng minh nhân dân

Căn cước công dân

Hộ chiếu

Loại khác (ghi rõ):.....

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: .../.../.....Nơi cấp:Ngày hết hạn (nếu có): .../.../.....

Địa chỉ thường trú:

9. Họ và tên của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp⁹/người đại diện phần vốn của doanh nghiệp¹⁰:..... Địa chỉ:

Điều 2. Ngành, nghề kinh doanh của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên - Công ty....., gồm (ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam):

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)

Điều 3. Thông tin về chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (chỉ kê khai trong trường hợp công ty nhà nước/công ty con chưa chuyển đổi có chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)

1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa):

2. Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

3. Người đứng đầu chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

Họ tên người đứng đầu (ghi bằng chữ in hoa):Giới tính:

Sinh ngày: .../.../.....Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

⁸ Cơ quan đại diện chủ sở hữu, Công ty mẹ chỉ định người đại diện theo pháp luật tại công ty nhà nước trong trường hợp người đại diện pháp luật hiện tại đã đến tuổi nghỉ hưu, chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định.

⁹ Công ty nhà nước lựa chọn mục này.

¹⁰ Công ty con chưa chuyển đổi lựa chọn mục này.

Chứng minh nhân dân Căn cước công dân Hộ chiếu Loại khác (*ghi rõ*):.....

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: .../.../....Nơi cấp:Ngày hết hạn (*nếu có*): .../.../....

4. Ngành, nghề kinh doanh/nội dung hoạt động:

a) Ngành, nghề kinh doanh (*đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh*):

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (<i>đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai</i>)

b) Nội dung hoạt động (*đối với văn phòng đại diện*):

Điều 4. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ⁹/Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên¹⁰ - có trách nhiệm kế thừa toàn bộ quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ của Công ty .

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ⁹/Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên¹⁰ ... và các cá nhân, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
-
- Lưu: VT.....;

CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(*Chữ ký của người có thẩm quyền,
dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức*)

Họ và tên

PHỤ LỤC II

(Ban hành kèm theo Nghị định số/2023/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2023
của Chính phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngàytháng năm

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố

Tôi là (ghi họ tên bằng chữ in hoa):

Đăng ký công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do tôi là người đại diện theo pháp luật với các nội dung sau:

1. Tình trạng thành lập (Đánh dấu X vào ô thích hợp):

Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước

Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ công ty con chưa chuyển đổi thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước

2. Tên công ty:

Tên công ty viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa):

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Tên công ty viết tắt (nếu có):

3. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại: Fax (nếu có):

Email (nếu có): Website (nếu có):

- Doanh nghiệp nằm trong (Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghiệp/khu chế xuất/khu kinh tế/khu công nghệ cao):

Khu công nghiệp

Khu chế xuất

Khu kinh tế

Khu công nghệ cao

<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>

4. Ngành, nghề kinh doanh (ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam):

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)

5. Chủ sở hữu:Tên chủ sở hữu (ghi bằng chữ in hoa)¹¹:

Mã số đăng ký kinh doanh/Mã số thuế/Số Quyết định thành lập:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Quốc gia:

Điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):

Email (nếu có): Website (nếu có):

6. Mô hình tổ chức công ty:Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc Chủ tịch công ty, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc **7. Vốn điều lệ¹²:**

Vốn điều lệ (bằng số; VNĐ):

Vốn điều lệ (bằng chữ; VNĐ):

8. Nguồn vốn điều lệ:

Loại nguồn vốn	Số tiền (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)
Vốn ngân sách nhà nước		

¹¹ - Trường hợp chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thì ghi như sau: "Tên chủ sở hữu: Nhà nước (tên cơ quan đại diện chủ sở hữu)". Các thông tin kê khai tại mục này là thông tin của cơ quan đại diện chủ sở hữu. Cơ quan đại diện chủ sở hữu là cơ quan quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp hoặc cơ quan cấp trên trực tiếp hoặc cơ quan sáng lập được ghi nhận tại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh doanh nghiệp nhà nước hoặc Giấy đăng ký thuế doanh nghiệp nhà nước hoặc Quyết định thành lập doanh nghiệp nhà nước của cơ quan nhà nước hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương.

- Trường hợp chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, tên chủ sở hữu là tên công ty mẹ.

¹² Kê khai theo thông tin về tổng vốn hoặc vốn điều lệ ghi nhận trên giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương.

Vốn tư nhân		
Vốn nước ngoài		
Vốn khác ¹³ :.....		100
Tổng cộng		

9. Tài sản góp vốn¹⁴:

STT	Tài sản góp vốn	Giá trị vốn của từng tài sản trong vốn điều lệ (bằng số, VNĐ)	Tỷ lệ (%)
1	Đồng Việt Nam		
2	Ngoại tệ tự do chuyển đổi (ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mỗi loại ngoại tệ)		
3	Vàng		
4	Quyền sử dụng đất		
5	Quyền sở hữu trí tuệ		
6	Các tài sản khác (ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản, có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp)		
Tổng số			

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa): Giới tính:

Chức danh:

Sinh ngày:/...../..... Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Chứng minh nhân dân

Căn cước công dân

Hộ chiếu

Loại khác (ghi rõ):.....

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp: Ngày hết hạn (nếu có):/...../.....

Địa chỉ thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

¹³ Doanh nghiệp kê khai tại phần này, ghi "Vốn nhà nước" trong trường hợp công ty được chuyển đổi từ công ty nhà nước hoặc "Vốn của công ty mẹ" trong trường hợp công ty được chuyển đổi từ công ty con chưa chuyển đổi.

¹⁴ Kê khai theo thông tin về tài sản góp vốn ghi nhận trên giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương.

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Quốc gia:

Địa chỉ liên lạc:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Quốc gia:

Điện thoại (nếu có):Email (nếu có):

11. Thông tin đăng ký thuế:

STT	Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế
10.1	Thông tin về Giám đốc/Tổng giám đốc (nếu có): Họ và tên Giám đốc/Tổng giám đốc: Điện thoại:
10.2	Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (nếu có): Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: Điện thoại:
10.3	Địa chỉ nhận thông báo thuế (chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính): Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:..... Xã/Phường/Thị trấn: Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: Tỉnh/Thành phố: Điện thoại (nếu có):Fax (nếu có): Email (nếu có):
10.4	Ngày bắt đầu hoạt động ¹⁵ (trường hợp doanh nghiệp dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thì không cần kê khai nội dung này):/...../.....
10.5	Hình thức hạch toán (Đánh dấu X vào một trong hai ô “Hạch toán độc lập” hoặc “Hạch toán phụ thuộc”. Trường hợp tích chọn ô “Hạch toán độc lập” mà thuộc đối tượng phải lập và gửi báo cáo tài chính hợp nhất cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì tích chọn thêm ô “Có báo cáo tài chính hợp nhất”): Hạch toán độc lập <input type="checkbox"/> Có báo cáo tài chính hợp nhất <input type="checkbox"/> Hạch toán phụ thuộc <input type="checkbox"/>

¹⁵ Trường hợp doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

10.6	Năm tài chính: Áp dụng từ ngày/.....đến ngày/..... ¹⁶ <i>(ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán)</i>
10.7	Tổng số lao động <i>(dự kiến)</i> :
10.8	Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/>

12. Thông tin về công ty được chuyển đổi:

Tên công ty *(ghi bằng chữ in hoa)*:

Mã số thuế:

Số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/quyết định thành lập/giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương *(chỉ kê khai nếu không có mã số thuế)*:

Ngày cấp .../.../..... Nơi cấp:

Trường hợp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp hợp lệ, đề nghị Quý Phòng đăng công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Tôi cam kết:

- Là người có đầy đủ quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- Trụ sở chính công ty thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của công ty và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký doanh nghiệp trên.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA
DOANH NGHIỆP**
(Ký và ghi họ tên)¹⁷

¹⁶ - Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12.

- Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý.

- Tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp.

¹⁷ Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp được chỉ định tại Quyết định về việc chuyển đổi ký trực tiếp vào phần này.

Phụ lục III

(Ban hành kèm theo Nghị định số .../2023/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2023 của Chính phủ)

DANH SÁCH NGƯỜI ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU TRỰC TIẾP HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN CỦA CÔNG TY MẸ¹⁸

STT	Cơ quan đại diện chủ sở hữu/công ty mẹ	Tên người đại diện theo pháp luật/ người đại diện chủ sở hữu trực tiếp hoặc người đại diện phần vốn của công ty mẹ	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Địa chỉ liên lạc	Số, ngày cấp, cơ quan cấp Giấy tờ pháp lý của cá nhân	Vốn được uỷ quyền ¹⁹			Chữ ký của người đại diện theo pháp luật/ người đại diện chủ sở hữu trực tiếp hoặc người đại diện phần vốn của công ty mẹ ²⁰	Ghi chú
									Tổng giá trị vốn được đại diện (bằng số; VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Thời điểm đại diện phần vốn		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14

....., ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP

¹⁸ Doanh nghiệp lựa chọn kê khai người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện chủ sở hữu trực tiếp hoặc người đại diện phần vốn của công ty mẹ.

¹⁹ Không phải kê khai phần này đối với trường hợp kê khai người đại diện theo pháp luật.

²⁰ Người được kê khai thông tin ký vào phần này.

Phụ lục IV

(Ban hành kèm theo Nghị định số .../2023/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2023 của Chính phủ)

TÊN DOANH NGHIỆP²¹ **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày..... tháng..... năm

THÔNG BÁO

**Về việc đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/
địa điểm kinh doanh**

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố

Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa):

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế:

**Đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/Thông báo lập địa điểm
kinh doanh với các nội dung sau:**

1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa):

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh viết tắt (nếu có):
.....

2. Địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Điện thoại (nếu có): Fax (nếu có):

Email (nếu có): Website (nếu có):

- Chi nhánh/Văn phòng đại diện/Địa điểm kinh doanh nằm trong (Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở của chi nhánh/văn

²¹ Tên công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sau chuyển đổi.

phòng đại diện/địa điểm kinh doanh nằm trong khu công nghiệp/khu chế xuất/khu kinh tế/khu công nghệ cao):

Khu công nghiệp

Khu chế xuất

Khu kinh tế

Khu công nghệ cao

3. Ngành, nghề kinh doanh, nội dung hoạt động:

a) Ngành, nghề kinh doanh (*chỉ kê khai đối với chi nhánh, địa điểm kinh doanh*):

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (<i>đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai</i>)

b) Nội dung hoạt động (*chỉ kê khai đối với văn phòng đại diện*):

4. Người đứng đầu chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh:

Họ tên (*ghi bằng chữ in hoa*): Giới tính:

Sinh ngày:/...../..... Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Chứng minh nhân dân Căn cước công dân

Hộ chiếu Loại khác (*ghi rõ*):.....

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: .../.../.... Nơi cấp: Ngày hết hạn (*nếu có*): .../.../...

Địa chỉ thường trú:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Quốc gia:

Địa chỉ liên lạc:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:

Tỉnh/Thành phố:

Quốc gia:

Điện thoại (nếu có): Email (nếu có):

5. Chi nhánh chủ quản (chỉ kê khai đối với trường hợp đăng ký hoạt động địa điểm kinh doanh trực thuộc chi nhánh):

Tên chi nhánh:

Địa chỉ chi nhánh:

Mã số chi nhánh/Mã số thuế của chi nhánh:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh (trường hợp không có mã số chi nhánh/mã số thuế của chi nhánh): ... Ngày cấp .../.../... Nơi cấp:

6. Đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh (chỉ kê khai đối với trường hợp đăng ký hoạt động địa điểm kinh doanh, doanh nghiệp đánh dấu X vào một trong hai ô sau):

Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh ghi nhận thông tin của tất cả địa điểm kinh doanh

Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh ghi nhận thông tin của từng địa điểm kinh doanh

7. Thông tin đăng ký thuế:

STT	Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế
1	Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (nếu có): Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán: Điện thoại:
2	Địa chỉ nhận thông báo thuế (chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh): Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: Xã/Phường/Thị trấn: Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: Tỉnh/Thành phố: Điện thoại (nếu có): Fax (nếu có): Email (nếu có):
3	Ngày bắt đầu hoạt động ²² (trường hợp chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh được dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thì không cần kê khai nội dung này):/...../.....

²² Trường hợp chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận.

4	<p>Hình thức hạch toán (<i>Đánh dấu X vào một trong hai ô “Hạch toán độc lập” hoặc “Hạch toán phụ thuộc”. Trường hợp tích chọn ô “Hạch toán độc lập” mà thuộc đối tượng phải lập và gửi báo cáo tài chính hợp nhất cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định thì tích chọn thêm ô “Có báo cáo tài chính hợp nhất”</i>):</p> <p>Hạch toán độc lập <input type="checkbox"/> Có báo cáo tài chính hợp nhất <input type="checkbox"/></p> <p>Hạch toán phụ thuộc <input type="checkbox"/></p>
5	<p>Năm tài chính:</p> <p>Áp dụng từ ngày/..... đến ngày/.....²³</p> <p>(ghi ngày, tháng bắt đầu và kết thúc niên độ kế toán)</p>
6	<p>Tổng số lao động (<i>dự kiến</i>):</p>
7	<p>Hoạt động theo dự án BOT/BTO/BT/BOO, BLT, BTL, O&M:</p> <p>Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p>
8	<p>Phương pháp tính thuế GTGT (<i>chọn 1 trong 4 phương pháp</i>):</p> <p>Khấu trừ <input type="checkbox"/></p> <p>Trực tiếp trên GTGT <input type="checkbox"/></p> <p>Trực tiếp trên doanh số <input type="checkbox"/></p> <p>Không phải nộp thuế GTGT <input type="checkbox"/></p>

8. Thông tin chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước/công ty con chưa chuyển đổi

Tên chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):

Mã số thuế:

Số giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương (*chỉ kê khai nếu không có mã số thuế*):..... Ngày cấp .../.../..... Nơi cấp:

Doanh nghiệp cam kết:

- Trụ sở chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của doanh nghiệp và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Thông báo này.

²³ Trường hợp niên độ kế toán theo năm dương lịch thì ghi từ ngày 01/01 đến ngày 31/12. Trường hợp niên độ kế toán theo năm tài chính khác năm dương lịch thì ghi ngày, tháng bắt đầu niên độ kế toán là ngày đầu tiên của quý; ngày, tháng kết thúc niên độ kế toán là ngày cuối cùng của quý; tổng thời gian từ ngày bắt đầu đến ngày kết thúc niên độ kế toán phải đủ 12 tháng hoặc 4 quý liên tiếp.

Người ký tại Thông báo này cam kết là người có quyền và nghĩa vụ thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP
(Ký và ghi họ tên)²⁴

²⁴ Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp được chỉ định tại Quyết định về việc chuyển đổi ký trực tiếp vào phần này.

BÁO CÁO TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CÁC BỘ, UBND CÁC TỈNH/THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG ĐỐI VỚI NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH VỀ CHUYỂN ĐỔI CÔNG TY NHÀ NƯỚC ĐƯỢC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG THEO LUẬT DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC THÀNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG THEO QUY ĐỊNH TẠI LUẬT DOANH NGHIỆP

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BKHĐT ngày / /2023 của Bộ KHĐT)

TT	Ý kiến của các cơ quan liên quan	Ý kiến của Bộ KHĐT
I	Về căn cứ pháp lý, phạm vi và đối tượng áp dụng	
1	Đề nghị bỏ căn cứ Luật Quản lý thuế năm 2019 để bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. (Bộ Nội vụ)	Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị giữ nguyên như tại dự thảo. Lý do: Tại Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định có yêu cầu doanh nghiệp phải điền thông tin đăng ký thuế. Do đó, cần phải có căn cứ Luật Quản lý thuế để có cơ sở quy định tại dự thảo Nghị định và triển khai trên thực tế.
2	Đề nghị Bộ KHĐT rà soát lại khái niệm “ <i>Công ty nhà nước</i> ” sử dụng tại Điều 1 để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 2, Điều 3 đối tượng áp dụng và giải thích từ ngữ gồm “ <i>Công ty nhà nước</i> ” và “ <i>Công ty con chưa chuyển đổi</i> ”. (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	Đã tiếp thu ý kiến
II	Về giải thích từ ngữ	
1	Đề nghị điều chỉnh lại thuật ngữ “Cơ quan đại diện chủ sở hữu” đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp (Bộ Tư pháp)	Đã tiếp thu ý kiến
2	Liên quan đến thuật ngữ “công ty mẹ”, do đó, dự thảo Nghị định cần xem xét tỷ lệ sở hữu và các điều kiện khác có liên quan để thống nhất cách hiểu về công ty mẹ, tránh trường hợp xung đột với các quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 (Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam)	
3	Đề nghị xem lại khái niệm công ty con tại khoản 2 Điều 3: “Công ty con chưa chuyển đổi là công ty con trong nhóm công ty mẹ- công ty con” hay “Công ty con là Công ty thành viên hạch toán độc lập trong nhóm công ty mẹ - công ty con”. (Bộ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	

TT	Ý kiến của các cơ quan liên quan	Ý kiến của Bộ KHĐT
III	Về nguyên tắc chuyển đổi	
1	<p>Điều 4, Khoản 1: đề nghị bổ sung: <i>“ theo nguyên tắc công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên chuyển đổi từ công ty nhà nước hoặc công ty con chưa chuyển đổi kế thừa toàn bộ quyền và lợi ích hợp pháp, được sử dụng toàn bộ tài sản, nguồn vốn khi chuyển đổi để tổ chức sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm về các khoản nợ... ”</i> (UBND Thành phố Hải Phòng)</p>	Đã tiếp thu ý kiến
2	<p>+ Bổ sung nội dung sau: <i>“Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thực hiện kiểm kê, phân loại, xác định các loại vốn, tài sản, công nợ, lao động hiện có và diện tích đất đang quản lý, lập báo cáo tài chính tại thời điểm chuyển đổi”</i> (Bộ Tài chính)</p> <p>+ Đề nghị nghiên cứu Công ty TNHH 1TV có phải lập báo cáo tài chính tại thời điểm công ty TNHH 1TV được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh để bàn giao từ doanh nghiệp nhà nước sang công ty TNHH 1MTV (do đây là 02 mô hình công ty khác nhau) (Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn)</p> <p>+ Theo định nghĩa tại khoản 34 Điều 4 Luật Doanh nghiệp, về mặt nguyên tắc, vốn điều lệ phải là vốn thực góp, do các thành viên công ty, chủ sở hữu công ty góp đủ. Do đó, đề nghị rà soát quy định về ghi nhận nguyên nhân hiện trạng vốn điều lệ của công ty khi thực hiện chuyển đổi trong dự thảo Nghị định, đảm bảo tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp (Bộ Tư pháp)</p>	<p>Bộ Kế hoạch và Đầu tư giữ nguyên như tại dự thảo Nghị định quy định doanh nghiệp được kế thừa ghi nhận mức vốn điều lệ tại giấy đăng ký doanh nghiệp trước đây; kế thừa quyền và nghĩa vụ của công ty nhà nước; không quy định doanh nghiệp phải kiểm kê tài sản và lập báo cáo tài chính tại thời điểm chuyển đổi do mục tiêu của các quy định tại dự thảo Nghị định nhằm giúp các công ty nhà nước thực hiện chuyển đổi sang loại hình doanh nghiệp quy định tại Luật Doanh nghiệp để đáp ứng điều kiện là đối tượng áp dụng các quy định pháp luật hiện hành tại Luật Doanh nghiệp, Luật số 69/2014/QH13 để thực hiện sắp xếp lại, chuyển đổi. Các công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi sau khi chuyển thành công ty TNHH MTV sẽ phải thực hiện sắp xếp, chuyển đổi sở hữu theo quy định tại Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>Các quy định pháp luật hiện hành về sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và do Công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ đã quy định cụ thể trách nhiệm kiểm kê tài sản, xác định tài sản, lao động và lập báo cáo tài chính của doanh nghiệp tại thời điểm sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu. Do đó, việc lập báo cáo tài chính hay thực hiện kiểm kê, phân loại,... sẽ được thực hiện khi doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại, chuyển đổi theo quy định pháp luật hiện hành.</p>

TT	Ý kiến của các cơ quan liên quan	Ý kiến của Bộ KHĐT
IV	Về hồ sơ, trình tự, thủ tục, thẩm quyền và trách nhiệm	
1	<p>- Điều 6, Điều 10 tại dự thảo Nghị định quy định về trình tự thủ tục chuyển đổi công ty nhà nước và công ty con chưa chuyển đổi: <i>“Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Công ty nhà nước/Công ty con chưa chuyển đổi gửi thông báo đến các chủ nợ và người lao động tại doanh nghiệp, Cơ quan đại diện chủ sở hữu/Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch Công ty ban hành Quyết định chuyển đổi”</i>, đề nghị Bộ KHĐT làm rõ trước khi ban hành Quyết định chuyển đổi có cần phải nhận được phản hồi của các chủ nợ và người lao động hay không. (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)</p> <p>- Đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 6 như sau: “Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày công ty nhà nước gửi thông báo về việc chuyển đổi doanh nghiệp đến chủ nợ và người lao động tại doanh nghiệp, cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành Quyết định về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.”. (Bộ Giao thông vận tải)</p>	Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu, rà soát để quy định quy trình chuyển đổi rõ hơn tại Điều 5, Điều 9 dự thảo Nghị định.
2	<p>Điều 6 và Điều 7: Đề nghị Bộ KHĐT xem xét lại thẩm quyền ban hành quyết định chuyển đổi. Lý do: Khoản 4 Điều 6 quy định <i>“Cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành Quyết định chuyển đổi”</i> tuy nhiên tại Điều 7 quy định: <i>“Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định chuyển đổi công ty nhà nước do mình quyết định thành lập hoặc được giao quản lý”</i>.</p> <p>- Theo đó, trường hợp sau khi thống nhất thẩm quyền ban hành Quyết định chuyển đổi và quy định tại Điều 6, đề nghị Bộ KHĐT xem xét bỏ quy định tại Điều 7 để tránh trùng lặp. (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tư pháp)</p>	Đã tiếp thu ý kiến
3	<p>Tiết e khoản 1 Điều 12: Đề nghị Bộ KHĐT xem lại nội dung <i>“Trường hợp chưa được phê duyệt chủ trương thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thì báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, phê duyệt chủ trương thực hiện”</i> và nêu rõ cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương thực hiện sắp xếp tổ chức lại công ty con chưa thực hiện chuyển đổi tại dự thảo Nghị định. Ngoài ra,</p>	Đã tiếp thu ý kiến

TT	Ý kiến của các cơ quan liên quan	Ý kiến của Bộ KHĐT
	<p>tại khoản 5 Điều 1 Quyết định 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 về phê duyệt Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn, kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025 quy định về thẩm quyền phê duyệt Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp như sau: “<i>Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, DNNN xây dựng, phê duyệt và chỉ đạo triển khai đối với các công ty con, doanh nghiệp trực thuộc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, DNNN.</i>”. Do đó, việc quy định cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt chủ trương thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đối với công ty con thuộc công ty mẹ tại dự thảo Nghị định là chưa phù hợp. (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)</p>	
4	<p>- Đề nghị rà soát điều chỉnh điểm a khoản 2 Điều 4 thành “Thông tin về vốn điều lệ của công ty được ghi nhận nguyên trạng theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp nhà nước gần nhất”. (Bộ Giao thông vận tải)</p> <p>- Đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 2 Điều 4 như sau: Vốn điều lệ của Công ty được ghi nhận là vốn điều lệ được ghi theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh doanh nghiệp nhà nước thời điểm gần nhất hoặc theo Quyết định đầu tư (bổ sung) vốn điều lệ, quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền. (Bộ Giao thông vận tải)</p>	Đã tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định
5	<p>- Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 5: “Giấy tờ pháp lý cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH một thành viên hoặc văn bản của cơ quan đại diện chủ sở hữu chỉ định người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH MTV trong trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 8 kèm theo Giấy tờ pháp lý cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật được chỉ định” (UBND tỉnh Quảng Bình)</p>	Đã tiếp thu ý kiến
6	<p>- Đề phù hợp với quy định về đăng ký kinh doanh, đề nghị Ban soạn thảo rà soát lại quy định tại khoản 2 Điều 5 là dự thảo Điều lệ hay Điều lệ đã được ký ban hành. Nếu là Điều lệ đã ký ban hành thì đề nghị bổ sung trách nhiệm ký ban hành Điều lệ của cơ quan đại diện chủ sở hữu (Điều 8 dự thảo). (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)</p> <p>- Khoản 2: Đề nghị sửa “<i>Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn</i></p>	Đã tiếp thu ý kiến

TT	Ý kiến của các cơ quan liên quan	Ý kiến của Bộ KHĐT
	<p>điều lệ” thành: “Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ”. (UBND thành phố Hải Phòng)</p> <p>- Đề nghị bổ sung khoản quy định về việc “cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành quyết định phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ” cho phù hợp với khoản 2 Điều 5 và khoản 4 Điều 6 Nghị định này. (UBND thành phố Hải Phòng)</p>	
7	<p>- Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 9: “Giấy tờ pháp lý cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH một thành viên hoặc văn bản của cơ quan đại diện chủ sở hữu chỉ định người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH MTV trong trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 kèm theo Giấy tờ pháp lý cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật được chỉ định” (UBND tỉnh Quảng Bình)</p>	<p>Đã tiếp thu ý kiến</p>
8	<p>Khoản 5 Điều 6 và khoản 5 Điều 10 bổ sung: “Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp, đồng thời thu hồi lại bản chính Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cũ” (UBND tỉnh Vĩnh Long)</p>	<p>Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng không cần quy định nội dung này do khi cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp thì Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cũ của công ty nhà nước không còn giá trị theo quy định hiện hành.</p>
9	<p>Tại khoản 4 Điều 4 Dự thảo Nghị định mới chỉ có nội dung hướng dẫn về việc đóng dấu trong các tài liệu, hồ sơ đăng ký chuyển đổi doanh nghiệp. Tuy nhiên, phần lớn con dấu của các công ty nhà nước này do Cơ quan Công an cấp Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu. Vì vậy, đề nghị Cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm quy định về việc xử lý con dấu của công ty cho đầy đủ. (UBND tỉnh Đắk Lắk)</p>	<p>Bộ Kế hoạch và Đầu tư không tiếp thu do sau khi chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp thì doanh nghiệp sẽ phải áp dụng các quy định của Luật Doanh nghiệp về con dấu.</p>
10	<p>Tại khoản 5 Điều 5 và khoản 5 Điều 9 Dự thảo Nghị định về thành phần hồ sơ chuyển đổi có bao gồm Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận đăng ký thuế của công ty nhà nước. Tuy nhiên, đề nghị Cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm điều khoản quy định về trường hợp công ty bị mất Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký thuế thì được thay thế bằng văn bản nào trong thành phần hồ sơ cho đầy đủ. (UBND tỉnh Đắk Lắk)</p>	<p>Bộ Kế hoạch và Đầu tư không tiếp thu do trong trường hợp doanh nghiệp mất các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký thuế thì phải liên hệ cơ quan quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế để được cấp lại.</p>

TT	Ý kiến của các cơ quan liên quan	Ý kiến của Bộ KHĐT
V	Về hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện	
1	<p>Đề nghị bổ sung thêm nội dung: “Các công ty nhà nước do tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội nắm giữ 100% vốn điều lệ được áp dụng các nội dung quy định tại Nghị định này để thực hiện chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp (UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)</p>	<p>Bộ Kế hoạch và Đầu tư không tiếp thu, lý do: Tại đề xuất Nghị định đã không quy định nội dung đối tượng áp dụng bao gồm Các công ty nhà nước do tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội nắm giữ 100% vốn điều lệ, do đó việc quy định như ý kiến UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tại thời điểm xây dựng Nghị định hiện nay là không phù hợp. Ngoài ra, các quy định pháp luật về cơ quan đại diện chủ sở hữu không quy định đối tượng bao gồm tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; theo đó, việc áp dụng các nội dung quy định tại Nghị định sẽ rất khó triển khai trên thực tế.</p>
2	<p>- Tại khoản 2 Điều 13 Nghị định, đề nghị rà soát, cân nhắc bỏ quy định “trong vòng 01 năm kể từ ngày Nghị định có hiệu lực thi hành, các công ty phải hoàn thành việc đăng ký chuyển đổi” để đảm bảo tính khả thi vì đến nay chưa thống kê chính xác được danh sách các công ty nhà nước chưa chuyển đổi phải thực hiện chuyển đổi, hướng dẫn có thể phát sinh những vướng mắc trong quá trình chuyển đổi.</p> <p>- Tại khoản 2 Điều 13 của dự thảo đề nghị điều chỉnh kéo dài thêm thời gian hoàn thành việc đăng ký chuyển đổi từ 01 năm lên 02 năm (UBND tỉnh Hà Tĩnh)</p> <p>- Đề nghị Bộ KHĐT nghiên cứu, cân nhắc bổ sung quy định về phương hướng xử lý tiếp theo đối với các công ty nhà nước không hoàn thành chuyển đổi trong thời hạn 1 năm trên cơ sở rút kinh nghiệm từ giai đoạn trước (Bộ Tư pháp).</p>	<p>Về nội dung này, Bộ ngành, UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, cũng như các công ty nhà nước đều mong muốn được sớm chuyển đổi để hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn quy định tại Luật Doanh nghiệp do những khó khăn, vướng mắc trong thời gian qua. Việc chuyển đổi này sẽ giúp các doanh nghiệp thực hiện sắp xếp lại, tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả hoạt động. Sau Nghị định được ban hành, các doanh nghiệp sẽ sớm triển khai để tháo gỡ khó khăn cho chính doanh nghiệp và cơ quan đại diện chủ sở hữu.</p> <p>Tuy nhiên, qua báo cáo của các Bộ, ngành, UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương và rà soát thực tế cho thấy do các công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi không hoạt động theo mô hình Luật Doanh nghiệp và không thể thực hiện được việc sắp xếp, cơ cấu lại trong một khoảng thời gian dài nên có nhiều khó khăn nội tại của doanh nghiệp (như cơ cấu tổ chức, nhân sự, tài chính,...). Do đó, trong quá trình chuyển đổi có thể phát sinh những vấn đề khách quan, dẫn đến việc kéo dài thời gian thực hiện chuyển đổi dài hơn 1 năm. Như vậy, việc quy định chuyển đổi các công ty nhà</p>

TT	Ý kiến của các cơ quan liên quan	Ý kiến của Bộ KHĐT
		<p>nước, công ty con chưa chuyển đổi trong thời hạn 1 năm phải hoàn thành là chưa đảm bảo bao quát được các trường hợp có thể kéo dài hơn như phân tích nêu trên. Do đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị không quy định thời gian hoàn thành chuyển đổi tại dự thảo Nghị định.</p> <p>Ngoài ra, tại khoản 2 Điều 15 dự thảo Nghị định quy định Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm theo dõi, giám sát thi hành Nghị định. Theo đó, trong quá trình thực hiện chuyển đổi nếu gặp khó khăn, vướng mắc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ phối hợp chặt chẽ với cơ quan đại diện chủ sở hữu, doanh nghiệp để giải quyết.</p>
VI	Về một số nội dung khác	
1	<p>Cần có quy định, hành lang pháp lý điều chỉnh đối với doanh nghiệp là công ty nhà nước đang thực hiện thủ tục phá sản nhưng chưa hoàn tất quá trình phá sản, chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên để có cơ sở áp dụng thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, bổ sung quy định đối với trường hợp trên. (UBND thành phố Hải Phòng)</p>	<p>Đã tiếp thu tại dự thảo Nghị định</p>
2	<p>Tại Dự thảo Nghị định mới chỉ hướng dẫn việc đăng ký chuyển đổi đối với công ty nhà nước và công ty con chưa chuyển đổi theo Luật Doanh nghiệp. Tuy nhiên, Dự thảo Nghị định chưa có nội dung hướng dẫn đăng ký lại đối với các đơn vị trực thuộc của công ty (sau khi công ty đã thực hiện đăng ký chuyển đổi). Vì vậy, đề nghị Cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm 01 Điều hướng dẫn việc thực hiện thủ tục đăng ký lại đơn vị trực thuộc cho đầy đủ. (UBND tỉnh Đắk Lắk)</p>	<p>Đã tiếp thu theo hướng chuyển đổi các đơn vị phụ thuộc đồng thời với với công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi.</p>
3	<p>Đề nghị bổ sung báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/3/2010; rà soát đầy đủ số lượng, đánh giá tình hình hoạt động,... (Bộ Nội vụ)</p>	<p>Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021 trình Thủ tướng Chính phủ, trong đó đã làm rõ các nội dung như đề nghị của Bộ Nội vụ</p>
4	<p>Đề nghị bổ sung quy định chuyển tiếp tại dự thảo Nghị định cho phép công ty nhà nước trong thời gian chưa chuyển đổi thành công ty TNHH 1TV hoạt động theo Luật Doanh nghiệp được vận dụng quy định pháp luật hiện</p>	<p>Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị không quy định nội dung này tại dự thảo Nghị định do mục tiêu ban hành Nghị định nhằm chuyển công ty nhà nước sang hoạt động theo quy</p>

TT	Ý kiến của các cơ quan liên quan	Ý kiến của Bộ KHĐT
	hành đối với công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ để xử lý các vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện chế độ lương, tiền thưởng cũng như giải quyết chế độ cho người lao động, người quản lý đến tuổi nghỉ hưu (Bộ LĐTBXH)	định tại Luật Doanh nghiệp để doanh nghiệp có căn cứ thực hiện các quy định pháp luật hiện hành. Công ty TNHH MTV sau chuyển đổi kế thừa toàn bộ quyền và nghĩa vụ của công ty nhà nước trước đây, do vậy, việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng và giải quyết chế độ cho người lao động cần được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành sau khi doanh nghiệp chính thức hoạt động theo mô hình công ty TNHH MTV theo Luật Doanh nghiệp.
5	Việc cử người đại diện theo pháp luật tại hầu hết các công ty sẽ khó khăn do người đại diện theo pháp luật đã đến tuổi nghỉ hưu, trong khi việc tìm người khác ở trong hay ở ngoài công ty để chỉ định làm người đại diện theo pháp luật rất khó. Vì vậy, đề nghị nghiên cứu, tham mưu Chính phủ xem xét, chấp thuận giao cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, quyết định (kể cả những người đã hết tuổi nghỉ hưu nhưng cần tiếp tục đảm nhiệm để xử lý những công việc tồn tại) (UBND tp Hà Nội)	Đã tiếp thu hoàn thiện dự thảo Nghị định theo hướng giao cơ quan đại diện chủ sở hữu, công ty mẹ chỉ định người đại diện theo pháp luật của công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi để thực hiện các thủ tục thực hiện chuyển đổi tại Nghị định.

BÁO CÁO

Về việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp



Kèm theo Công văn số 1995/BKHĐT-PTDN ngày 20/.../... 3/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Tại Công văn số 6045/VPCP-ĐMDN ngày 13/9/2022 của Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã đồng ý giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là Nghị định).

Thực hiện ý kiến chỉ đạo nêu trên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng và đăng tải dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư để lấy kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân cả trong và ngoài nước trong 60 ngày theo quy định.

Trong quá trình xây dựng Nghị định, theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2020, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã thực hiện việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) có liên quan (*chi tiết tại Phụ lục 1 Bảng rà soát quy định của pháp luật liên quan đến Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp*). Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính báo cáo như sau:

I. CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐƯỢC RÀ SOÁT

Các văn bản pháp luật rà soát:

1. Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020.
2. Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26/11/2014.
3. Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019.



4. Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

Các quy định đồng bộ, tương tích giữa dự thảo Nghị định với các văn bản quy phạm pháp luật liên quan

Nội dung của dự thảo Nghị định cơ bản phù hợp, không ảnh hưởng tới quy định của pháp luật hiện hành có liên quan. Kết quả rà soát cụ thể như sau:

a) Các nội dung quy định về nguyên tắc thực hiện chuyển (khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 3 dự thảo Nghị định)

Phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp. Cụ thể: (i) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kế thừa toàn bộ quyền và lợi ích hợp pháp của công ty nhà nước; phù hợp với nguyên tắc áp dụng giải quyết thủ tục đăng ký doanh nghiệp.

b) Các nội dung quy định về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (Chương II dự thảo Nghị định)

- Về thành phần hồ sơ đăng ký doanh nghiệp: Phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 01/2021/NĐ-CP.

- Về trình tự, thủ tục chuyển đổi: Tham khảo Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp để xây dựng quy trình cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành Quyết định chuyển đổi, đồng thời, phê duyệt Điều lệ trên cơ sở đề xuất của công ty nhà nước. Ngoài ra, phù hợp với Nghị định số 01/2021/NĐ-CP về việc thời gian Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp.

- Về thẩm quyền ban hành Quyết định chuyển đổi: Tham khảo Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

- Về trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu, công ty nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ: Phù hợp với Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, Nghị định số 01/2021/NĐ-CP.

c) Các nội dung quy định về chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ (Chương III dự thảo Nghị định)

- Về thành phần hồ sơ đăng ký doanh nghiệp: Phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định số 01/2021/NĐ-CP.

- Về trình tự, thủ tục chuyển đổi: Tham khảo Luật Doanh nghiệp, Luật các tổ chức tín dụng để xây dựng quy trình Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ ban hành Quyết định chuyển đổi, đồng thời, phê duyệt Điều lệ trên cơ sở đề xuất của công ty con chưa chuyển đổi. Ngoài ra, phù với Nghị định số 01/2021/NĐ-CP về việc thời gian Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp.

- Về thẩm quyền ban hành Quyết định chuyển đổi: Tham khảo Luật Doanh nghiệp, Luật các tổ chức tín dụng.

- Về trách nhiệm của công ty mẹ, công ty con chưa chuyển đổi và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ: Phù hợp với Luật Quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, Nghị định số 01/2021/NĐ-CP.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trong quá trình soạn thảo dự thảo Nghị định, Bộ Kế hoạch và Đầu tư luôn tuân thủ nguyên tắc các nội dung đã quy định trong Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, đảm bảo sự phù hợp, không mâu thuẫn, chồng chéo với các văn bản quy phạm pháp luật khác.

Trên đây là Báo cáo rà soát các quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến nội dung dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính báo cáo./.

PHỤ LỤC

Bảng rà soát quy định của pháp luật liên quan đến Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ
Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG		
<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</p> <p>Nghị định này quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chuyển đổi công ty được thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 (sau đây gọi tắt là Luật Doanh nghiệp nhà nước) thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.</p>	Luật Doanh nghiệp 2020 (Điều 1)	Tương thích, không mâu thuẫn, không chồng chéo với hệ thống pháp luật hiện hành.
<p>Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <p>1. Công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (sau đây gọi tắt là công ty nhà nước).</p> <p>2. Công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước là công ty con trong nhóm công ty mẹ - công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp 2020 (Điều 1, Khoản 2 Điều 88); - Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp (Khoản 1 Điều 3). 	Tương thích, không mâu thuẫn, không chồng chéo với hệ thống pháp luật hiện hành.

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ
<p>viên, trong đó công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (sau đây gọi tắt là công ty con chưa chuyển đổi).</p> <p>3. Chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.</p> <p>4. Tổ chức, cá nhân được giao thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với công ty quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này bao gồm:</p> <p>a) Cơ quan đại diện chủ sở hữu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp;</p> <p>b) Công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ có công ty con chưa chuyển đổi.</p> <p>5. Các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc chuyển đổi công ty quy định tại Nghị định này.</p>		
<p>Điều 3. Nguyên tắc thực hiện chuyển đổi</p> <p>1. Nguyên tắc kế thừa quyền, nghĩa vụ:</p> <p>a) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kế thừa toàn bộ quyền và lợi ích hợp pháp của công ty nhà nước hoặc công ty con chưa chuyển đổi; được sử</p>	<p>- Luật Doanh nghiệp 2020.</p> <p>- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.</p>	<p>Tương thích, không mâu thuẫn, không chồng chéo với hệ thống pháp luật hiện hành.</p>

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ
<p>dụng toàn bộ tài sản, nguồn vốn của doanh nghiệp để tổ chức sản xuất kinh doanh theo quy định pháp luật;</p> <p>b) Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ của công ty nhà nước hoặc công ty con chưa chuyển đổi gồm: các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động, nghĩa vụ trong quản lý, sử dụng đất đai theo quy định pháp luật về đất đai và các quyền, nghĩa vụ khác;</p> <p>c) Chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kế thừa toàn bộ quyền, trách nhiệm của chi nhánh, văn phòng đại diện của công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi trong trường hợp đăng ký chuyển đổi doanh nghiệp đồng thời với đăng ký chuyển đổi văn phòng đại diện, chi nhánh doanh nghiệp.</p> <p>2. Nguyên tắc kê khai và thực hiện đăng ký doanh nghiệp:</p> <p>a) Doanh nghiệp kê khai hồ sơ đăng ký doanh nghiệp theo các thông tin đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại Quyết định về việc chuyển đổi công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (sau đây gọi tắt là Quyết định về việc chuyển đổi), trong đó vốn điều lệ của doanh nghiệp được kê khai theo thông tin về tổng vốn hoặc vốn điều lệ ghi nhận trên giấy chứng</p>		

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ
<p>nhận đăng ký kinh doanh hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương;</p> <p>b) Doanh nghiệp tự kê khai hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, trung thực và chính xác của các thông tin kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>c) Doanh nghiệp không bắt buộc phải đóng dấu trong giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp. Việc đóng dấu đối với các tài liệu khác trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan;</p> <p>d) Người có thẩm quyền ký hồ sơ đăng ký doanh nghiệp là người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp do cấp có thẩm quyền chỉ định tại Quyết định về việc chuyển đổi;</p> <p>đ) Việc ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thực hiện theo quy định của Nghị định về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>3. Nguyên tắc áp dụng giải quyết thủ tục đăng ký kinh doanh:</p> <p>a) Cơ quan đăng ký kinh doanh chịu trách nhiệm về tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, không chịu trách nhiệm về những vi phạm pháp luật của công ty xảy ra trước và sau khi đăng ký doanh nghiệp;</p>		

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ
b) Cơ quan đăng ký kinh doanh không giải quyết các tranh chấp nội bộ công ty, giữa thành viên công ty hoặc công ty với tổ chức, cá nhân khác.		
Chương II CHUYỂN ĐỔI CÔNG TY NHÀ NƯỚC THÀNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DO NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ		
Điều 4. Thẩm quyền quyết định chuyển đổi Cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định chuyển đổi công ty nhà nước do mình quyết định thành lập hoặc được giao quản lý.	Tham khảo: Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.	Tương thích, không mâu thuẫn, không chồng chéo với hệ thống pháp luật hiện hành.
Điều 5. Trình tự, thủ tục chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ 1. Cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành Quyết định về việc chuyển đổi (Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này); phê duyệt Điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trên cơ sở đề xuất của công ty nhà nước. 2. Sau khi cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành Quyết định về việc chuyển đổi, công ty nhà nước gửi	- Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp. - Luật Doanh nghiệp 2020. - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.	Tương thích, không mâu thuẫn, không chồng chéo với hệ thống pháp luật hiện hành.

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ
<p>hồ sơ đăng ký chuyển đổi quy định tại Điều 7 Nghị định này đến Cơ quan đăng ký kinh doanh.</p> <p>3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh có trách nhiệm xem xét tính hợp lệ của hồ sơ đăng ký doanh nghiệp và cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh phải thông báo bằng văn bản nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho doanh nghiệp.</p>		
<p>Điều 6. Trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu, công ty nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ</p> <p>1. Cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm:</p> <p>a) Ban hành quyết định chuyển đổi quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị định này;</p> <p>b) Phê duyệt Điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tại khoản 2 Điều 4 Nghị định này;</p> <p>c) Chịu trách nhiệm hướng dẫn, giám sát công ty nhà nước hoàn thành chuyển đổi. Trường hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu chịu trách nhiệm báo cáo Thủ tướng Chính phủ.</p>	<p>- Luật Doanh nghiệp 2020.</p> <p>- Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.</p> <p>- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.</p>	<p>Tương thích, không mâu thuẫn, không chồng chéo với hệ thống pháp luật hiện hành.</p>

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ
<p>d) Thực hiện quyền, nghĩa vụ của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định;</p> <p>đ) Rà soát, thực hiện sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trên cơ sở kế thừa chủ trương, phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước đây. Trường hợp chưa được phê duyệt chủ trương, phương án hoặc phải thay đổi chủ trương, phương án đã được phê duyệt thì cơ quan đại diện chủ sở hữu chỉ đạo doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thực hiện rà soát, trình phương án sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu để cơ quan đại diện chủ sở hữu báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.</p> <p>2. Công ty nhà nước có trách nhiệm:</p> <p>a) Hoàn thiện hồ sơ chuyển đổi, đăng ký doanh nghiệp, công bố thông tin, nộp phí, lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Nghị định của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp và Nghị định này;</p> <p>b) Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, trung thực và chính xác của hồ sơ chuyển đổi.</p>		

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ
<p>3. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ có trách nhiệm:</p> <p>a) Kế thừa quyền và nghĩa vụ của công ty nhà nước theo nguyên tắc quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định này;</p> <p>b) Thực hiện các quyền, trách nhiệm của doanh nghiệp theo quy định pháp luật hiện hành.</p>		
<p>Điều 7. Hồ sơ đăng ký chuyển đổi</p> <p>1. Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp (Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này).</p> <p>2. Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.</p> <p>3. Bản sao các giấy tờ sau đây:</p> <p>a) Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc giấy tờ pháp lý của cá nhân được chỉ định làm người đại diện theo pháp luật tại khoản 8 Điều 1 Quyết định về việc chuyển đổi quy định tại Phụ lục II Nghị định này.</p> <p>b) Quyết định bổ nhiệm người đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên của cơ quan đại diện chủ sở hữu; Giấy tờ pháp lý của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp.</p>	<p>- Luật Doanh nghiệp 2020 (Điều 21).</p> <p>- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Điều 24).</p>	<p>Tương thích, không mâu thuẫn, không chồng chéo với hệ thống pháp luật hiện hành.</p>

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ
<p>4. Quyết định của cơ quan đại diện chủ sở hữu quy định về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này).</p> <p>5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký thuế của doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập doanh nghiệp của cơ quan nhà nước hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương.</p>		
<p>Chương III</p> <p>CHUYỂN ĐỔI CÔNG TY CON CHƯA CHUYỂN ĐỔI THÀNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN</p>		
<p>Điều 8. Thẩm quyền quyết định chuyển đổi</p> <p>Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ quyết định chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.</p>	<p>Tham khảo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp. - Luật các tổ chức tín dụng. - Luật Doanh nghiệp 2020. 	<p>Tương thích, không mâu thuẫn, không chồng chéo với hệ thống pháp luật hiện hành.</p>
<p>Điều 9. Trình tự, thủ tục chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên</p> <p>1. Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ ban hành Quyết định về việc chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; phê duyệt Điều lệ tổ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp 2020. - Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp. 	<p>Tương thích, không mâu thuẫn, không chồng chéo với hệ thống pháp luật hiện hành.</p>

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ
<p>chức và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trên cơ sở đề xuất của công ty con chưa chuyển đổi.</p> <p>2. Kể từ ngày Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ ban hành Quyết định về việc chuyển đổi, công ty con chưa chuyển đổi nộp hồ sơ đăng ký chuyển đổi quy định tại Điều 8 Nghị định này đến Cơ quan đăng ký kinh doanh.</p> <p>3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp.</p>		
<p>Điều 10. Trách nhiệm của công ty mẹ, công ty con chưa chuyển đổi và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên</p> <p>1. Công ty mẹ có trách nhiệm:</p> <p>a) Phê duyệt Điều lệ của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định này;</p> <p>b) Ban hành Quyết định chuyển đổi quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định này;</p> <p>c) Chịu trách nhiệm hướng dẫn triển khai, giám sát công ty con chưa chuyển đổi hoàn thành chuyển đổi. Trường hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình</p>	<p>- Luật Doanh nghiệp 2020.</p> <p>- Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.</p> <p>- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.</p>	<p>Tương thích, không mâu thuẫn, không chồng chéo với hệ thống pháp luật hiện hành.</p>

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ
<p>triển khai thực hiện, Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ chịu trách nhiệm báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu.</p> <p>d) Thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định;</p> <p>đ) Rà soát, thực hiện sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ trên cơ sở kế thừa chủ trương, phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước đây. Trường hợp chưa được phê duyệt chủ trương, phương án hoặc phải thay đổi chủ trương, phương án đã được phê duyệt thì Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty của công ty mẹ rà soát, phê duyệt và chỉ đạo triển khai thực hiện sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ.</p> <p>2. Công ty con chưa chuyển đổi có trách nhiệm:</p> <p>a) Hoàn thiện hồ sơ chuyển đổi, đăng ký doanh nghiệp, công bố thông tin, nộp phí, lệ phí đăng ký doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Nghị định của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp và Nghị định này;</p>		

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ
<p>b) Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, trung thực và chính xác của hồ sơ chuyển đổi.</p> <p>3. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên có trách nhiệm:</p> <p>a) Kế thừa quyền và nghĩa vụ của công ty con chưa chuyển đổi theo nguyên tắc quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định này;</p> <p>b) Thực hiện các quyền, trách nhiệm của doanh nghiệp theo quy định pháp luật hiện hành.</p>		
<p>Điều 11. Hồ sơ đăng ký chuyển đổi</p> <p>1. Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp (Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này).</p> <p>2. Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.</p> <p>3. Bản sao các giấy tờ sau đây:</p> <p>a) Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty con chưa chuyển đổi hoặc giấy tờ pháp lý của cá nhân được chỉ định làm người đại diện theo pháp luật theo quy định tại khoản 8 Điều 1 Quyết định về việc chuyển đổi quy định tại Phụ lục II Nghị định này;</p> <p>b) Văn bản cử người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty con chưa chuyển đổi; Giấy tờ pháp lý</p>	<p>- Luật Doanh nghiệp 2020 (Điều 21).</p> <p>- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Điều 24).</p>	<p>Tương thích, không mâu thuẫn, không chồng chéo với hệ thống pháp luật hiện hành.</p>

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ
<p>của người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty con.</p> <p>4. Quyết định của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty mẹ về việc chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này).</p> <p>5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký thuế của công ty con chưa chuyển đổi hoặc Quyết định thành lập doanh nghiệp của cơ quan nhà nước hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương.</p>		
<p>Chương IV</p> <p>ĐĂNG KÝ CHUYỂN ĐỔI CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH CỦA CÔNG TY NHÀ NƯỚC VÀ CÔNG TY CON CHƯA CHUYỂN ĐỔI</p>		
<p>Điều 12. Trình tự, thủ tục đăng ký chuyển đổi</p> <p>1. Trường hợp công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi có chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sau chuyển đổi có trách nhiệm đăng ký chuyển đổi chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh theo quy định tại Nghị định này.</p> <p>2. Trong thời hạn ... ngày kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, công ty trách</p>	<p>- Luật Doanh nghiệp 2020.</p> <p>- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.</p>	<p>Tương thích, không mâu thuẫn, không chồng chéo với hệ thống pháp luật hiện hành.</p>

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ
<p>nhiệm hữu hạn một thành viên gửi hồ sơ đăng ký chuyên đổi chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh quy định tại Điều 13 Nghị định này đến Cơ quan đăng ký kinh doanh nơi đặt chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.</p> <p>3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh có trách nhiệm xem xét tính hợp lệ của hồ sơ và cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, cập nhật thông tin về địa điểm kinh doanh trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp. Trường hợp doanh nghiệp có nhu cầu, Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh cho doanh nghiệp. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh phải thông báo bằng văn bản nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho doanh nghiệp.</p>		
<p>Điều 13. Hồ sơ đăng ký chuyên đổi</p> <p>1. Thông báo về việc đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh do người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên ký (Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định này).</p> <p>2. Quyết định về việc chuyển đổi, trong đó bao gồm thông tin về chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh được chuyển đổi theo quy định tại Nghị</p>	<p>- Luật Doanh nghiệp 2020.</p> <p>- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.</p>	<p>Tương thích, không mâu thuẫn, không chồng chéo với hệ thống pháp luật hiện hành.</p>

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ
<p>định này (Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này).</p> <p>3. Bản sao các giấy tờ sau đây:</p> <p>a) Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đứng đầu chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sau chuyển đổi;</p> <p>b) Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương.</p> <p>Trường hợp nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh được ghi nhận trên giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương, doanh nghiệp nộp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương thay cho loại giấy tờ này;</p> <p>c) Giấy chứng nhận đăng ký thuế của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi.</p>		
Chương V		

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN		
<p>Điều 14. Hiệu lực thi hành</p> <p>Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày....tháng....năm và bãi bỏ Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. - Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. - Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. 	<p>Tương thích, không mâu thuẫn, không chồng chéo với hệ thống pháp luật hiện hành.</p>

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

Nghi định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp



Kèm theo Công văn số 1995/BKHĐT-PTDN ngày 20/03/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẤT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

- Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao về theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước trên phạm vi toàn quốc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận thấy vẫn còn tồn tại một số công ty đang duy trì mô hình tổ chức là công ty nhà nước theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 và công ty được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995 là công ty con trong nhóm công ty mẹ - công ty con (trong đó Công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ – sau đây gọi là công ty mẹ), chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành (sau đây gọi là công ty chưa chuyển đổi).

- Ngày 10/5/2021, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 2677/BKHĐT-PTDN gửi các Bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố và các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước đề nghị báo cáo về số lượng doanh nghiệp hiện nay vẫn duy trì mô hình tổ chức theo Luật Doanh nghiệp nhà nước (DNNN) thuộc phạm vi quản lý. Tổng hợp báo cáo của các Bộ, địa phương, Tập đoàn, Tổng công ty cho thấy có 15 công ty hoạt động theo mô hình công ty nhà nước (chưa chuyển đổi theo quy định của Luật Doanh nghiệp), trong đó có 02 công ty thuộc quản lý của 02 Bộ; 11 công ty thuộc quản lý của UBND các tỉnh, thành phố; 02 công ty là công ty con do Công ty mẹ (là doanh nghiệp nhà nước) nắm giữ 100% vốn điều lệ. Tất cả các công ty nhà nước nêu trên đều gặp các vướng mắc, tồn đọng về tài chính, tổng số nợ lớn; một số công ty bị âm vốn chủ sở hữu. Trong số 15 công ty có: 05/15 công ty đang thực hiện các thủ tục phá sản theo phương án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trước

đây; 05/15 công ty vẫn duy trì hoạt động hoặc đã ngừng hoạt động nhưng chưa được cơ quan đại diện chủ sở hữu đề xuất phương án xử lý cụ thể; 03/15 công ty đã được các cơ quan đại diện chủ sở hữu/DNNN xây dựng phương án bán toàn bộ doanh nghiệp sau khi xử lý một số tồn đọng tài chính (gồm: Công ty Cơ khí ô tô và Thiết bị điện Đà Nẵng, Công ty Tài chính ALCI, Cửa hàng Lương thực Ngô Thì Nhậm); 02/15 công ty nông, lâm nghiệp quản lý số lượng đất lớn đang xây dựng phương án sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP và Kết luận số 82-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị khoá XI về tiếp tục sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp (Nông trường Sông Hậu, Công ty cà phê Đức Lập).

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

- Nhằm hoàn thiện thể chế, giúp chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, năm 2003 thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

- Xử lý dứt điểm các tồn tại, vướng mắc về hình thức pháp lý của các công ty nhà nước; thu hồi tối đa vốn đầu tư và nghĩa vụ bảo lãnh nợ tại công ty nhà nước; ổn định sản xuất, nâng cao đời sống người lao động, hạn chế tình trạng khiếu kiện, biểu tình liên quan đến đất đai.

- Sau khi thực hiện chuyển đổi, cơ quan đại diện chủ sở hữu, công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trong nhóm công ty mẹ - công ty con có trách nhiệm thực hiện sắp xếp doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

Để đạt được mục tiêu ban hành Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành xây dựng dự thảo Nghị định trên cơ sở tiếp thu ý kiến đóng góp của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương. Báo cáo đánh giá tác động tập trung vào các chính sách lớn, bao gồm:

1. Chính sách 1: ban hành Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật

Doanh nghiệp

1.1. Xác định vấn đề bất cập

Pháp luật hiện hành chưa có quy định cho phép thực hiện chuyển đổi sở hữu (cổ phần hoá, chuyển thành công ty TNHH 2TV, bán toàn bộ doanh nghiệp), sắp xếp lại (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập và giải thể doanh nghiệp) công ty nhà nước tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003; công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995 chưa chuyển đổi loại hình doanh nghiệp quy định tại Luật Doanh nghiệp

1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Tạo khung pháp lý giúp các cơ quan đại diện chủ sở hữu, công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (công ty mẹ) thực hiện chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành

1.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

- Phương án A: Giữ nguyên hiện trạng.
- Phương án B: Ban hành Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

1.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan.

1.4.1 Phương án A “Giữ nguyên hiện trạng”:

a) Tác động tích cực

- Đối với Nhà nước: Không làm phát sinh thêm thời gian, nghiên cứu để ban hành Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

- Đối với doanh nghiệp, người lao động: Không có.

b) Tác động tiêu cực

- Đối với Nhà nước: Không ban hành Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

ng nghiệp thì Nhà nước, doanh nghiệp sẽ không thu hồi được vốn và tài sản đã đầu tư tại công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi do doanh nghiệp không có khuôn khổ pháp lý tổ chức, hoạt động và sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu.

- Đối với doanh nghiệp, người lao động: Công ty nhà nước không thể áp dụng các quy định pháp luật hiện hành để tháo gỡ những khó khăn về tài chính, hoạt động sản xuất kinh doanh. Sẽ dẫn đến việc nhiều công ty nhà nước có nguy cơ phá sản, giải thể, theo đó người lao động sẽ mất việc.

1.4.2 Phương án B “Ban hành Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp”:

a) Tác động tích cực

- Đối với Nhà nước: Tạo khung pháp lý giúp quản lý chặt chẽ, đúng quy định pháp luật đối với phần vốn và tài sản nhà nước đã đầu tư tại doanh nghiệp; xử lý dứt điểm những tồn tại, khó khăn, vướng mắc của các công ty nhà nước; góp phần ổn định tình hình lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất, hạn chế tình trạng lãng phí trong việc sử dụng đất, khắc phục vướng mắc trong xử lý, sắp xếp đất đai tại một số công ty nhà nước, công ty nông nghiệp...

- Đối với doanh nghiệp, người lao động: Công ty nhà nước sau khi chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quy định tại Luật Doanh nghiệp sẽ được áp dụng các quy định hiện hành để giải quyết, tháo gỡ những khó khăn. Người lao động được giải quyết chế độ lao động, tiền lương, tiền thưởng theo quy định pháp luật.

b) Tác động tiêu cực

- Đối với Nhà nước: Cần nghiên cứu, xây dựng Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

- Đối với doanh nghiệp, người lao động: Không có.

1.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn).

Qua phân tích đánh giá các tác động của chính sách, mặt tích cực và tiêu cực của các giải pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất lựa chọn Phương án B “Ban hành Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức

và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp” là phương án tối ưu nhất cả về lợi ích cho Nhà nước và doanh nghiệp so với Phương án A “Giữ nguyên hiện trạng”.

2. Chính sách 2: Chuyển đổi công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

2.1. Xác định vấn đề bất cập

Ngày 19/3/2010, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 25/2010/NĐ-CP quy định việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH MTV và tổ chức quản lý công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu. Trong đó đã quy định một số nội dung về đối tượng, điều kiện, trình tự, thủ tục chuyển đổi đối với công ty nhà nước (bao gồm cả công ty con tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước) thành các loại hình doanh nghiệp tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp năm 2005 (công ty cổ phần, công ty TNHH).

Đến nay, chưa có văn bản pháp lý nào quy định nội dung về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH MTV tại Nghị định số 25/2010/NĐ-CP hết hiệu lực; tuy nhiên, việc thực hiện quy định tại Nghị định số 25/2010/NĐ-CP không còn phù hợp với các quy định hiện hành và thực tiễn hoạt động của các công ty nhà nước chưa chuyển đổi đang hoạt động bao gồm: (i) một số công ty nhà nước chưa chuyển đổi hiện không đảm bảo đủ điều kiện về ngành, lĩnh vực hoạt động và còn vốn nhà nước sau khi đã được xử lý tài chính theo quy định tại Nghị định số 25/2010/NĐ-CP; (ii) Các văn bản hướng dẫn đăng ký chuyển đổi công ty nhà nước để tiếp tục hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp nêu trên được thực hiện vận dụng các quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp. Tuy nhiên, đến nay các văn bản này đã hết hiệu lực.

2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ giúp các cơ quan đại diện chủ sở hữu, công ty mẹ thực hiện chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

- Phương án A: Giữ nguyên hiện trạng.
- Phương án B: Xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ về việc chuyển

đổi công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

2.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan.

2.4.1 Phương án A “Giữ nguyên hiện trạng”:

a) Tác động tích cực

- Đối với Nhà nước: Không làm phát sinh thêm thời gian, nghiên cứu xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ về việc chuyển đổi công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

- Đối với doanh nghiệp, cơ quan đại diện chủ sở hữu: Không có.

b) Tác động tiêu cực

- Đối với Nhà nước: Không có.

- Đối với doanh nghiệp, cơ quan đại diện chủ sở hữu: Không có cơ sở pháp lý, căn cứ để thực hiện chuyển đổi công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

2.4.2 Phương án B “Xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ về việc chuyển đổi công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành”:

a) Tác động tích cực

- Đối với Nhà nước: Tạo cơ sở pháp lý giúp các cơ quan đại diện chủ sở hữu, công ty mẹ thực hiện chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

- Đối với doanh nghiệp, cơ quan đại diện chủ sở hữu: Công ty nhà nước có cơ sở pháp lý, căn cứ để thực hiện chuyển đổi công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành

công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

b) Tác động tiêu cực

- Đối với Nhà nước: Cần tổ chức nghiên cứu, xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ về việc chuyển đổi công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

- Đối với doanh nghiệp, người lao động: Không có.

2.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn.

Qua phân tích đánh giá các tác động của chính sách, mặt tích cực và tiêu cực của các giải pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất lựa chọn Phương án B “Xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ về việc chuyển đổi công ty nhà nước, công ty con chưa chuyển đổi được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành” là phương án tối ưu nhất so với Phương án A “Giữ nguyên hiện trạng”.

III. Ý KIẾN THAM VẤN

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Để hoàn thiện dự thảo Nghị định, ngày 16/11/2022, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN xin ý kiến các Bộ, địa phương và nội dung dự thảo Nghị định, dự thảo Tờ trình và tài liệu kèm theo đã được đăng trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ (<https://chinhphu.vn>), Cổng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (<http://www.mpi.gov.vn>) và Cổng thông tin doanh nghiệp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (<http://www.business.gov.vn>) để lấy ý kiến rộng rãi các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách, giám sát đánh giá việc thực hiện các chính sách tại Nghị định của Chính phủ quy định chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy

định tại Luật Doanh nghiệp. Trong quá trình thực thi các chính sách quy định tại Nghị định này, nếu có phát sinh vướng mắc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo và đề xuất Thủ tướng Chính phủ hướng xử lý./.

PHỤ LỤC II

(Ban hành kèm theo Công văn số 7416/VPCP-TCCV ngày 15 tháng 10 năm 2010 của Văn phòng Chính phủ)

BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Dành cho cơ quan chủ trì soạn thảo)

A. THÔNG TIN CHUNG

Tên thủ tục hành chính (dự kiến)	Chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
Tên văn bản, dự thảo văn bản quy định thủ tục hành chính	Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp
Tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản	Chính phủ
Lĩnh vực đánh giá	Chuyển đổi mô hình doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ
Tên cơ quan đánh giá	Cục Phát triển doanh nghiệp – Bộ Kế hoạch và Đầu tư

B. ĐỀ NGHỊ ĐỌC KỸ PHẦN HƯỚNG DẪN ĐIỀN BIỂU MẪU VÀ TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI SAU

I. Mô tả các bộ phận của thủ tục hành chính	
1. Trình tự thực hiện	<p>Mô tả chi tiết các bước tiến hành:</p> <ol style="list-style-type: none">Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ ban hành Quyết định về việc chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trên cơ sở đề xuất của công ty con chưa chuyển đổi.Kể từ ngày Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ ban hành Quyết định về việc chuyển đổi, công ty con chưa chuyển đổi nộp hồ sơ đăng ký chuyển đổi quy định tại Điều 8 Nghị định này đến Cơ quan đăng ký kinh doanh.Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp.

2. Cách thức thực hiện	Mô tả chi tiết các cách thức thực hiện: Xem phần 1.		
3. Hồ sơ (liệt kê rõ các loại giấy tờ phải nộp và xuất trình)	Tên thành phần hồ sơ	Số lượng/1 bộ hồ sơ	Yêu cầu của thành phần hồ sơ
	Tên thành phần hồ sơ 1: Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp (Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định)	01 bản	Bản gốc
	Tên thành phần hồ sơ 2: Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	01 bản	Bản gốc
	Tên thành phần hồ sơ 3: Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty con chưa chuyển đổi hoặc giấy tờ pháp lý của cá nhân được chỉ định làm người đại diện theo pháp luật theo quy định tại khoản 8 Điều 1 Quyết định về việc chuyển đổi quy định tại Phụ lục II Nghị định này	01 bản	Bản sao
	Tên thành phần hồ sơ 4: Bản sao Văn bản cử người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty con chưa chuyển đổi; Giấy tờ pháp lý của người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty con	01 bản	Bản sao
	Tên thành phần hồ sơ 5: Quyết định của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty mẹ về việc chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này)	01 bản	Bản gốc
	Tên thành phần hồ sơ 6: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký thuế của doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập doanh nghiệp của cơ quan nhà nước hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương	01 bản	Bản gốc
	Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ Hồ sơ		
4. Thời hạn giải quyết	Nêu rõ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp.		

5. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.</p> <p>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không có</p> <p>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, Công ty con chưa chuyển đổi.</p>
6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	<p>Nêu rõ:</p> <p>Đối tượng áp dụng TTHC này bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Công ty con chưa chuyển đổi. 2. Công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.
7. Phí, lệ phí	<p>Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu có, nêu cụ thể mức phí, lệ phí (hoặc đính kèm biểu phí, lệ phí)</p>
	<p>Không <input checked="" type="checkbox"/></p>
8. Mẫu đơn, tờ khai	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Mẫu đơn, mẫu tờ khai: tại phụ lục kèm theo dự thảo Nghị định</p>
9. Yêu cầu, điều kiện	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Liệt kê đầy đủ các yêu cầu hoặc điều kiện:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đáp ứng đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Nghị định. 2. Công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước là công ty con trong nhóm công ty mẹ - công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, trong đó công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.
	<p>Không <input type="checkbox"/></p>
10. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	<p>Mô tả rõ:</p> <p>- Kết quả của TTHC là Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp.</p>

11. Với các thông tin nêu trên, thủ tục hành chính có đầy đủ các bộ phận như quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định 63/2010/NĐ-CP hay không?

Có

Không

Nếu không, liệt kê các nội dung còn thiếu và giải thích lý do:

II. Về sự cần thiết của thủ tục hành chính

<p>12. Thủ tục hành chính này được đặt ra nhằm thực hiện chính sách cụ thể nào?</p>	<p>Quản lý việc thay đổi mô hình doanh nghiệp từ công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, năm 2003 thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành</p>
<p>13. Thủ tục hành chính này nhằm giải quyết (những) vấn đề nào trong quá trình thực hiện chính sách nói trên? Mô tả rõ vấn đề và cung cấp số liệu, bằng chứng cụ thể để chứng minh mức độ nghiêm trọng của (những) vấn đề đó.</p>	<p>Mô tả rõ: Qua rà soát, còn có một số doanh nghiệp là công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, năm 2003 chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành. Do vậy, các công ty nhà nước chưa chuyển đổi này không thuộc phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của các văn bản quy phạm pháp luật hiện nay.</p>
<p>14. Nêu rõ nguyên nhân của các vấn đề nêu tại câu 13.</p>	<p>Các công ty nhà nước chưa hoàn thành cổ phần hóa hoặc quên không thực hiện chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu. Nghị định này đã hết hiệu lực thi hành, do đó, các công ty nhà nước không có căn cứ, cơ sở pháp lý để thực hiện.</p>
<p>15. Thủ tục hành chính này nhằm giải quyết nguyên nhân nào trong số các nguyên nhân nêu tại câu 14?</p>	<p>Việc ban hành thủ tục hành chính giải quyết tất cả các nguyên nhân nêu trên</p>

<p>16. Lựa chọn một giải pháp tối ưu trong số các giải pháp sau đây để giải quyết nguyên nhân nêu tại câu 15.</p>	<p>a. Duy trì hiện trạng <input type="checkbox"/></p> <p>b. Ban hành TTHC như đề xuất trong dự thảo văn bản <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>c. Sử dụng các biện pháp can thiệp khác mà không phải quy định bằng TTHC, nêu cụ thể:</p> <p>.....</p> <p>d. Ban hành TTHC theo hướng khác với dự thảo, nêu cụ thể:</p> <p>.....</p> <p>e. Sử dụng một TTHC đã được ban hành, nêu tên thủ tục và văn bản quy định thủ tục đó:</p>
<p>17. Nêu rõ lý do tại sao giải pháp lựa chọn giúp giải quyết được nguyên nhân nêu tại câu 15?</p>	<p>Lý do:</p> <p>Hiện nay, văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh việc chuyển đổi công ty nhà nước (Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu) đã hết hiệu lực. Vì vậy, việc ban hành TTHC như đề xuất trong dự thảo văn bản sẽ giúp nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực của Nhà nước và đáp ứng hết nhu cầu quản lý trong điều kiện mới nên cần phải quy định các nội dung mới cho phù hợp, thay thế văn bản đã hết hiệu lực</p>
<p>18. Nêu rõ lý do tại sao các giải pháp còn lại nêu tại câu 16 không được lựa chọn?</p>	<p>Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ hay tính kế thừa của việc chuyển đổi từ công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.</p> <p>Chưa thể bỏ hoàn toàn TTHC vì trong điều kiện hiện tại của nước ta cần phải quản lý bằng TTHC nhằm đảm bảo hiệu quả vốn và tài sản của nhà nước.</p>
<p>19. Thông tin liên hệ để làm rõ nội dung các câu trả lời tại biểu mẫu này</p>	<p>Tên: Nguyễn Đức Anh Điện thoại: 0353777766 Email: nguyenducanh3011@mpi.gov.vn</p>

PHỤ LỤC III

(Ban hành kèm theo Công văn số 7416/VPCP-TCCV ngày 15 tháng 10 năm 2010 của Văn phòng Chính phủ)

BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Dành cho cơ quan chủ trì soạn thảo)

A. THÔNG TIN CHUNG

Tên thủ tục hành chính (dự kiến)	Chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
Tên văn bản, dự thảo văn bản quy định thủ tục hành chính	Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp
Tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản	Chính phủ
Lĩnh vực đánh giá	Chuyển đổi mô hình doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ
Tên cơ quan đánh giá	Cục Phát triển doanh nghiệp – Bộ Kế hoạch và Đầu tư

B. ĐỀ NGHỊ ĐỌC KỸ PHÂN HƯỚNG DẪN ĐIỀN BIỂU MẪU VÀ TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI SAU

	Nội dung	Lý do về tính hợp lý
1. Quy định về trình tự thực hiện có hợp lý không?	Tên bước 1: Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ ban hành Quyết định về việc chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên; phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trên cơ sở đề xuất của công ty con chưa chuyển đổi	Lý do: Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ sẽ quyết định những nội dung cụ thể của việc chuyển đổi công ty nhà nước làm căn cứ cho Cơ quan đăng ký kinh doanh xét duyệt để cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

	Tên bước 2: Kể từ ngày Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ ban hành Quyết định về việc chuyển đổi, công ty con chưa chuyển đổi nộp hồ sơ đăng ký chuyển đổi quy định tại Điều 8 Nghị định này đến Cơ quan đăng ký kinh doanh	Lý do: Công ty con chưa chuyển đổi chuẩn bị các hồ sơ đăng ký chuyển đổi để nộp đến Cơ quan đăng ký kinh doanh, giống như các doanh nghiệp bình thường đi đăng ký thành lập doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.
	Tên bước 3: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp	Lý do: Thời gian phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.
2. Quy định về cách thức thực hiện có hợp lý không?	Nội dung	Lý do về tính hợp lý
	Cách thức thực hiện 1: Công ty nhà nước nộp hồ sơ đến Cơ quan đăng ký kinh doanh	Lý do: Hình thức thực hiện này hợp lý, do đây các quy trình, hồ sơ đăng ký doanh nghiệp giữa doanh nghiệp và Cơ quan đăng ký kinh doanh
	Cách thức thực hiện 2:	Lý do:
	Cách thức thực hiện n:	Lý do:
3. Giải trình lý do quy	Nội dung	Nêu lý do tại sao cần có thành phần hồ sơ như dự thảo quy định

định thành phần hồ sơ như nội dung dự thảo?	Tên thành phần hồ sơ 1: Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp (Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định)	<ul style="list-style-type: none"> - Lý do cần có thành phần hồ sơ: Theo quy định về đăng ký doanh nghiệp và là cơ sở để cơ quan Nhà nước quản lý doanh nghiệp sau này. - Lý do về số lượng hồ sơ cần cung cấp: 01 bộ hồ sơ là đủ để Cơ quan đăng ký kinh doanh xét duyệt. - Lý do về yêu cầu của thành phần hồ sơ: phải là bản gốc
	Tên thành phần hồ sơ 2: Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	<ul style="list-style-type: none"> - Lý do cần có thành phần hồ sơ: Theo quy định về đăng ký doanh nghiệp. - Lý do về số lượng hồ sơ cần cung cấp: 01 bộ hồ sơ là đủ để Cơ quan đăng ký kinh doanh xét duyệt. - Lý do về yêu cầu của thành phần hồ sơ: phải là bản gốc
	Tên thành phần hồ sơ 3: Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty con chưa chuyển đổi hoặc giấy tờ pháp lý của cá nhân được chỉ định làm người đại diện theo pháp luật theo quy định tại khoản 8 Điều 1 Quyết định về việc chuyển đổi quy định tại Phụ lục II Nghị định này	<ul style="list-style-type: none"> - Lý do cần có thành phần hồ sơ: Theo quy định về đăng ký doanh nghiệp. - Lý do về số lượng hồ sơ cần cung cấp: 01 bộ hồ sơ là đủ để Cơ quan đăng ký kinh doanh xét duyệt. - Lý do về yêu cầu của thành phần hồ sơ: Bản sao.
	Tên thành phần hồ sơ 4: Bản sao Văn bản cử người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty con chưa chuyển đổi; Giấy tờ pháp lý của người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty con	<ul style="list-style-type: none"> - Lý do cần có thành phần hồ sơ: Theo quy định về đăng ký doanh nghiệp. - Lý do về số lượng hồ sơ cần cung cấp: 01 bộ hồ sơ là đủ để Cơ quan đăng ký kinh doanh xét duyệt. - Lý do về yêu cầu của thành phần hồ sơ: Bản sao.

	<p>Tên thành phần hồ sơ 5: Quyết định của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty mẹ về việc chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này)</p>	<p>- Lý do cần có thành phần hồ sơ: Quyết định của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty mẹ là cấp có thẩm quyền cũng như xác nhận các thông tin cần thiết để Cơ quan đăng ký kinh doanh làm cơ sở xét duyệt hồ sơ.</p> <p>- Lý do về số lượng hồ sơ cần cung cấp: 01 bộ hồ sơ là đủ để Cơ quan đăng ký kinh doanh xét duyệt.</p> <p>- Lý do về yêu cầu của thành phần hồ sơ: Bản gốc.</p>		
	<p>Tên thành phần hồ sơ 6: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký thuế của doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập doanh nghiệp của cơ quan nhà nước hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương</p>	<p>- Lý do cần có thành phần hồ sơ: Theo quy định về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>- Lý do về số lượng hồ sơ cần cung cấp: 01 bộ hồ sơ là đủ để Cơ quan đăng ký kinh doanh xét duyệt.</p> <p>- Lý do về yêu cầu của thành phần hồ sơ: Bản gốc.</p>		
	<p>Số lượng bộ hồ sơ: 02 bộ gốc</p>	<p>Lý do: 02 bộ hồ sơ là đủ để cơ quan/doanh nghiệp quyết định thành lập xem xét, quyết định.</p>		
<p>4. Trường hợp thành phần hồ sơ có đơn, tờ khai nhưng nội dung đơn, tờ khai chưa được mẫu hóa, đề nghị nêu rõ lý do.</p>	<p>Nêu rõ lý do tại sao không quy định mẫu đơn, tờ khai nhưng vẫn bảo đảm thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC và đáp ứng nhu cầu thu thập thông tin của cơ quan quản lý nhà nước: Việc mẫu hóa các nội dung này là cần thiết để quy định chung cho các công ty nhà nước cũng như để tạo tính thống nhất giúp Cơ quan đăng ký kinh doanh xét duyệt hồ sơ dễ dàng hơn.</p>			
<p>5. Tại sao cần các nội dung thông tin như quy định trong mẫu đơn, mẫu tờ khai? Đề nghị</p>	<p>Nội dung</p>	<p>Tại sao cần các nội dung thông tin như quy định trong mẫu đơn, mẫu tờ khai?</p>	<p>Có trùng lặp với các thông tin chứa đựng trong thành phần hồ sơ phải nộp hoặc với hồ sơ lưu tại cơ quan giải quyết TTHC không?</p>	

chứng minh cụ thể về lý do của việc quy định từng nội dung thông tin có trong mẫu đơn, mẫu tờ khai.	Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp công ty TNHH một thành viên	Tạo tính thống nhất giúp Cơ quan đăng ký kinh doanh xét duyệt hồ sơ dễ dàng hơn.		Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu có, nêu rõ trùng lặp với thành phần hồ sơ nào:
	Quyết định của cơ quan đại diện chủ sở hữu quy định về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Tạo tính thống nhất giúp Cơ quan đăng ký kinh doanh xét duyệt hồ sơ dễ dàng hơn.		Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu có, nêu rõ trùng lặp với thành phần hồ sơ nào:
	Danh sách người đại diện theo pháp luật/người đại diện chủ sở hữu trực tiếp hoặc người đại diện phần vốn của công ty mẹ	Là một trong những cơ sở để Cơ quan đăng ký kinh doanh căn cứ và xét duyệt hồ sơ.		Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu có, nêu rõ trùng lặp với thành phần hồ sơ nào:
6. Quy định về thời hạn giải quyết thủ tục hành chính có hợp lý không?	<p>Nêu rõ lý do chứng minh tính hợp lý của (từng) thời hạn giải quyết:</p> <p>Không quy định thời gian cụ thể của việc công ty nhà nước chuẩn bị hồ sơ. Vì các công ty nhà nước đã được thành lập từ rất lâu hoặc một số trường hợp đã ngừng hoạt động nên sẽ dẫn đến những vướng mắc khó khăn trong quá trình chuẩn bị hồ sơ, và thời gian chuẩn bị.</p>			
7. Quy định về cơ quan thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không?	<p>Chứng minh quy định cơ quan thực hiện thủ tục hành chính như dự thảo là hợp lý:</p> <p>Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính này là công ty nhà nước do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ chưa chuyển đổi mô hình là hoàn toàn hợp lý do doanh nghiệp là đối tượng chịu tác động của việc chuyển đổi. Kết quả là Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp.</p>			
8. Tại sao cần các yêu cầu, điều kiện của thủ tục hành chính? Đề nghị	Tên yêu cầu, điều kiện	Tại sao cần có yêu cầu, điều kiện này?	Có dễ dàng tuân thủ yêu cầu, điều kiện này hay không?	Có trùng lặp với các yêu cầu, điều kiện khác có liên quan hay không?

<p>chứng minh cụ thể về lý do quy định đối với từng yêu cầu, điều kiện.</p>	<p>1. Đáp ứng đầy đủ hồ sơ quy định tại Nghị định</p> <p>2. Công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.</p>	<p>Lý do: Điều kiện phải là công ty nhà nước chưa chuyển đổi thì mới thuộc đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh của Nghị định này và đồng thời, phải đầy đủ hồ sơ thì Cơ quan đăng ký kinh doanh mới xét duyệt được.</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nếu có, đề nghị chứng minh: đã được quy định cụ thể</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nếu có, nêu rõ trùng lặp với yêu cầu, điều kiện nào:</p>
<p>9. Trường hợp yêu cầu, điều kiện phải được chứng minh thông qua thành phần hồ sơ, đề nghị nêu rõ lý do.</p>	<p>Tên yêu cầu, điều kiện:</p> <p>Lý do:</p>			
<p>10. Yêu cầu, điều kiện này khi áp dụng có tạo ra sự phân biệt giữa cá nhân, doanh nghiệp nước ngoài với cá nhân, doanh nghiệp Việt Nam không?</p>	<p>a) Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>b) Nếu câu trả lời a) là CÓ, thì có miễn trừ cụ thể nào đối với hoạt động hoặc sản phẩm theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>c) Nếu câu trả lời b) là CÓ, đề nghị nêu rõ nội dung miễn trừ, tên, số ký hiệu của điều ước quốc tế đó:</p> <p>d) Nếu câu trả lời b) là KHÔNG, đề nghị giải thích cụ thể tại sao yêu cầu, điều kiện này phù hợp với (các) điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia: Theo như đã trình bày ở trên, đối tượng chịu tác động của TTHC này là doanh nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập. Như vậy, các điều kiện, yêu cầu quy định tại dự thảo văn bản trên chỉ được áp dụng đối với doanh nghiệp thuộc khu vực nhà nước. Đối với doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác (khu vực tư nhân hoặc khu vực có vốn đầu tư) được thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Yêu cầu, điều kiện này phù hợp với các điều kiện quốc tế mà Việt Nam tham gia bởi chúng đã đáp ứng các cam kết của Việt Nam về minh bạch hóa các điều kiện đầu tư/kinh doanh.</p>			

<p>11. Kết quả của thủ tục hành chính này có quy định thời hạn có giá trị hiệu lực hay không?</p>	<p>a) Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>b) Nếu câu trả lời a) là CÓ, thời hạn có giá trị là bao lâu?</p> <p>c) Nếu câu trả lời a) là CÓ, giải thích tại sao không thể quy định thời hạn có hiệu lực của kết quả thực hiện TTHC dài hơn mức dự thảo hiện hành?</p>
<p>12. Thủ tục hành chính này có đòi hỏi kết quả của việc giải quyết các thủ tục hành chính khác hay không?</p>	<p>a) Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>b) Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ thành phần hồ sơ thể hiện kết quả đó.</p> <p>c) Nếu câu trả lời a) là CÓ, có thể áp dụng cơ chế liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính hay không để giảm gánh nặng về thủ tục cho cá nhân và doanh nghiệp? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>d) Nếu câu trả lời b) là CÓ, đề nghị nêu rõ các thủ tục hành chính có thể áp dụng cơ chế liên thông, cách thức áp dụng và đề xuất cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ.</p>
<p>13. Dự kiến số lượng đối tượng tuân thủ thủ tục hành chính trong một năm.</p>	<p>Số lượng dự kiến: 05 đối tượng (số lượng công ty con chưa chuyển đổi qua rà soát thực tế hiện nay có khoảng hơn 05 công ty nhà nước)</p>
<p>14. Thông tin liên hệ để làm rõ nội dung các câu trả lời tại biểu mẫu này</p>	<p>Tên: Nguyễn Đức Anh Điện thoại: 0353777766 Email: Nguyenducanh3011@mpi.gov.vn</p>

PHỤ LỤC IV

(Ban hành kèm theo Công văn số 7416/VPCP-TCCV ngày 15 tháng 10 năm 2010 của Văn phòng Chính phủ)

BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP PHÁP CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Dành cho cơ quan chủ trì soạn thảo)

A. THÔNG TIN CHUNG

Tên thủ tục hành chính (dự kiến)	Chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
Tên văn bản, dự thảo văn bản quy định thủ tục hành chính	Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp
Tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản	Chính phủ
Lĩnh vực đánh giá	Chuyển đổi mô hình doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ
Tên cơ quan đánh giá	Cục Phát triển doanh nghiệp – Bộ Kế hoạch và Đầu tư

B. ĐỀ NGHỊ ĐỌC KỸ PHẦN HƯỚNG DẪN ĐIỂN BIỂU MẪU VÀ TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI SAU

1. Dự thảo văn bản quy định thủ tục hành chính này có phải là văn bản quy phạm pháp luật không?	a) Có <input checked="" type="checkbox"/> b) Không <input type="checkbox"/> <i>Nếu chọn b) thì thủ tục hành chính này được ban hành sẽ không hợp pháp.</i>
2. Thủ tục hành chính này có được ban hành đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP không?	a) Từng bộ phận dưới đây của thủ tục hành chính quy định đúng thẩm quyền ▪ Tên thủ tục hành chính <input checked="" type="checkbox"/> ▪ Trình tự <input checked="" type="checkbox"/> ▪ Cách thức thực hiện <input checked="" type="checkbox"/> ▪ Hồ sơ <input checked="" type="checkbox"/> ▪ Thời hạn giải quyết <input checked="" type="checkbox"/> ▪ Đối tượng thực hiện <input checked="" type="checkbox"/>

	g) Nếu chọn câu trả lời c), đề nghị nêu rõ lý do:	
5. Thông tin liên hệ để làm rõ nội dung các câu trả lời tại biểu mẫu này	Tên: Nguyễn Đức Anh Điện thoại: 0353777766	Email: Nguyenducanh3011@mpi.gov.vn

Phụ lục VII
BẢNG ỨNG DỤNG TÍNH TOÁN CHI PHÍ TUÂN THỦ
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Kèm theo công văn số 7416/VPCP-TCCV ngày 15 tháng 10 năm 2010 của Văn phòng Chính phủ)

BẢNG ỨNG DỤNG TÍNH TOÁN
CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

CÔNG THỨC TỔNG QUÁT:

CHI PHÍ TUÂN THỦ TTHC = CHI PHÍ HÀNH CHÍNH + CHI PHÍ TÀI CHÍNH
GIÁN TIẾP + CHI PHÍ TÀI CHÍNH TRỰC TIẾP

GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính: là chi phí mà cá nhân, tổ chức phải gánh chịu để tuân thủ các quy định của một thủ tục hành chính nhất định.

Chi phí hành chính: là chi phí nhân công, chi phí quản lý và văn phòng (đối với doanh nghiệp) cho việc thu thập thông tin, xử lý hồ sơ, giấy tờ để hoàn thành bộ hồ sơ nộp cho các cơ quan hành chính nhà nước nhằm được giải quyết thủ tục hành chính.

Chi phí tài chính gián tiếp: Chi phí tài chính gián tiếp: chi phí nhằm thay đổi mẫu mã sản phẩm, quy trình sản xuất, cung cấp dịch vụ, bổ sung thiết bị để tuân thủ yêu cầu đặt ra của thủ tục (ví dụ: để được cấp giấy phép kinh doanh karaoke, ngoài việc chuẩn bị hồ sơ theo quy định, người thực hiện thủ tục hành chính phải thiết kế, xây dựng và trang bị cho phòng karaoke đạt các tiêu chuẩn về cách âm, ánh sáng, an toàn, an ninh, v.v...). Chi phí tài chính gián tiếp thường được thể hiện thông qua việc tuân thủ các yêu cầu, điều kiện của thủ tục hành chính, bao gồm cả chi phí công chứng, chứng thực, mua mẫu đơn, tờ khai.

Chi phí tài chính trực tiếp: là phí, lệ phí để thực hiện thủ tục hành chính.

CHI PHÍ LƯƠNG, VĂN PHÒNG VÀ QUẢN LÝ**Lương nhân viên
theo tháng****2.085.300****Lương người quản lý
theo tháng****10.426.500**

Lương trả người quản lý (quy đổi theo mức lương giờ)	Lương trả nhân viên (quy đổi theo mức lương giờ)	Mức độ tham gia của người quản lý vào thực hiện hoạt động	Chi phí văn phòng (%)	Chi phí trung bình cho mỗi giờ hoạt động (VND)	Nguồn số liệu
65.166	13.033	0,20	0,20	28.152	

Ghi chú

(i) Mức lương của người quản lý và lương nhân viên áp dụng theo mức lương tương ứng đối với các ngành, lĩnh vực liên quan có trong phụ lục đính kèm tài liệu này.

(ii) Mức độ tham gia của người quản lý vào thực hiện thủ tục là 20% (mức trung bình hiện nay và theo thông lệ quốc tế). Trường hợp cá nhân thực hiện TTHC thì lương trả người quản lý tính bằng 0 và mức độ tham gia của người quản lý vào thực hiện hoạt động cũng bằng 0.

(iii) Chi phí văn phòng (gồm cả đi lại...) liên quan đến thực hiện thủ tục là 20% lương (thông lệ quốc tế là 25%-30%, tuy nhiên vì chi phí văn phòng ở Việt Nam ở mức thấp so với thế giới nên tính ở mức thấp là 20%). Trường hợp cá nhân thực hiện TTHC, đây là chi phí đi lại và các loại chi phí phát sinh khác (gửi xe, v.v.) phục vụ các hoạt động liên quan.

TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

CHUYỂN ĐỔI CÔNG TY CON CHƯA CHUYỂN ĐỔI THÀNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

STT	CÁC HOẠT ĐỘNG		CHI PHÍ HÀNH CHÍNH		Chi phí tài chính gián tiếp (đồng)	Chi phí tài chính trực tiếp: phí, lệ phí thực hiện TTHC (đồng)	Số lượng đối tượng tuân thủ	Tần suất thực hiện	Chi phí để thực hiện mỗi hoạt động/thủ tục (đồng)	Tổng chi phí hàng năm các cá nhân, tổ chức để thực hiện hoạt động/thủ tục (đồng)	Ghi chú	
			Chi phí nội bộ									Chi phí thuê ngoài (tư vấn, dịch thuật) (đồng)
			Thời gian thực hiện hoạt động (giờ)	Chi phí lương trung bình 1 giờ (đồng)								
HỒ SƠ, YÊU CẦU, ĐIỀU KIỆN PHẢI TUÂN THỦ	HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT											
1	Chuẩn bị hồ sơ			28.152					0	0		
2	Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp	DN kê khai, gửi đến Phòng ĐKKD	8,0	28.152		5.000		36.323	1	230.212	8.362.005.005	Tiền in mẫu đơn
3	Điều lệ công ty	DN soạn thảo, gửi đến Phòng ĐKKD	10,0	28.152		5.000		36.323	1	286.516	10.407.102.507	Tiền in mẫu đơn
4	Bản sao: Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc giấy tờ pháp lý của cá nhân được chỉ định làm người đại diện theo pháp luật tại khoản 8 Điều 1 Quyết định về việc chuyển đổi quy định tại Phụ lục II Nghị định này	DN gửi đến Phòng ĐKKD	1,0	28.152		20.000		36.323	1	48.152	1.749.008.751	
5	Bản sao: Văn bản cử người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty con chưa chuyển đổi; Giấy tờ pháp lý của người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty con	DN gửi đến Phòng ĐKKD	4,0	28.152		20.000		36.323	1	132.606	4.816.655.003	
6	Quyết định của Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty mẹ về việc chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này)	DN gửi đến Phòng ĐKKD	2,0	28.152		20.000		36.323	1	76.303	2.771.557.501	
7	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy ch	DN gửi đến Phòng ĐKKD	2,0	28.152		20.000		36.323	1	76.303	2.771.557.501	
8	Nộp hồ sơ	Trực tiếp	2,0	28.152				30.323	1	56.303	1.707.278.901	
9		Bưu điện	1,0	28.152		20.000		2.000	1	48.152	96.303.100	
10		Internet	1,0	28.152		3.562		4.000	1	31.714	126.854.200	
11	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác			28.152						0	0	
12	Phí		0,0	28.152				10	1	0	0	
13	Lệ phí		0,0	28.152		50.000		36.323	1	50.000	1.816.150.000	
14	Chi phí khác			28.152				10	1	0	0	
15	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá c ủa cơ quan có thẩm quyền (nếu có)			28.152						0	0	
16		Sửa đổi, bổ sung hồ sơ	2,0	28.152				5.000	1	56.303	281.515.500	
17	Công việc khác (nếu có)		0,0	28.152				10	1	0	0	
18	Nhận kết quả	Trực tiếp	2,0	28.152				30.323	1	56.303	1.707.278.901	
19		Bưu điện	1,0	28.152		20.000		2.000	1	48.152	96.303.100	
20		Internet	1,0	28.152		3.562		4.000	1	31.714	126.854.200	
21		Khác	0,0	28.152				10	1	0	0	
22				28.152						0	0	
23				28.152						0	0	
24				28.152						0	0	
		TỔNG								1.228.731	36.836.424.170	

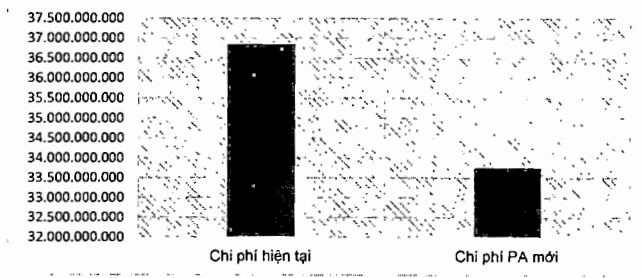
TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

CHUYỂN ĐỔI CÔNG TY CON CHƯA CHUYỂN ĐỔI THÀNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

STT	CÁC HOẠT ĐỘNG		CHI PHÍ HÀNH CHÍNH			Chi phí tài chính gián tiếp (đồng)	Chi phí tài chính trực tiếp: phí, lệ phí thực hiện TTHC (đồng)	Số lượng đối tượng tuân thủ	Tần suất thực hiện	Chi phí để thực hiện mỗi hoạt động/thủ tục (đồng)	Tổng chi phí hàng năm các cá nhân, tổ chức để thực hiện hoạt động/thủ tục (đồng)	Ghi chú
			Chi phí nội bộ		Chi phí thuê ngoài (tư vấn, dịch thuật) (đồng)							
			Thời gian thực hiện hoạt động (giờ)	Chi phí lương trung bình 1 giờ (đồng)								
HỒ SƠ, YÊU CẦU, ĐIỀU KIỆN PHẢI TUÂN THỦ	HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT											
1	Chuẩn bị hồ sơ			28.152					0	0		
2	Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp	DN kê khai, gửi đến Phòng ĐKKD	8,0	28.152		5.000		36.323	1	230.212	8.362.005.005	Tiền in mẫu đơn
3	Điều lệ công ty	DN soạn thảo, gửi đến Phòng ĐKKD	10,0	28.152		5.000		36.323	1	286.516	10.407.102.507	Tiền in mẫu đơn
4	Bản sao: Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc giấy tờ pháp lý của cá nhân được chỉ định làm người đại diện theo pháp luật tại khoản 8 Điều 1 Quyết định về việc chuyển đổi quy định tại Phụ lục II Nghị định này	DN gửi đến Phòng ĐKKD	1,0	28.152		20.000		36.323	1	48.152	1.749.008.751	
5	Bản sao: Quyết định bổ nhiệm người đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên của cơ quan đại diện chủ sở hữu; Giấy tờ pháp lý của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp	DN gửi đến Phòng ĐKKD	3,0	28.152		20.000		36.323	1	104.455	3.794.106.252	
6	Quyết định của cơ quan đại diện chủ sở hữu quy định về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	DN gửi đến Phòng ĐKKD	1,0	28.152		20.000		36.323	1	48.152	1.749.008.751	
7	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy c	DN gửi đến Phòng ĐKKD	1,0	28.152		20.000		36.323	1	48.152	1.749.008.751	
8	Nộp hồ sơ	Trực tiếp	2,0	28.152				30.323	1	56.303	1.707.278.901	
9		Bưu điện	1,0	28.152		20.000		2.000	1	48.152	96.303.100	
10		Internet	1,0	28.152		3.562		4.000	1	31.714	126.854.200	
11	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác			28.152						0	0	
12	Phí		0,0	28.152				10	1	0	0	
13	Lệ phí		0,0	28.152		50.000		36.323	1	50.000	1.816.150.000	
14	Chi phí khác			28.152				10	1	0	0	
15	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá c	ủa cơ quan có thẩm quyền (nếu có)		28.152						0	0	
16		Sửa đổi, bổ sung hồ sơ	2,0	28.152				5.000	1	56.303	281.515.500	
17	Công việc khác (nếu có)		0,0	28.152				10	1	0	0	
18	Nhận kết quả	Trực tiếp	2,0	28.152				30.323	1	56.303	1.707.278.901	
19		Bưu điện	1,0	28.152		20.000		2.000	1	48.152	96.303.100	
20		Internet	1,0	28.152		3.562		4.000	1	31.714	126.854.200	
21		Khác	0,0	28.152				10	1	0	0	
22				28.152						0	0	
23				28.152						0	0	
24				28.152						0	0	
		TỔNG								1.144.277	33.768.777.918	

Chi phí hiện tại 36.836.424.170 9,1%
Chi phí PA mới 33.768.777.918

Chi phí tuân thủ TTHC hiện tại và theo phương án mới



PHỤ LỤC II

(Ban hành kèm theo Công văn số 7416/VPCP-TCCV ngày 15 tháng 10 năm 2010 của Văn phòng Chính phủ)

BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ SỰ CẦN THIẾT CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Dành cho cơ quan chủ trì soạn thảo)

A. THÔNG TIN CHUNG

Tên thủ tục hành chính (dự kiến)	Chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ
Tên văn bản, dự thảo văn bản quy định thủ tục hành chính	Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp
Tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản	Chính phủ
Lĩnh vực đánh giá	Chuyển đổi mô hình doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ
Tên cơ quan đánh giá	Cục Phát triển doanh nghiệp – Bộ Kế hoạch và Đầu tư

B. ĐỀ NGHỊ ĐỌC KỸ PHẢN HƯỚNG DẪN ĐIỀN BIỂU MẪU VÀ TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI SAU

I. Mô tả các bộ phận của thủ tục hành chính	
1. Trình tự thực hiện	Mô tả chi tiết các bước tiến hành: <ol style="list-style-type: none">Cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành Quyết định về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trên cơ sở đề xuất của công ty nhà nước.Kể từ ngày cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành Quyết định về việc chuyển đổi, công ty nhà nước nộp hồ sơ đăng ký chuyển đổi quy định tại Điều 4 Nghị định này đến Cơ quan đăng ký kinh doanh.Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp.

2. Cách thức thực hiện	Mô tả chi tiết các cách thức thực hiện: Xem phần 1.		
3. Hồ sơ (liệt kê rõ các loại giấy tờ phải nộp và xuất trình)	Tên thành phần hồ sơ	Số lượng/1 bộ hồ sơ	Yêu cầu của thành phần hồ sơ
	Tên thành phần hồ sơ 1: Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp (Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định)	01 bản	Bản gốc
	Tên thành phần hồ sơ 2: Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	01 bản	Bản gốc
	Tên thành phần hồ sơ 3: Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc giấy tờ pháp lý của cá nhân được chỉ định làm người đại diện theo pháp luật tại khoản 8 Điều 1 Quyết định về việc chuyển đổi quy định tại Phụ lục II Nghị định này	01 bản	Bản sao
	Tên thành phần hồ sơ 4: Bản sao Quyết định bổ nhiệm người đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên của cơ quan đại diện chủ sở hữu; Giấy tờ pháp lý của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp	01 bản	Bản sao
	Tên thành phần hồ sơ 5: Quyết định của cơ quan đại diện chủ sở hữu quy định về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này)	01 bản	Bản gốc
	Tên thành phần hồ sơ 6: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký thuế của doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập doanh nghiệp của cơ quan nhà nước hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương	01 bản	Bản gốc
Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ Hồ sơ			
4. Thời hạn giải quyết	Nêu rõ: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng		

	ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp.
5. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	<p>a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chính phủ.</p> <p>b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): không có</p> <p>c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan đại diện chủ sở hữu, công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.</p>
6. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	<p>Nêu rõ:</p> <p>Đối tượng áp dụng TTHC này bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Cơ quan đại diện chủ sở hữu. 2. Công ty mẹ là doanh nghiệp nhà nước do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.
7. Phí, lệ phí	<p>Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu có, nêu cụ thể mức phí, lệ phí (hoặc đính kèm biểu phí, lệ phí)</p>
	<p>Không <input checked="" type="checkbox"/></p>
8. Mẫu đơn, tờ khai	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Mẫu đơn, mẫu tờ khai: tại phụ lục kèm theo dự thảo Nghị định</p>
9. Yêu cầu, điều kiện	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Liệt kê đầy đủ các yêu cầu hoặc điều kiện:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Đáp ứng đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Nghị định. 2. Công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.
	<p>Không <input type="checkbox"/></p>
10. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	<p>Mô tả rõ:</p> <p>- Kết quả của TTHC là Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp.</p>

11. Với các thông tin nêu trên, thủ tục hành chính có đầy đủ các bộ phận như quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định 63/2010/NĐ-CP hay không?

Có

Không

Nếu không, liệt kê các nội dung còn thiếu và giải thích lý do:

II. Về sự cần thiết của thủ tục hành chính

12. Thủ tục hành chính này được đặt ra nhằm thực hiện chính sách cụ thể nào?	Quản lý việc thay đổi mô hình doanh nghiệp từ công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, năm 2003 thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành
13. Thủ tục hành chính này nhằm giải quyết (những) vấn đề nào trong quá trình thực hiện chính sách nói trên? Mô tả rõ vấn đề và cung cấp số liệu, bằng chứng cụ thể để chứng minh mức độ nghiêm trọng của (những) vấn đề đó.	Mô tả rõ: Qua rà soát, còn có một số doanh nghiệp là công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, năm 2003 chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành. Do vậy, các công ty nhà nước chưa chuyển đổi này không thuộc phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của các văn bản quy phạm pháp luật hiện nay.
14. Nêu rõ nguyên nhân của các vấn đề nêu tại câu 13.	Các công ty nhà nước chưa hoàn thành cổ phần hóa hoặc quên không thực hiện chuyển đổi theo quy định tại Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu. Nghị định này đã hết hiệu lực thi hành, do đó, các công ty nhà nước không có căn cứ, cơ sở pháp lý để thực hiện.
15. Thủ tục hành chính này nhằm giải quyết nguyên nhân nào trong số các nguyên nhân nêu tại câu 14?	Việc ban hành thủ tục hành chính giải quyết tất cả các nguyên nhân nêu trên

<p>16. Lựa chọn một giải pháp tối ưu trong số các giải pháp sau đây để giải quyết nguyên nhân nêu tại câu 15.</p>	<p>a. Duy trì hiện trạng <input type="checkbox"/></p> <p>b. Ban hành TTHC như đề xuất trong dự thảo văn bản <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>c. Sử dụng các biện pháp can thiệp khác mà không phải quy định bằng TTHC, nêu cụ thể:</p> <p>d. Ban hành TTHC theo hướng khác với dự thảo, nêu cụ thể:</p> <p>e. Sử dụng một TTHC đã được ban hành, nêu tên thủ tục và văn bản quy định thủ tục đó:</p>
<p>17. Nêu rõ lý do tại sao giải pháp lựa chọn giúp giải quyết được nguyên nhân nêu tại câu 15?</p>	<p>Lý do:</p> <p>Hiện nay, văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh việc chuyển đổi công ty nhà nước (Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu) đã hết hiệu lực. Vì vậy, việc ban hành TTHC như đề xuất trong dự thảo văn bản sẽ giúp nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực của Nhà nước và đáp ứng hết nhu cầu quản lý trong điều kiện mới nên cần phải quy định các nội dung mới cho phù hợp, thay thế văn bản đã hết hiệu lực.</p>
<p>18. Nêu rõ lý do tại sao các giải pháp còn lại nêu tại câu 16 không được lựa chọn?</p>	<p>Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp quy định về trình tự, thủ tục, hồ sơ hay tính kế thừa của việc chuyển đổi từ công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.</p> <p>Chưa thể bỏ hoàn toàn TTHC vì trong điều kiện hiện tại của nước ta cần phải quản lý bằng TTHC nhằm đảm bảo hiệu quả vốn và tài sản của nhà nước.</p>
<p>19. Thông tin liên hệ để làm rõ nội dung các câu trả lời tại biểu mẫu này</p>	<p>Tên: Nguyễn Đức Anh Điện thoại: 0353777766 Email: nguyenducanh3011@mpi.gov.vn</p>

PHỤ LỤC III

(Ban hành kèm theo Công văn số 7416/VPCP-TCCV ngày 15 tháng 10 năm 2010 của Văn phòng Chính phủ)

BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Dành cho cơ quan chủ trì soạn thảo)

A. THÔNG TIN CHUNG

Tên thủ tục hành chính (dự kiến)	Chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ
Tên văn bản, dự thảo văn bản quy định thủ tục hành chính	Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp
Tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản	Chính phủ
Lĩnh vực đánh giá	Chuyển đổi mô hình doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ
Tên cơ quan đánh giá	Cục Phát triển doanh nghiệp – Bộ Kế hoạch và Đầu tư

B. ĐỀ NGHỊ ĐỌC KỸ PHẦN HƯỚNG DẪN ĐIỀN BIỂU MẪU VÀ TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI SAU

1. Quy định về trình tự thực hiện có hợp lý không?	Nội dung	Lý do về tính hợp lý
	Tên bước 1: Cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành Quyết định về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trên cơ sở đề xuất của công ty nhà nước	Lý do: Cơ quan đại diện chủ sở hữu sẽ quyết định những nội dung cụ thể của việc chuyển đổi công ty nhà nước làm cơ sở để Cơ quan đăng ký kinh doanh xem xét phê duyệt.

	Tên bước 2: Kể từ ngày cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành Quyết định về việc chuyển đổi, công ty nhà nước nộp hồ sơ đăng ký chuyển đổi quy định tại Điều 4 Nghị định này đến Cơ quan đăng ký kinh doanh	Lý do: Công ty nhà nước chuẩn bị các hồ sơ đăng ký chuyển đổi để nộp đến Cơ quan đăng ký kinh doanh, giống như các doanh nghiệp bình thường đi đăng ký thành lập doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.
	Tên bước 3: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp	Lý do: Thời gian phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.
2. Quy định về cách thức thực hiện có hợp lý không?	Nội dung	Lý do về tính hợp lý
	Cách thức thực hiện 1: Công ty nhà nước nộp hồ sơ đến Cơ quan đăng ký kinh doanh	Lý do: Hình thức thực hiện này hợp lý, do đây các quy trình, hồ sơ đăng ký doanh nghiệp giữa doanh nghiệp và Cơ quan đăng ký kinh doanh
	Cách thức thực hiện 2:	Lý do:
	Cách thức thực hiện n:	Lý do:
3. Giải trình lý do quy	Nội dung	Nêu lý do tại sao cần có thành phần hồ sơ như dự thảo quy định

định thành phần hồ sơ như nội dung dự thảo?	Tên thành phần hồ sơ 1: Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp (Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định)	<ul style="list-style-type: none"> - Lý do cần có thành phần hồ sơ: Theo quy định về đăng ký doanh nghiệp và là cơ sở để cơ quan Nhà nước quản lý doanh nghiệp sau này. - Lý do về số lượng hồ sơ cần cung cấp: 01 bộ hồ sơ là đủ để Cơ quan đăng ký kinh doanh xét duyệt. - Lý do về yêu cầu của thành phần hồ sơ: phải là bản gốc
	Tên thành phần hồ sơ 2: Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	<ul style="list-style-type: none"> - Lý do cần có thành phần hồ sơ: Theo quy định về đăng ký doanh nghiệp. - Lý do về số lượng hồ sơ cần cung cấp: 01 bộ hồ sơ là đủ để Cơ quan đăng ký kinh doanh xét duyệt. - Lý do về yêu cầu của thành phần hồ sơ: phải là bản gốc
	Tên thành phần hồ sơ 3: Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc giấy tờ pháp lý của cá nhân được chỉ định làm người đại diện theo pháp luật tại khoản 8 Điều 1 Quyết định về việc chuyển đổi quy định tại Phụ lục II Nghị định này	<ul style="list-style-type: none"> - Lý do cần có thành phần hồ sơ: Theo quy định về đăng ký doanh nghiệp. - Lý do về số lượng hồ sơ cần cung cấp: 01 bộ hồ sơ là đủ để Cơ quan đăng ký kinh doanh xét duyệt. - Lý do về yêu cầu của thành phần hồ sơ: Bản sao.
	Tên thành phần hồ sơ 4: Bản sao Quyết định bổ nhiệm người đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên của cơ quan đại diện chủ sở hữu; Giấy tờ pháp lý của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp	<ul style="list-style-type: none"> - Lý do cần có thành phần hồ sơ: Theo quy định về đăng ký doanh nghiệp. - Lý do về số lượng hồ sơ cần cung cấp: 01 bộ hồ sơ là đủ để Cơ quan đăng ký kinh doanh xét duyệt. - Lý do về yêu cầu của thành phần hồ sơ: Bản sao.

	<p>Tên thành phần hồ sơ 5: Quyết định của cơ quan đại diện chủ sở hữu quy định về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này)</p>	<p>- Lý do cần có thành phần hồ sơ: Quyết định của cơ quan đại diện chủ sở hữu là cấp có thẩm quyền cũng như xác nhận các thông tin cần thiết để Cơ quan đăng ký kinh doanh làm cơ sở xét duyệt hồ sơ.</p> <p>- Lý do về số lượng hồ sơ cần cung cấp: 01 bộ hồ sơ là đủ để Cơ quan đăng ký kinh doanh xét duyệt.</p> <p>- Lý do về yêu cầu của thành phần hồ sơ: Bản gốc.</p>	
	<p>Tên thành phần hồ sơ 6: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đăng ký thuế của doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập doanh nghiệp của cơ quan nhà nước hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương</p>	<p>- Lý do cần có thành phần hồ sơ: Theo quy định về đăng ký doanh nghiệp.</p> <p>- Lý do về số lượng hồ sơ cần cung cấp: 01 bộ hồ sơ là đủ để Cơ quan đăng ký kinh doanh xét duyệt.</p> <p>- Lý do về yêu cầu của thành phần hồ sơ: Bản gốc.</p>	
	<p>Số lượng bộ hồ sơ: 02 bộ gốc</p>	<p>Lý do: 02 bộ hồ sơ là đủ để cơ quan/doanh nghiệp quyết định thành lập xem xét, quyết định.</p>	
<p>4. Trường hợp thành phần hồ sơ có đơn, tờ khai nhưng nội dung đơn, tờ khai chưa được mẫu hóa, đề nghị nêu rõ lý do.</p>	<p>Nêu rõ lý do tại sao không quy định mẫu đơn, tờ khai nhưng vẫn bảo đảm thuận lợi cho đối tượng thực hiện TTHC và đáp ứng nhu cầu thu thập thông tin của cơ quan quản lý nhà nước: Việc mẫu hóa các nội dung này là cần thiết để quy định chung cho các công ty nhà nước cũng như để tạo tính thống nhất giúp Cơ quan đăng ký kinh doanh xét duyệt hồ sơ dễ dàng hơn.</p>		
<p>5. Tại sao cần các nội dung thông tin như quy định trong mẫu đơn, mẫu tờ khai? Đề nghị</p>	<p>Nội dung</p>	<p>Tại sao cần các nội dung thông tin như quy định trong mẫu đơn, mẫu tờ khai?</p>	<p>Có trùng lặp với các thông tin chứa đựng trong thành phần hồ sơ phải nộp hoặc với hồ sơ lưu tại cơ quan giải quyết TTHC không?</p>

chứng minh cụ thể về lý do của việc quy định từng nội dung thông tin có trong mẫu đơn, mẫu tờ khai.	Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp công ty TNHH một thành viên	Tạo tính thống nhất giúp Cơ quan đăng ký kinh doanh xét duyệt hồ sơ dễ dàng hơn.		Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu có, nêu rõ trùng lặp với thành phần hồ sơ nào:
	Quyết định của cơ quan đại diện chủ sở hữu quy định về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Tạo tính thống nhất giúp Cơ quan đăng ký kinh doanh xét duyệt hồ sơ dễ dàng hơn.		Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu có, nêu rõ trùng lặp với thành phần hồ sơ nào:
	Danh sách người đại diện theo pháp luật/người đại diện chủ sở hữu trực tiếp hoặc người đại diện phần vốn của công ty mẹ	Là một trong những cơ sở để Cơ quan đăng ký kinh doanh căn cứ và xét duyệt hồ sơ.		Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu có, nêu rõ trùng lặp với thành phần hồ sơ nào:
6. Quy định về thời hạn giải quyết thủ tục hành chính có hợp lý không?	<p>Nêu rõ lý do chứng minh tính hợp lý của (từng) thời hạn giải quyết:</p> <p>Không quy định thời gian cụ thể của việc công ty nhà nước chuẩn bị hồ sơ. Vì các công ty nhà nước đã được thành lập từ rất lâu hoặc một số trường hợp đã ngừng hoạt động nên sẽ dẫn đến những vướng mắc khó khăn trong quá trình chuẩn bị hồ sơ, và thời gian chuẩn bị.</p>			
7. Quy định về cơ quan thực hiện thủ tục hành chính có hợp lý không?	<p>Chứng minh quy định cơ quan thực hiện thủ tục hành chính như dự thảo là hợp lý:</p> <p>Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính này là công ty nhà nước do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ chưa chuyển đổi mô hình là hoàn toàn hợp lý do doanh nghiệp là đối tượng chịu tác động của việc chuyển đổi. Kết quả là Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp.</p>			
8. Tại sao cần các yêu cầu, điều kiện của thủ tục hành chính? Đề nghị	Tên yêu cầu, điều kiện	Tại sao cần có yêu cầu, điều kiện này?	Có dễ dàng tuân thủ yêu cầu, điều kiện này hay không?	Có trùng lặp với các yêu cầu, điều kiện khác có liên quan hay không?

<p>chứng minh cụ thể về lý do quy định đối với từng yêu cầu, điều kiện.</p>	<p>1. Đáp ứng đầy đủ hồ sơ quy định tại Nghị định</p> <p>2. Công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.</p>	<p>Lý do: Điều kiện phải là công ty nhà nước chưa chuyển đổi thì mới thuộc đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh của Nghị định này và đồng thời, phải đầy đủ hồ sơ thì Cơ quan đăng ký kinh doanh mới xét duyệt được.</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nếu có, đề nghị chứng minh: đã được quy định cụ thể</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nếu có, nêu rõ trùng lặp với yêu cầu, điều kiện nào:</p>
<p>9. Trường hợp yêu cầu, điều kiện phải được chứng minh thông qua thành phần hồ sơ, đề nghị nêu rõ lý do.</p>	<p>Tên yêu cầu, điều kiện:</p> <p>Lý do:</p>			
<p>10. Yêu cầu, điều kiện này khi áp dụng có tạo ra sự phân biệt giữa cá nhân, doanh nghiệp nước ngoài với cá nhân, doanh nghiệp Việt Nam không?</p>	<p>a) Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>b) Nếu câu trả lời a) là CÓ, thì có miễn trừ cụ thể nào đối với hoạt động hoặc sản phẩm theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>c) Nếu câu trả lời b) là CÓ, đề nghị nêu rõ nội dung miễn trừ, tên, số ký hiệu của điều ước quốc tế đó: </p> <p>d) Nếu câu trả lời b) là KHÔNG, đề nghị giải thích cụ thể tại sao yêu cầu, điều kiện này phù hợp với (các) điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia: Theo như đã trình bày ở trên, đối tượng chịu tác động của TTHC này là doanh nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập. Như vậy, các điều kiện, yêu cầu quy định tại dự thảo văn bản trên chỉ được áp dụng đối với doanh nghiệp thuộc khu vực nhà nước. Đối với doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác (khu vực tư nhân hoặc khu vực có vốn đầu tư) được thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Yêu cầu, điều kiện này phù hợp với các điều kiện quốc tế mà Việt Nam tham gia bởi chúng đã đáp ứng các cam kết của Việt Nam về minh bạch hóa các điều kiện đầu tư/kinh doanh.</p>			

<p>11. Kết quả của thủ tục hành chính này có quy định thời hạn có giá trị hiệu lực hay không?</p>	<p>a) Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>b) Nếu câu trả lời a) là CÓ, thời hạn có giá trị là bao lâu?</p> <p>c) Nếu câu trả lời a) là CÓ, giải thích tại sao không thể quy định thời hạn có hiệu lực của kết quả thực hiện TTHC dài hơn mức dự thảo hiện hành?</p>
<p>12. Thủ tục hành chính này có đòi hỏi kết quả của việc giải quyết các thủ tục hành chính khác hay không?</p>	<p>a) Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>b) Nếu CÓ, đề nghị nêu rõ thành phần hồ sơ thể hiện kết quả đó.</p> <p>c) Nếu câu trả lời a) là CÓ, có thể áp dụng cơ chế liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính hay không để giảm gánh nặng về thủ tục cho cá nhân và doanh nghiệp? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>d) Nếu câu trả lời b) là CÓ, đề nghị nêu rõ các thủ tục hành chính có thể áp dụng cơ chế liên thông, cách thức áp dụng và đề xuất cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ.</p>
<p>13. Dự kiến số lượng đối tượng tuân thủ thủ tục hành chính trong một năm.</p>	<p>Số lượng dự kiến: 10 đối tượng (số lượng công ty nhà nước qua rà soát thực tế hiện nay có khoảng hơn 10 công ty nhà nước)</p>
<p>14. Thông tin liên hệ để làm rõ nội dung các câu trả lời tại biểu mẫu này</p>	<p>Tên: Nguyễn Đức Anh Điện thoại: 0353777766 Email: Nguyenducanh3011@mpi.gov.vn</p>

PHỤ LỤC IV

(Ban hành kèm theo Công văn số 7416/VPCP-TCCV ngày 15 tháng 10 năm 2010 của Văn phòng Chính phủ)

BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP PHÁP CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Dành cho cơ quan chủ trì soạn thảo)

A. THÔNG TIN CHUNG

Tên thủ tục hành chính (dự kiến)	Trình tự, thủ tục chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ
Tên văn bản, dự thảo văn bản quy định thủ tục hành chính	Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp
Tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản	Chính phủ
Lĩnh vực đánh giá	Chuyển đổi mô hình doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ
Tên cơ quan đánh giá	Cục Phát triển doanh nghiệp – Bộ Kế hoạch và Đầu tư

B. ĐỀ NGHỊ ĐỌC KỸ PHẢN HƯỚNG DẪN ĐIỀN BIỂU MẪU VÀ TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI SAU

1. Dự thảo văn bản quy định thủ tục hành chính này có phải là văn bản quy phạm pháp luật không?	a) Có <input checked="" type="checkbox"/> b) Không <input type="checkbox"/> <i>Nếu chọn b) thì thủ tục hành chính này được ban hành sẽ không hợp pháp.</i>
2. Thủ tục hành chính này có được ban hành đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP không?	a) Từng bộ phận dưới đây của thủ tục hành chính quy định đúng thẩm quyền ▪ Tên thủ tục hành chính <input checked="" type="checkbox"/> ▪ Trình tự <input checked="" type="checkbox"/> ▪ Cách thức thực hiện <input checked="" type="checkbox"/> ▪ Hồ sơ <input checked="" type="checkbox"/> ▪ Thời hạn giải quyết <input checked="" type="checkbox"/>

	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Đối tượng thực hiện <input checked="" type="checkbox"/> ▪ Cơ quan thực hiện <input checked="" type="checkbox"/> ▪ Kết quả thực hiện thủ tục hành chính <input checked="" type="checkbox"/> ▪ Mẫu đơn, mẫu tờ khai (không có) <input checked="" type="checkbox"/> ▪ Yêu cầu, điều kiện của thủ tục hành chính <input checked="" type="checkbox"/> ▪ Phí, lệ phí (không có) <input type="checkbox"/> <p>b) Thủ tục hành chính quy định không đúng thẩm quyền <input type="checkbox"/></p> <p><i>Nếu chọn b) thì thủ tục hành chính này được ban hành sẽ không hợp pháp.</i></p>
3. Nội dung của thủ tục hành chính này có trái với các quy định trong văn bản của cơ quan cấp trên hay không?	<p>a) Có <input type="checkbox"/> b) Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>c) Nếu chọn câu trả lời a), đề nghị nêu rõ nội dung nào trái với các quy định trong văn bản của cơ quan cấp trên:</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ Trình tự <input type="checkbox"/> ▪ Cách thức thực hiện <input type="checkbox"/> ▪ Hồ sơ <input type="checkbox"/> ▪ Thời hạn giải quyết thủ tục hành chính <input type="checkbox"/> ▪ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính <input type="checkbox"/> ▪ Mẫu đơn, mẫu tờ khai <input type="checkbox"/> ▪ Yêu cầu, điều kiện của thủ tục hành chính <input type="checkbox"/> ▪ Khác: <p>d) Đề nghị ghi rõ điều, khoản và tên văn bản tương ứng của cơ quan cấp trên đối với câu trả lời c):</p>
4. Căn cứ pháp lý (nếu có) của thủ tục hành chính này có còn hiệu lực hay không ?	<p>a) Còn hiệu lực <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>b) Hết hiệu lực (một phần hoặc toàn bộ) <input type="checkbox"/></p> <p>c) Không xác định được hiệu lực <input type="checkbox"/></p> <p>d) Nếu chọn câu trả lời a), đề nghị nêu rõ trích yếu, ngày tháng năm, tên của văn bản này: Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 06 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014; Luật Quản lý thuế ngày 13 tháng 6 năm 2019.</p>

	e) Nếu chọn câu trả lời b), thì thủ tục hành chính này nếu được ban hành sẽ không hợp pháp.	
	g) Nếu chọn câu trả lời c), đề nghị nêu rõ lý do:	
5. Thông tin liên hệ để làm rõ nội dung các câu trả lời tại biểu mẫu này	Tên: Nguyễn Đức Anh Điện thoại: 0353777766	Email: Nguyenducanh3011@mpi.gov.vn

TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

CHUYỂN ĐỔI CÔNG TY NHÀ NƯỚC THÀNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DO NHÀ NƯỚC NÀM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ

STT	CÁC HOẠT ĐỘNG		CHI PHÍ HÀNH CHÍNH		Chi phí tài chính gián tiếp (đồng)	Chi phí tài chính trực tiếp: phí, lệ phí thực hiện TTHC (đồng)	Số lượng đổi tượng tuân thủ	Tần suất thực hiện	Chi phí để thực hiện mỗi hoạt động/thủ tục (đồng)	Tổng chi phí hàng năm các cá nhân, tổ chức để thực hiện hoạt động/thủ tục (đồng)	Ghi chú
			Chi phí nội bộ								
	HỒ SƠ, YÊU CẦU, ĐIỀU KIỆN PHẢI TUÂN THỦ	HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT	Thời gian thực hiện hoạt động (giờ)	Chi phí lương trung bình 1 giờ (đồng)							
1	Chuẩn bị hồ sơ			28.152					0	0	
2	Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp	DN kê khai, gửi đến Phòng ĐKKD	8,0	28.152		5.000	36.323	1	230.212	8.362.005.005	Tiền in mẫu đơn
3	Điều lệ công ty	DN soạn thảo, gửi đến Phòng ĐKKD	10,0	28.152		5.000	36.323	1	286.516	10.407.102.507	Tiền in mẫu đơn
4	Bản sao: Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc giấy tờ pháp lý của cá nhân được chỉ định làm người đại diện theo pháp luật tại khoản 8 Điều 1 Quyết định về việc chuyển đổi quy định tại Phụ lục II Nghị định này	DN gửi đến Phòng ĐKKD	1,0	28.152		20.000	36.323	1	48.152	1.749.008.751	
5	Bản sao: Văn bản cử người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty con chưa chuyển đổi; Giấy tờ pháp lý của người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty con	DN gửi đến Phòng ĐKKD	3,0	28.152		20.000	36.323	1	104.455	3.794.106.252	
6	Quyết định của cơ quan đại diện chủ sở hữu quy định về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	DN gửi đến Phòng ĐKKD	1,0	28.152		20.000	36.323	1	48.152	1.749.008.751	
7	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy c	DN gửi đến Phòng ĐKKD	1,0	28.152		20.000	36.323	1	48.152	1.749.008.751	
8	Nộp hồ sơ	Trực tiếp	2,0	28.152			30.323	1	56.303	1.707.278.901	
9		Bưu điện	1,0	28.152		20.000	2.000	1	48.152	96.303.100	
10		Internet	1,0	28.152		3.562	4.000	1	31.714	126.854.200	
11	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác			28.152					0	0	
12	Phí		0,0	28.152			10	1	0	0	
13	Lệ phí		0,0	28.152		50.000	36.323	1	50.000	1.816.150.000	
14	Chi phí khác			28.152			10	1	0	0	
15	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá c ủa cơ quan có thẩm quyền (nếu có)			28.152					0	0	
16		Sửa đổi, bổ sung hồ sơ	2,0	28.152			5.000	1	56.303	281.515.500	
17	Công việc khác (nếu có)		0,0	28.152			10	1	0	0	
18	Nhận kết quả	Trực tiếp	2,0	28.152			30.323	1	56.303	1.707.278.901	
19		Bưu điện	1,0	28.152		20.000	2.000	1	48.152	96.303.100	
20		Internet	1,0	28.152		3.562	4.000	1	31.714	126.854.200	
21		Khác	0,0	28.152			10	1	0	0	
22				28.152					0	0	
23				28.152					0	0	
24				28.152					0	0	
		TỔNG							1.144.277	33.768.777.918	

Phụ lục VII
**BẢNG ỨNG DỤNG TÍNH TOÁN CHI PHÍ TUÂN THỦ
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

(Kèm theo công văn số 7416/VPCP-TCCV ngày 15 tháng 10 năm 2010 của Văn phòng Chính phủ)

**BẢNG ỨNG DỤNG TÍNH TOÁN
CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

CÔNG THỨC TỔNG QUÁT:

**CHI PHÍ TUÂN THỦ TTHC = CHI PHÍ HÀNH CHÍNH + CHI PHÍ TÀI CHÍNH
GIÁN TIẾP + CHI PHÍ TÀI CHÍNH TRỰC TIẾP**

GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ

Chi phí tuân thủ thủ tục hành chính: là chi phí mà cá nhân, tổ chức phải gánh chịu để tuân thủ các quy định của một thủ tục hành chính nhất định.

Chi phí hành chính: là chi phí nhân công, chi phí quản lý và văn phòng (đối với doanh nghiệp) cho việc thu thập thông tin, xử lý hồ sơ, giấy tờ để hoàn thành bộ hồ sơ nộp cho các cơ quan hành chính nhà nước nhằm được giải quyết thủ tục hành chính.

Chi phí tài chính gián tiếp: Chi phí tài chính gián tiếp: chi phí nhằm thay đổi mẫu mã sản phẩm, quy trình sản xuất, cung cấp dịch vụ, bổ sung thiết bị để tuân thủ yêu cầu đặt ra của thủ tục (ví dụ: để được cấp giấy phép kinh doanh karaoke, ngoài việc chuẩn bị hồ sơ theo quy định, người thực hiện thủ tục hành chính phải thiết kế, xây dựng và trang bị cho phòng karaoke đạt các tiêu chuẩn về cách âm, ánh sáng, an toàn, an ninh, v.v...). Chi phí tài chính gián tiếp thường được thể hiện thông qua việc tuân thủ các yêu cầu, điều kiện của thủ tục hành chính, bao gồm cả chi phí công chứng, chứng thực, mua mẫu đơn, tờ khai.

Chi phí tài chính trực tiếp: là phí, lệ phí để thực hiện thủ tục hành chính.

CHI PHÍ LƯƠNG, VĂN PHÒNG VÀ QUẢN LÝ

Lương nhân viên
theo tháng **2.085.300**

Lương người quản lý
theo tháng **10.426.500**

Lương trả người quản lý (quy đổi theo mức lương giờ)	Lương trả nhân viên (quy đổi theo mức lương giờ)	Mức độ tham gia của người quản lý vào thực hiện hoạt động	Chi phí văn phòng (%)	Chi phí trung bình cho mỗi giờ hoạt động (VND)	Nguồn số liệu
65.166	13.033	0,20	0,20	28.152	

Ghi chú

- (i) Mức lương của người quản lý và lương nhân viên áp dụng theo mức lương tương ứng đối với các ngành, lĩnh vực liên quan có trong phụ lục đính kèm tài liệu này.
- (ii) Mức độ tham gia của người quản lý vào thực hiện thủ tục là 20% (mức trung bình hiện nay và theo thông lệ quốc tế). Trường hợp cá nhân thực hiện TTHC thì lương trả người quản lý tính bằng 0 và mức độ tham gia của người quản lý vào thực hiện hoạt động cũng bằng 0.
- (iii) Chi phí văn phòng (gồm cả đi lại...) liên quan đến thực hiện thủ tục là 20% lương (thông lệ quốc tế là 25%-30%, tuy nhiên vì chi phí văn phòng ở Việt Nam ở mức thấp so với thế giới nên tính ở mức thấp là 20%). Trường hợp cá nhân thực hiện TTHC, đây là chi phí đi lại và các loại chi phí phát sinh khác (gửi xe, v.v.) phục vụ các hoạt động liên quan.

TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

CHUYỂN ĐỔI CÔNG TY NHÀ NƯỚC THÀNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DO NHÀ NƯỚC NẤM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ

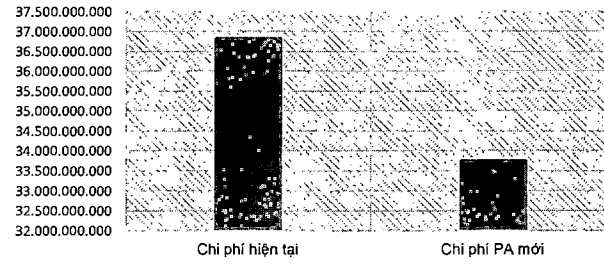
STT	CÁC HOẠT ĐỘNG		CHI PHÍ HÀNH CHÍNH		Chi phí tài chính gián tiếp (đồng)	Chi phí tài chính trực tiếp: phí, lệ phí thực hiện TTHC (đồng)	Số lượng đối tượng tuân thủ	Tần suất thực hiện	Chi phí để thực hiện mỗi hoạt động/thủ tục (đồng)	Tổng chi phí hàng năm các cá nhân, tổ chức để thực hiện hoạt động/thủ tục (đồng)	Ghi chú
			Chi phí nội bộ								
	HỒ SƠ, YÊU CẦU, ĐIỀU KIỆN PHẢI TUÂN THỦ	HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT	Thời gian thực hiện hoạt động (giờ)	Chi phí lương trung bình 1 giờ (đồng)							
1	Chuẩn bị hồ sơ			28.152					0	0	
2	Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp	DN kê khai, gửi đến Phòng ĐKKD	8,0	28.152		5.000	36.323	1	230.212	8.362.005.005	Tiền in mẫu đơn
3	Điều lệ công ty	DN soạn thảo, gửi đến Phòng ĐKKD	10,0	28.152		5.000	36.323	1	286.516	10.407.102.507	Tiền in mẫu đơn
4	Bản sao: Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc giấy tờ pháp lý của cá nhân được chỉ định làm người đại diện theo pháp luật tại khoản 8 Điều 1 Quyết định về việc chuyển đổi quy định tại Phụ lục II Nghị định này	DN gửi đến Phòng ĐKKD	1,0	28.152		20.000	36.323	1	48.152	1.749.008.751	
5	Bản sao: Văn bản cử người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty con chưa chuyển đổi; Giấy tờ pháp lý của người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty con	DN gửi đến Phòng ĐKKD	4,0	28.152		20.000	36.323	1	132.606	4.816.655.003	
6	Quyết định của cơ quan đại diện chủ sở hữu quy định về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	DN gửi đến Phòng ĐKKD	2,0	28.152		20.000	36.323	1	76.303	2.771.557.501	
7	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy c	DN gửi đến Phòng ĐKKD	2,0	28.152		20.000	36.323	1	76.303	2.771.557.501	
8	Nộp hồ sơ	Trực tiếp	2,0	28.152			30.323	1	56.303	1.707.278.901	
9		Bưu điện	1,0	28.152		20.000	2.000	1	48.152	96.303.100	
10		Internet	1,0	28.152		3.562	4.000	1	31.714	126.854.200	
11	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác			28.152					0	0	
12	Phí		0,0	28.152			10	1	0	0	
13	Lệ phí		0,0	28.152		50.000	36.323	1	50.000	1.816.150.000	
14	Chi phí khác			28.152			10	1	0	0	
15	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá c ủa cơ quan có thẩm quyền (nếu có)			28.152					0	0	
16		Sửa đổi, bổ sung hồ sơ	2,0	28.152			5.000	1	56.303	281.515.500	
17	Công việc khác (nếu có)		0,0	28.152			10	1	0	0	
18	Nhận kết quả	Trực tiếp	2,0	28.152			30.323	1	56.303	1.707.278.901	
19		Bưu điện	1,0	28.152		20.000	2.000	1	48.152	96.303.100	
20		Internet	1,0	28.152		3.562	4.000	1	31.714	126.854.200	
21		Khác	0,0	28.152			10	1	0	0	
22				28.152					0	0	
23				28.152					0	0	
24				28.152					0	0	
		TỔNG							1.228.731	36.836.424.170	

TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH:

CHUYỂN ĐỔI CÔNG TY NHÀ NƯỚC THÀNH CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DO NHÀ NƯỚC NÀM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ

STT	CÁC HOẠT ĐỘNG		CHI PHÍ HÀNH CHÍNH			Chi phí tài chính gián tiếp (đồng)	Chi phí tài chính trực tiếp: phí, lệ phí thực hiện TTHC (đồng)	Số lượng đối tượng tuân thủ	Tần suất thực hiện	Chi phí để thực hiện mỗi hoạt động/thủ tục (đồng)	Tổng chi phí hàng năm các cá nhân, tổ chức để thực hiện hoạt động/thủ tục (đồng)	Ghi chú
			Chi phí nội bộ		Chi phí thuê ngoài (tư vấn, dịch thuật) (đồng)							
			Thời gian thực hiện hoạt động (giờ)	Chi phí lương trung bình 1 giờ (đồng)								
HỒ SƠ, YÊU CẦU, ĐIỀU KIỆN PHẢI TUÂN THỦ	HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT											
1	Chuẩn bị hồ sơ			28.152						0	0	
2	Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp	DN kê khai, gửi đến Phòng ĐKKD	8,0	28.152		5.000		36.323	1	230.212	8.362.005.005	Tiền in mẫu đơn
3	Điều lệ công ty	DN soạn thảo, gửi đến Phòng ĐKKD	10,0	28.152		5.000		36.323	1	286.516	10.407.102.507	Tiền in mẫu đơn
4	Bản sao: Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc giấy tờ pháp lý của cá nhân được chỉ định làm người đại diện theo pháp luật tại khoản 8 Điều 1 Quyết định về việc chuyển đổi quy định tại Phụ lục II Nghị định này	DN gửi đến Phòng ĐKKD	1,0	28.152		20.000		36.323	1	48.152	1.749.008.751	
5	Bản sao: Văn bản cử người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty con chưa chuyển đổi; Giấy tờ pháp lý của người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty con	DN gửi đến Phòng ĐKKD	3,0	28.152		20.000		36.323	1	104.455	3.794.106.252	
6	Quyết định của cơ quan đại diện chủ sở hữu quy định về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	DN gửi đến Phòng ĐKKD	1,0	28.152		20.000		36.323	1	48.152	1.749.008.751	
7	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy c	DN gửi đến Phòng ĐKKD	1,0	28.152		20.000		36.323	1	48.152	1.749.008.751	
8	Nộp hồ sơ	Trực tiếp	2,0	28.152				30.323	1	56.303	1.707.278.901	
9		Bưu điện	1,0	28.152		20.000		2.000	1	48.152	96.303.100	
10		Internet	1,0	28.152		3.562		4.000	1	31.714	126.854.200	
11	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác			28.152						0	0	
12	Phí		0,0	28.152				10	1	0	0	
13	Lệ phí		0,0	28.152		50.000		36.323	1	50.000	1.816.150.000	
14	Chi phí khác			28.152				10	1	0	0	
15	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá c ủa cơ quan có thẩm quyền (nếu có)			28.152						0	0	
16		Sửa đổi, bổ sung hồ sơ	2,0	28.152				5.000	1	56.303	281.515.500	
17	Công việc khác (nếu có)		0,0	28.152				10	1	0	0	
18	Nhận kết quả	Trực tiếp	2,0	28.152				30.323	1	56.303	1.707.278.901	
19		Bưu điện	1,0	28.152		20.000		2.000	1	48.152	96.303.100	
20		Internet	1,0	28.152		3.562		4.000	1	31.714	126.854.200	
21		Khác	0,0	28.152				10	1	0	0	
22				28.152						0	0	
23				28.152						0	0	
24				28.152						0	0	
		TỔNG								1.144.277	33.768.777.918	

**Chi phí tuân thủ TTHC hiện tại và theo
phương án mới**



BỘ TƯ PHÁP**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5073/BTP-PLDSKT

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
ĐẾN	Số: ... 5.48.5.8.
	Ngày: 10.12.2022
	Chuyên:
	Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Trả lời Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp (sau đây gọi chung là dự thảo Nghị định), Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

I. Về sự cần thiết ban hành văn bản

Theo thông tin được cung cấp trong dự thảo Tờ trình (trang 1, 2): "Tại Công văn số 6045/VPCP-ĐMDN ngày 13/9/2022 của Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã đồng ý giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp". Trong trường hợp này, việc Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp để thực hiện nhiệm vụ được giao là phù hợp.

II. Về nội dung dự thảo Tờ trình

1. Điểm a khoản 2 Điều 4 quy định khi thực hiện chuyển đổi công ty, "thông tin về vốn điều lệ của công ty được ghi nhận nguyên trạng". Theo thông tin được cung cấp trong Phụ lục 1 của Công văn số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc kiến nghị phương án chuyển đổi, sắp xếp đối với các doanh nghiệp đang duy trì mô hình tổ chức theo Luật Doanh

ng nghiệp nhà nước năm 2003, trên thực tế, nhiều doanh nghiệp đang có tổng nợ lớn hơn vốn điều lệ. Do đó, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, làm rõ trong Tờ trình việc quy định giữ nguyên thông tin về vốn điều lệ khi chuyển đổi công ty có làm phát sinh khó khăn, vướng mắc, có mâu thuẫn với quy định của Luật Doanh nghiệp và Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp hay không.

4 Ngoài ra, theo định nghĩa tại khoản 34 Điều 4 Luật Doanh nghiệp: “*Vốn điều lệ là tổng giá trị tài sản do các thành viên công ty, chủ sở hữu công ty đã góp hoặc cam kết góp khi thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh; là tổng mệnh giá cổ phần đã bán hoặc được đăng ký mua khi thành lập công ty cổ phần*”. Do đó, về mặt nguyên tắc, vốn điều lệ phải là vốn thực góp, do các thành viên công ty, chủ sở hữu công ty góp đủ. Do đó, đề nghị Quý Bộ rà soát quy định về ghi nhận nguyên trạng vốn điều lệ của công ty khi thực hiện chuyển đổi trong dự thảo Nghị định, đảm bảo tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp.

2. Khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 10 dự thảo Nghị định quy định công ty được chuyển đổi có nghĩa vụ “*gửi thông báo đến các chủ nợ và người lao động tại doanh nghiệp*”. So sánh với quy định về tổ chức lại doanh nghiệp tại Chương IX Luật Doanh nghiệp, các trường hợp chuyển đổi doanh nghiệp tại Điều 202, 203, 204, 205 đều không quy định nghĩa vụ này. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải thích rõ trong dự thảo Tờ trình ý nghĩa, mục tiêu của việc quy định nghĩa vụ thông báo đến các chủ nợ và người lao động tại doanh nghiệp của công ty được chuyển đổi trước khi ban hành Quyết định chuyển đổi, tránh quy định các trình tự, thủ tục làm kéo dài quá trình chuyển đổi.

III. Về nội dung dự thảo Nghị định

1. Định nghĩa cơ quan đại diện chủ sở hữu được quy định tại khoản 4 Điều 3 dự thảo Nghị định khác với định nghĩa quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc chỉnh lý tên thuật ngữ, đảm bảo phù hợp, thống nhất với Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

2. Khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định quy định: “... công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên chuyển đổi... kế thừa toàn bộ quyền và lợi ích hợp pháp, chịu trách nhiệm về... hợp đồng lao động;... quản lý, sử dụng đất đai...”. So sánh với quy định về tổ chức lại doanh nghiệp tại Chương IX Luật Doanh nghiệp năm 2020 (sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022), quy định tại khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định không quy định

“mờ” về các nghĩa vụ khác công ty chuyển đổi kế thừa từ công ty được chuyển đổi. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, đảm bảo không “bỏ sót” nghĩa vụ của công ty được chuyển đổi nhưng lại không được kế thừa bởi công ty chuyển đổi. ✓

3. Khoản 4 Điều 6 dự thảo Nghị định quy định: “Sau khi cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành Quyết định về việc chuyển đổi...”. Tuy nhiên, Điều 7 dự thảo Nghị định quy định: “Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định chuyển đổi...”. Bên cạnh đó, điểm c khoản 1 Điều 8 dự thảo Nghị định quy định: “Cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm... ban hành quyết định chuyển đổi...”. Như vậy, chủ thể ban hành Quyết định về việc chuyển đổi công ty nhà nước được quy định chưa thống nhất giữa khoản 4 Điều 6, Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 8 dự thảo Nghị định. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu chỉnh lý cho phù hợp, thống nhất. ✓

4. Dự thảo Nghị định chưa quy định rõ ràng về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu, khi không hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi công ty nhà nước, mà chỉ quy định chung: “...chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ về việc không hoàn thành nhiệm vụ được giao” (điểm g khoản 1 Điều 8). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc quy định cụ thể về trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu khi không hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi công ty nhà nước, trong đó cần phân tách các trường hợp khác nhau theo nguyên nhân dẫn đến việc không hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi để khoanh vùng lỗi, đảm bảo quy định trách nhiệm phù hợp. ✓

Tương tự, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc quy định cụ thể về trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ khi không hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi. ✓

5. Khoản 2 Điều 13 dự thảo Nghị định quy định việc đăng ký chuyển đổi phải được hoàn thành “trong vòng 01 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành”. Tuy nhiên, rút kinh nghiệm từ giai đoạn trước, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, cân nhắc bổ sung quy định về phương hướng xử lý tiếp theo đối với các công ty nhà nước không hoàn thành chuyển đổi trong thời hạn quy định. ✓

6. Theo thông tin được cung cấp trong Phụ lục 1 của Công văn số 8281/BKHĐT-PTDN, nhiều doanh nghiệp đang hoạt động theo Luật Doanh

ng nghiệp nhà nước năm 2003 đang thực hiện thủ tục phá sản hoặc đã đủ điều kiện thực hiện thủ tục phá sản. Tuy nhiên, do đối tượng áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định bao gồm mọi công ty hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, việc phải thực hiện các nghĩa vụ chuyển đổi công ty theo dự thảo Nghị định có thể sẽ không phù hợp với các công ty đang hoặc sẽ thực hiện thủ tục phá sản; phát sinh mâu thuẫn với thủ tục phá sản. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, nghiên cứu phương thức xử lý phù hợp, khả thi, đảm bảo không làm kìm hãm thủ tục phá sản công ty nhà nước đang được thực hiện, hoặc hạn chế việc các công ty nhà nước thực hiện thủ tục phá sản sau khi Nghị định được ban hành và có hiệu lực.

III. Về trình tự, thủ tục, hồ sơ

Theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp có trách nhiệm thẩm định dự thảo nghị định trước khi trình Chính phủ. Do đó, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoàn thiện thành phần hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trong đó, cơ quan chủ trì soạn thảo chú ý bổ sung Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định; Báo cáo đánh giá tác động của chính sách; Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo (nếu trong dự thảo có quy định thủ tục hành chính); Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới (nếu trong dự thảo có quy định liên quan đến vấn đề bình đẳng giới)...

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, xin gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tham khảo./. *U*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT. Phan Chí Hiếu (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ PLDSKT (KTTH, Vũ).

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP LUẬT DÂN SỰ - KINH TẾ



Nguyễn Thanh Tú

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4334/UBND-KTTH

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2022

V/v kết quả rà soát các công ty đang hoạt động mô hình tổ chức theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2013 và ý kiến tham gia vào dự thảo Tờ trình, Nghị định theo đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

UBND thành phố Hà Nội nhận được Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Sau khi nghiên cứu tài liệu kèm theo Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND thành phố Hà Nội báo cáo như sau:

I. Kết quả rà soát, cung cấp thông tin của các công ty chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và chưa có trong Báo cáo số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Sau khi thực hiện rà soát, UBND thành phố Hà Nội còn 05 công ty đang hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003, chưa chuyển đổi thành công ty TNHH một thành viên và tổ chức hoạt động Luật Doanh nghiệp, gồm:

1. Công ty Kỹ thuật Điện thông.
2. Cửa hàng Lương thực 60 Ngô Thị Nhậm.
3. Công ty Ăn uống dịch vụ du lịch Sóc Sơn.
4. Công ty Đầu tư xây dựng số 2 Hà Nội thuộc Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội.
5. Công ty Sản xuất công nghiệp và Xây lắp Hà Nội thuộc Tổng công ty Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị.

- Trong số 05 doanh nghiệp trên, có 01 doanh nghiệp (Công ty Sản xuất công nghiệp và Xây lắp Hà Nội thuộc Tổng công ty Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị) chưa có tên trong Báo cáo số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

(Thông tin chi tiết từng doanh nghiệp tại Phụ lục đính kèm).

II. Ý kiến tham gia vào dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định do Bộ Kế hoạch và Đầu tư soạn thảo:

Sau khi nghiên cứu dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định: UBND thành phố Hà Nội cơ bản thống nhất với nội dung và bố cục của các văn bản. Ngoài ra, UBND thành phố Hà Nội có thêm ý kiến như sau:

1. Theo nội dung trao đổi thảo luận tại cuộc hội thảo do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì ngày 03/11/2022 thì đối với các Công ty nhà nước thuộc diện thực hiện phá sản doanh nghiệp theo Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt sẽ không thuộc đối tượng áp dụng tại Nghị định này. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ nội dung này tại "Điều 2 - Đối tượng áp dụng" dự thảo Nghị định.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu làm rõ và hướng dẫn cụ thể hơn một số nội dung tại "Điều 8 - Trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu, công ty nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ" dự thảo Nghị định:

- Tại điểm b khoản 1 Điều 8 quy định cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm: "*b) Chi đạo công ty nhà nước xây dựng dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp...*".

Đề nghị cơ quan soạn thảo hướng dẫn cụ thể về việc cơ quan đại diện chủ sở hữu có hay không phải phê duyệt dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp để doanh nghiệp tập hợp vào hồ sơ chuyển đổi quy định tại Điều 5 dự thảo Nghị định, gửi cơ quan đăng ký kinh doanh.

- Tại điểm d khoản 1 Điều 8 quy định cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm: "*d) Có văn bản chỉ định người đại diện theo pháp luật của công ty nhà nước trong trường hợp người đại diện theo pháp luật hiện tại đã đến tuổi nghỉ hưu, chết, mất tích,...*".

Việc cử người đại diện theo pháp luật tại hầu hết các công ty sẽ khó khăn do người đại diện theo pháp luật đã đến tuổi nghỉ hưu, trong khi việc tìm người khác ở trong hay ngoài công ty để chỉ định làm người đại diện theo pháp luật rất khó khăn. Vì vậy đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, tham mưu Chính phủ xem xét, chấp thuận giao cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, quyết định (kể cả những người đã hết tuổi nghỉ hưu nhưng cần tiếp tục đảm nhiệm để xử lý những công việc tồn tại).

UBND thành phố Hà Nội đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận: SM

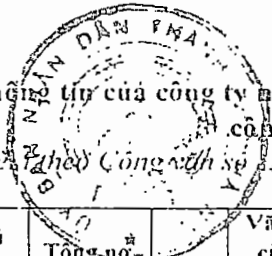
- Như trên;
- Chủ tịch UBND Thành phố (để báo cáo);
- PCT UBND TP Hà Minh Hải;
- VPUB: CVP, PCVP Đ.Q, Hùng, KTTH; Q
- Lưu: VT, KTTH(Nam)-A/ E

65175-4

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Minh Hải



PHỤ LỤC

Báo cáo về danh sách và thời hạn của công ty nhà nước thuộc quản lý của UBND thành phố Hà Nội, thuộc quản lý của các Tổng công ty, công ty mẹ - con thuộc UBND thành phố Hà Nội
 (Kế hoạch Công văn số 433A/UBND-KTTH ngày 26/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội)

STT	Tên doanh nghiệp	Ngành, lĩnh vực hoạt động	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn chủ sở hữu tính đến ngày 30/6/2022 (triệu đồng)	Tổng nợ tính đến ngày 30/6/2022 (triệu đồng)	Năm thành lập	Văn bản của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án SXDN	Khó khăn vướng mắc hiện nay	Những nội dung khác
1	Công ty Kỹ thuật Điện thông	sản xuất các loại máy hàn điện	2.529	2.993	58.297	1993	Thực hiện phá sản theo Công văn số 2252/TTg-DMDN ngày 29/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ	Từ năm 2000 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty có nhiều tồn tại về tài chính, mất khả năng thanh toán, nợ ngân hàng, kinh doanh thua lỗ kéo dài .. Năm 2004, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an TP Hà Nội ra quyết định khởi tố bị can đối với ông Nguyễn Ngọc Hùng - Nguyên giám đốc Công ty về tội "Cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế và gây hậu quả nghiêm trọng". Ngày 10/11/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP Hà Nội có Quyết định số 19/PC03-D9 đình chỉ điều tra vụ án hình sự do bị can Nguyễn Ngọc Hùng đã chết ngày 11/01/2019. Ngày 12/11/2020, Công ty đã lập hồ sơ yêu cầu mở thủ tục phá sản và nộp tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng và các Công văn : số 41/GĐ-ĐT ngày 28/5/2021 và số 22/GĐ-ĐT ngày 22/9/2022 gửi Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đề nghị sớm giải quyết thủ tục phá sản cho Công ty . Ngày 25/10/2022, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng có Thông báo số 274/TB-TA yêu cầu Công ty Kỹ thuật điện thông sửa đổi, bổ sung đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản . Theo báo cáo của Công ty Công ty đã thực hiện nộp bổ sung theo yêu cầu của Tòa án.	* Về việc đơn đốc, đề nghị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử lý yêu cầu phá sản của Công ty Kỹ thuật điện thông: Ngày 05/5/2022, UBND Thành phố có Công văn số 1336/UBND-KT gửi Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị chỉ đạo Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng khẩn trương xử lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản của Công ty Kỹ thuật Điện thông. Sở Tài chính có các Công văn: số 1602/STC-TCDN ngày 31/3/2022 và số 5891/STC-TCDN ngày 17/10/2022.
2	Cửa hàng Lương thực 60 Ngô Thị Nhậm	Bán buôn, bán lẻ nông sản, thực phẩm	322			1993	Thực hiện bán doanh nghiệp theo Công văn số 2252/TTg-DMDN ngày 29/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ	Từ năm 2009 đến nay, đã nhiều lần làm việc với Cửa hàng, yêu cầu Cửa hàng trưởng lập báo cáo quyết toán tài chính để làm cơ sở thực hiện sắp xếp doanh nghiệp, đồng thời có các văn bản đơn đốc. Tuy nhiên, đến nay Cửa hàng không thực hiện với lý do bị thu giữ tài liệu và con dấu. Căn cứ chỉ đạo của UBND Thành phố tại Văn bản số 7705/VP-KT ngày 23/7/2021 về việc giao Thanh tra Thành phố thanh tra toàn diện việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản và hoạt động của Cửa hàng Kinh doanh lương thực số 60 Ngô Thị Nhậm từ năm 1999 đến nay; ngày 11/11/2021, Thanh tra Thành phố đã ban hành Quyết định số 5377/QĐ-TTTP(P5) về việc thành lập đoàn thanh tra và đang tiến hành thanh tra đối với Cửa hàng Kinh doanh lương thực số 60 Ngô Thị Nhậm. Ngày 23/8/2022, Thanh tra Thành phố có Công văn số 3232/TTTP(P5) báo cáo UBND Thành phố. Ngày 26/10/2022, Văn phòng UBND Thành phố có Văn bản số 11099/VP-TNMT đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất của Cửa hàng, tổng hợp, tham mưu báo cáo UBND Thành phố.	Theo Biên bản thanh tra số 1411/BBTTtr-STC ngày 31/5/2004 và Báo cáo số 2830/BC-STC ngày 21/9/2004 của Đoàn thanh tra liên ngành: Số liệu tài chính tại thời điểm 31/12/2000: nợ phải trả 10.872 triệu đồng, nợ phải thu 5.376 triệu đồng, hàng tồn kho 950 triệu đồng, lỗ lũy kế 4.530 triệu đồng.

STT	Tên doanh nghiệp	Ngành, lĩnh vực hoạt động	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn chủ sở hữu tính đến ngày 30/6/2022 (triệu đồng)	Tổng nợ tính đến ngày 30/6/2022 (triệu đồng)	Năm thành lập	Văn bản của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp doanh nghiệp	Khó khăn vướng mắc hiện nay	Những nội dung khác
3	Công ty Ân uống dịch vụ du lịch Sóc Sơn	Sản xuất, chế biến và kinh doanh dịch vụ ăn uống	318			1993	Thực hiện phá sản theo Công văn số 2252/TTg-ĐMDN ngày 29/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ	- Công ty Ân uống dịch vụ du lịch Sóc Sơn đã được tuyên bố phá sản tại các Quyết định: số 01/2021/QĐ-PS ngày 02/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn thành phố Hà Nội; số 01/2022/QĐST-KDTM ngày 26/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Trong quá trình thực hiện phá sản Công ty, một số cá nhân và tập thể có đơn khiếu nại gửi đến các cơ quan, đơn vị; trong đó kiến nghị, xem xét, ra quyết định thu hồi các văn bản về việc thực hiện phá sản Công ty; tạo điều kiện cho Công ty được tiếp tục hoạt động sản xuất, kinh doanh và trả lại đất cho Công ty; UBND huyện Sóc Sơn xem xét, ra quyết định hủy Quyết định số 1006/UBND-TCKH ngày 14/6/2017 của UBND huyện Sóc Sơn về việc giải quyết tồn tại và thực hiện phá sản Công ty. Về tiến độ, kết quả thực hiện phá sản Công ty theo quy định của pháp luật về phá sản, Sở Tài chính có Công văn số 7313/STC-TCDN2 ngày 09/12/2022 đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn thành phố Hà Nội; tuy nhiên đến nay chưa nhận được thông tin phản hồi.	Theo BCTC năm 2018 do Công ty Ân uống dịch vụ du lịch Sóc Sơn lập (chưa được kiểm toán BCTC): vốn chủ sở hữu là 30 triệu đồng, tổng nợ phải trả là 8.702 triệu đồng.
4	Công ty Đầu tư xây dựng số 2 Hà Nội (thuộc Tổng công ty Đầu tư và Phát triển nhà Hà Nội)	Kinh doanh bất động sản, xây dựng dân dụng; thị công lắp đặt	47.168	106.729	1.362.599	1993	Thực hiện cổ phần hóa theo các Quyết định của UBND thành phố Hà Nội: 7252/QĐ-UB ngày 29/10/2004; số 6680/QĐ-UB ngày 29/9/2005	Thanh tra Chính phủ đã thực hiện thanh tra và có kiến nghị xử lý tồn tại vướng mắc tại Kết luận số 2125/KL-TTCTP ngày 01/9/2009. Tuy nhiên, Nhà đầu tư là Công ty cổ phần Đầu tư NCX Hà Nội có ý kiến bằng văn bản về việc không chấp thuận Kết luận của Thanh tra Chính phủ và cho rằng: "Kết luận này đã trái với các quy định tại Nghị định 187/NĐ-CP ngày 16/11/2004 của Chính phủ, ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Thường trực Nguyễn Sinh Hùng và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích của nhà đầu tư hợp pháp". Thủ tướng Chính phủ đã giao Thanh tra Chính phủ thanh tra giải quyết dứt điểm tồn tại và chuyển Công ty Đầu tư xây dựng số 2 Hà Nội sang công ty cổ phần. Tuy nhiên, Thanh tra Chính phủ chưa có kết luận chính thức.	Ngày 07/5/2021, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 943/VPCP-V.1 thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng thường trực Trương Hòa Bình. Ngày 01/4/2022, UBND Thành phố có Thông báo số 127/TB-VP về việc hoàn tất chuyển Công ty Đầu tư xây dựng số 2 Hà Nội thành công ty cổ phần.

STT	Tên doanh nghiệp	Ngành, lĩnh vực hoạt động	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn chủ sở hữu tính đến ngày 30/6/2022: (triệu đồng)	Tổng nợ tính đến ngày 30/6/2022 (triệu đồng)	Năm thành lập	Văn bản của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp doanh nghiệp	Khó khăn vướng mắc hiện nay	Những nội dung khác
5	Công ty Sản xuất công nghiệp và Xây lắp Hà Nội (thuộc Tổng công ty Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC)	Sản xuất thanh nhôm định hình, lắp đặt cửa nhôm công trình	21.664	(177.553)	206.605	1993	Thực hiện phá sản doanh nghiệp theo Công văn số 17/TTg-ĐMDN ngày 06/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ	Công ty đã ngừng hoạt động sản xuất kinh doanh từ ngày 01/6/2009. Công ty đã nhiều lần nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản và tạm ứng án phí. Công ty đã cùng Tổng công ty Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị. Công ty mua bán nợ DATC đã nhiều lần làm việc với Tòa kinh tế - Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội để đẩy nhanh tiến độ mở thủ tục phá sản nhưng chưa thực hiện được vì còn nhiều vướng mắc trong việc phá sản công ty theo quy định của Luật Phá sản năm 2014.	

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2434/KHXH-VP

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2022

V/v xin ý kiến Dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện yêu cầu tại Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến Dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam đã nghiên cứu và có một số ý kiến như sau:

I. Về tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình và Dự thảo Nghị định

1. Về sự cần thiết ban hành Dự thảo Nghị định

Trong quá trình sửa đổi, bổ sung của Luật Doanh nghiệp 2014 và Luật Doanh nghiệp 2015 không đề cập đến quy định kế thừa Luật Doanh nghiệp 2005 liên quan đến việc chuyển đổi công ty nhà nước. Trong khi, Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/3/2010 của Chính phủ được ban hành căn cứ vào Luật Doanh nghiệp 2005 và do đó, có một số nội dung đã không còn phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành, đồng thời, hiện nay, trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật không có văn bản nào thay thế hoặc xác định rõ hiệu lực của Nghị định số 25/2010/NĐ-CP. Do đó, việc ban hành một Nghị định mới thay thế cho Nghị định số 25/2010/NĐ-CP để có các căn cứ pháp lý cụ thể và rõ ràng cho quá trình chuyển đổi các công ty nhà nước sang công ty TNHH một thành viên. Những khó khăn trong quá trình thực hiện từ phía các cơ quan nhà nước, từ yêu cầu thực tiễn của quá trình chuyển đổi đã được đề cập tương đối cụ thể trong Tờ trình.

2. Góp ý các điều khoản cụ thể

- Điều 1. Phạm vi Điều chỉnh: Nếu điều khoản đã dẫn chiếu đến Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, năm 2003 thì cũng cần thiết dẫn chiếu đầy đủ Luật Doanh nghiệp năm 2020. Còn nếu không đề cập đến năm ban hành thì cần thống nhất cách sử dụng.

- Điều 3 về giải thích thuật ngữ: Liên quan đến thuật ngữ "công ty mẹ". Dự thảo quy định rằng "Công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, trong đó có công ty con chưa chuyển đổi

trong nhóm công ty mẹ - công ty con". Trong khi đó, theo quy định tại Khoản 1 Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020, một công ty được coi là công ty mẹ của công ty khác nếu sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông của công ty đó; hoặc có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp quyết định bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của công ty đó; hoặc có quyền quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của công ty đó. Do đó, Dự thảo cần xem xét tỷ lệ sở hữu và các điều kiện khác có liên quan để thống nhất cách hiểu về công ty mẹ, tránh trường hợp xung đột với các quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020.

Về thuật ngữ "Cơ quan đại diện chủ sở hữu", Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp năm 2014 quy định rằng: "Cơ quan đại diện chủ sở hữu là cơ quan, tổ chức được Chính phủ giao thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp do mình quyết định thành lập hoặc được giao quản lý và thực hiện quyền, trách nhiệm đối với phần vốn nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên". Trong khi đó, Dự thảo quy định "Cơ quan đại diện chủ sở hữu là cơ quan cấp trên trực tiếp, cơ quan sáng lập trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh doanh nghiệp nhà nước hoặc Giấy đăng ký thuế doanh nghiệp nhà nước hoặc Quyết định thành lập doanh nghiệp nhà nước của cơ quan nhà nước hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương; và được quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vốn đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp". Chúng tôi kiến nghị nên viện dẫn hoàn toàn theo Luật quản lý, sử dụng vốn đầu tư và sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp khác để tránh cách hiểu khác nhau trong quá trình thực hiện pháp luật.

- Điều 12: Trách nhiệm của công ty mẹ, công ty con chưa chuyển đổi và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên: Theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, mối quan hệ mô hình công ty mẹ - công ty con sẽ được thực hiện dựa trên mối quan hệ về sở hữu vốn, quan hệ về khả năng bổ nhiệm các cán bộ, và quan hệ về tỷ lệ biểu quyết đối với điều lệ. Điều này có nghĩa rằng, các quyền hạn của công ty mẹ và công ty con sẽ được điều chỉnh tùy thuộc vào từng mối quan hệ này. Do đó, ban soạn thảo cần rà soát xem các trách nhiệm của công ty mẹ quy định tại Điều 12 này có phù hợp với quyền của công ty trên cơ sở các mối quan hệ pháp lý theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 hay không để tránh trường hợp xung đột pháp luật.

IX. Rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và chưa có tên trong Báo cáo số 8281/BKHCET-PTDN ngày 26/11/2021

của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Viện Hàn Lâm Khoa học xã hội Việt Nam là cơ quan khoa học trực thuộc Chính phủ và hoạt động theo các quy định pháp luật đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam không có công ty nhà nước thành lập theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước.

Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề tổng hợp.

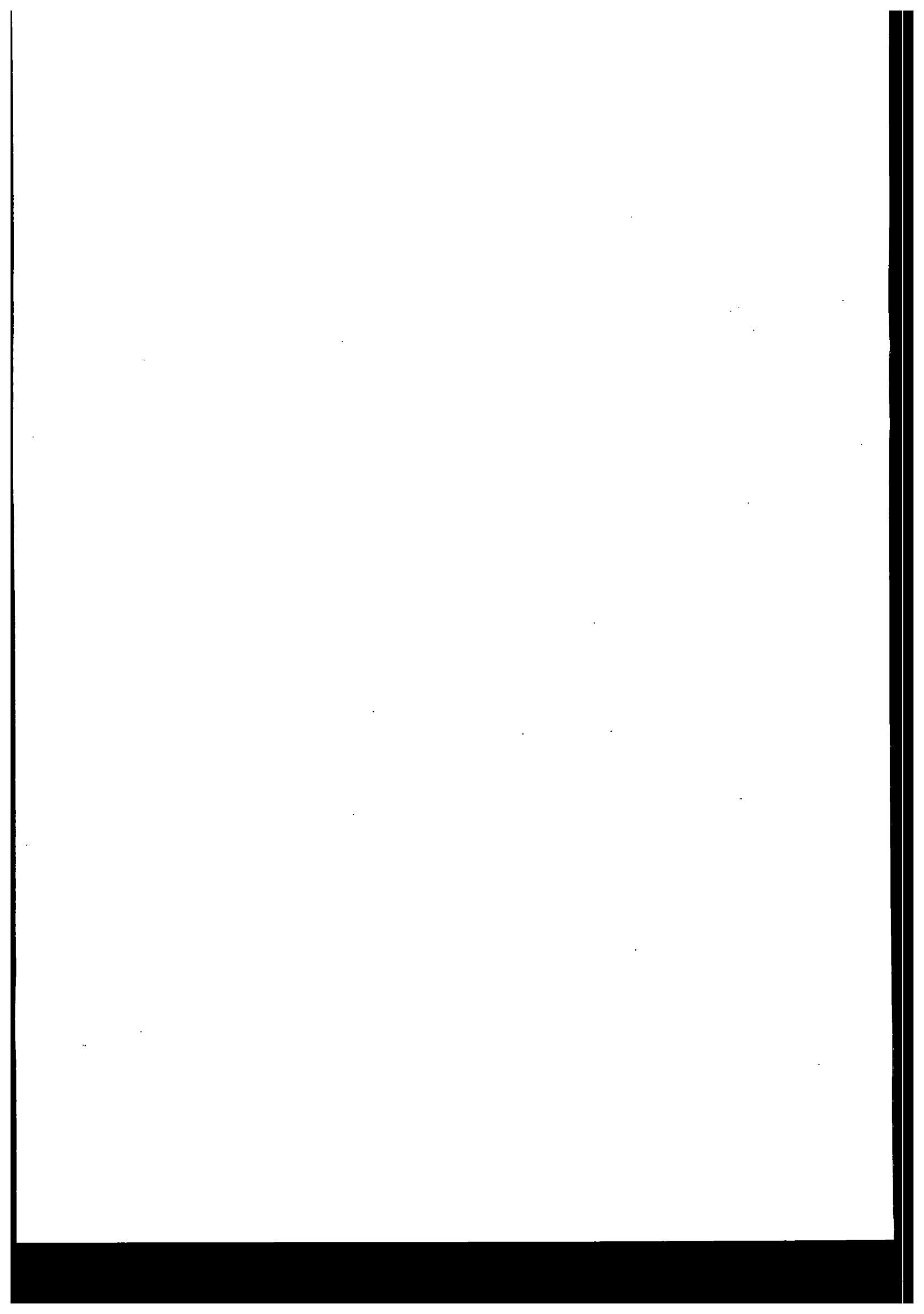
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Viện Hàn lâm;
- Lưu: VT, HCTH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH


Nguyễn Đức Minh



(3)

5

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6334 /BNV-TCBC

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Trả lời Văn bản số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định), Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Về sự cần thiết và cơ sở pháp lý xây dựng Nghị định

Bộ Nội vụ thống nhất về sự cần thiết và cơ sở pháp lý xây dựng, trình Chính phủ xem xét, quyết định ban hành Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật doanh nghiệp để thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại Thông báo số 34/TB-VPCP ngày 10/02/2022; Văn bản số 6045/VPCP-ĐMDN ngày 13/9/2022 của Văn phòng Chính phủ, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý và sử dụng vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp và các văn bản luật hướng dẫn thi hành, nhằm hoàn thiện các quy định, giúp chuyển đổi các doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, 2003 nhưng chưa thực hiện chuyển đổi hoạt động theo Luật Doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp có vốn Nhà nước, các công ty nông, lâm nghiệp.

2. Về nội dung dự thảo Nghị định

Để có cơ sở hoàn thiện dự thảo Nghị định, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ sung báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/3/2010 của Chính phủ quy định việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH một thành viên và tổ chức quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu; rà soát đầy đủ số lượng, đánh giá tình hình hoạt

x động của các doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, năm 2003 mà chưa thực hiện chuyển đổi hoạt động theo Luật Doanh nghiệp của các Bộ, ngành, địa phương, trong đó cần làm rõ những vướng mắc, khó khăn, hạn chế, bất cập và nguyên nhân của hạn chế, bất cập của từng doanh nghiệp để làm cơ sở đề xuất với Chính phủ những nội dung cụ thể trong dự thảo Nghị định cho phù hợp. Đồng thời, để bảo đảm phù hợp với các quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát các nội dung của thảo Nghị định, hoàn thiện một số nội dung sau:

✓ a) Về tên gọi Nghị định: Thống nhất với tên gọi là Nghị định của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật doanh nghiệp.

x b) Về căn cứ pháp lý: Đề nghị bỏ căn cứ Luật Quản lý thuế năm 2019 để bảo đảm phù hợp với quy định tại Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

x c) Về phạm vi điều chỉnh (Điều 1): Đề nghị bổ sung cụm từ “thẩm quyền” vào phạm vi điều chỉnh cho đầy đủ, đồng thời, đề nghị rà soát lại phạm vi điều chỉnh của Nghị định, bảo đảm bao quát hết các nội dung cần phải điều chỉnh để quy định trong Nghị định cho phù hợp.

✓ d) Về đối tượng áp dụng (Điều 2): Đề nghị rà soát các đối tượng áp dụng của Nghị định (dự thảo Nghị định mới nêu 03 nhóm đối tượng điều chỉnh), bảo đảm bao quát, không bỏ sót đối tượng áp dụng và phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Nghị định.

✓ đ) Về giải thích từ ngữ (Điều 3): Đề nghị rà soát việc giải thích từ ngữ tại Điều này, bảo đảm các từ ngữ giải thích được dùng trong Nghị định phải bao quát hết nội dung cần giải thích, thống nhất trong cách hiểu đối với các loại giấy tờ có tính pháp lý được cơ quan có thẩm quyền cấp cho doanh nghiệp qua các thời kỳ (Giấy đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy đăng ký thuế, Quyết định thành lập doanh nghiệp, Quyết định công nhận...), tránh có nhiều cách hiểu khác nhau, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tiễn và có tính khả thi trong quá trình thực hiện.

✓ e) Về nguyên tắc thực hiện chuyển đổi (Điều 4): Dự thảo Nghị định mới chỉ nêu các nội dung, nhiệm vụ phải thực hiện trong quá trình chuyển đổi công ty quy định tại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị định, theo đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xác định rõ các nguyên tắc thực hiện chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật

doanh nghiệp để làm căn cứ cho các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp thực hiện.

g) Về tên gọi của Chương II và Chương III: Đề nghị sửa tên gọi của Chương II thành “Hồ sơ, trình tự, thủ tục, thẩm quyền và trách nhiệm chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ”; tương tự đối với tên gọi của Chương III thành “Hồ sơ, trình tự, thủ tục, thẩm quyền và trách nhiệm chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên”, bảo đảm phù hợp với các nội dung quy định tại Chương này.

h) Các nội dung khác đề nghị lấy ý kiến của cơ quan liên quan.

3. Về nội dung dự thảo Tờ trình

Trên cơ sở ý kiến của Bộ Nội vụ tại khoản 2 Văn bản này, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoàn thiện dự thảo Tờ trình Chính phủ, bảo đảm thống nhất.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ về dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật doanh nghiệp, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, hoàn thiện dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định, trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Trọng Thừa;
- Lưu: VT, TCBC.



BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG
 Nguyễn Trọng Thừa



12

12

**BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5169** /LĐT BXH-QHLĐTL
V/v góp ý dự thảo Nghị định về chuyển
đổi công ty nhà nước thành công ty
TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo
Luật Doanh nghiệp

Hà Nội, ngày **15** tháng **12** năm 2022

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Trả lời công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị cho ý kiến đối với dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, sau khi nghiên cứu, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội có ý kiến như sau:

1. Về dự thảo Nghị định

- Luật Doanh nghiệp nhà nước đã bị bãi bỏ từ năm 2006 khi Luật Doanh nghiệp năm 2005 có hiệu lực thi hành, theo đó các công ty nhà nước phải thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn hoạt động theo Luật Doanh nghiệp chậm nhất vào năm 2010. Vì vậy, các quy định về cơ chế quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng được ban hành hiện nay không còn quy định áp dụng đối với công ty nhà nước dẫn đến các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi hoạt động theo Luật Doanh nghiệp gặp vướng mắc trong việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng cũng như giải quyết chế độ cho người lao động, người quản lý đến tuổi nghỉ hưu. Từ thực tế đó, đề nghị bổ sung quy định chuyển tiếp tại Điều 13 dự thảo Nghị định cho phép công ty nhà nước trong thời gian chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoạt động theo Luật Doanh nghiệp được vận dụng quy định pháp luật hiện hành đối với công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ để xử lý các vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng cũng như giải quyết chế độ cho người lao động, người quản lý đến tuổi nghỉ hưu.

- Tại khoản 1 Điều 4 của dự thảo Nghị định có nêu nguyên tắc chuyển đổi là công ty sau chuyển đổi chịu trách nhiệm về các khoản nợ gồm cả nợ thuế và hợp đồng lao động của công ty trước chuyển đổi. Đề nghị sửa lại theo hướng người sử dụng lao động kế tiếp (công ty sau chuyển đổi) kế thừa toàn bộ quyền lợi, nghĩa vụ đối với các hợp đồng lao động của người sử dụng lao động hiện tại (công ty trước chuyển đổi).

- Tại khoản 2 Điều 13 dự thảo Nghị định, đề nghị rà soát, cân nhắc bỏ quy định “trong vòng 01 năm kể từ ngày Nghị định có hiệu lực thi hành, các công ty phải hoàn thành việc đăng ký chuyển đổi” để đảm bảo tính khả thi vì đến nay chưa thống kê

chính xác được danh sách các công ty nhà nước chưa chuyển đổi phải thực hiện chuyển đổi, dẫn đến có thể phát sinh những vướng mắc trong quá trình chuyển đổi.

- Rà soát lại các điều khoản trích dẫn, nêu rõ tên văn bản được trích dẫn (điểm a khoản 3 Điều 5).

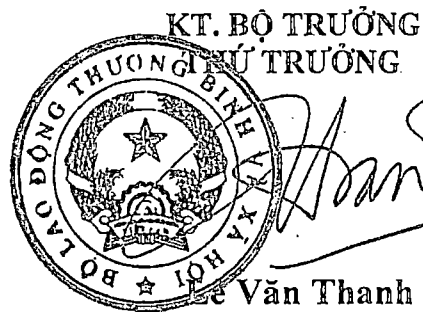
2. Về rà soát, cung cấp thông tin các công ty nhà nước

Hiện nay, các doanh nghiệp do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội làm đại diện chủ sở hữu không còn doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty nhà nước được thành lập theo Luật Doanh nghiệp nhà nước cần phải chuyển đổi theo quy định tại dự thảo Nghị định này.

Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, Cục QHĐTL.



**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7957 /BNN - QLDN

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2022

V/v có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư – Cục Phát triển doanh nghiệp

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến về dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Về việc này Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến như sau:

Về cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Tuy nhiên, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có một số ý kiến tham gia cụ thể như sau:

1. Đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 2 như sau:

a) Công ty nhà nước

b) Công ty con chưa chuyển đổi

Vì tại Điều 3 dự thảo Giải thích từ ngữ đã nêu các khái niệm về Công ty nhà nước và Công ty con.

Trường hợp giữ nguyên như dự thảo thì đề nghị thống nhất khái niệm về công ty nhà nước và công ty con vì tại dự thảo Nghị định đang sử dụng 02 khái niệm là “Công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động quy định tại Luật Doanh nghiệp” và “Công ty nhà nước là công ty được thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp”.

2. Đề nghị xem lại khái niệm công ty con tại Khoản 2 Điều 3 : “Công ty con chưa chuyển đổi là công ty con trong nhóm công ty mẹ- công ty con” hay “Công ty con là Công ty thành viên hạch toán độc lập trong nhóm công ty mẹ - công ty con”

3. Đề nghị xem xét, sửa đổi bổ sung Khoản 1 Điều 4 như sau:

“Việc chuyển đổi công ty quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp được thực hiện theo nguyên tắc *bàn giao nguyên trạng*, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên chuyển đổi từ công ty nhà nước hoặc công ty con chưa chuyển đổi kế thừa toàn bộ quyền và lợi ích hợp pháp; quản lý, sử dụng đất đai; *tiếp tục thực hiện* chủ trương sắp xếp, tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kế thừa và chịu trách nhiệm về các khoản nợ, gồm cả nợ thuế, hợp đồng lao động, *hệ thống báo cáo tài chính, hạch toán kế toán và xử lý các vấn đề tồn tại và phát sinh khác của doanh nghiệp được chuyển đổi theo quy định của pháp luật.*”

4. Đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 2 Điều 4 như sau:

Vốn điều lệ của Công ty được ghi nhận là vốn điều lệ được ghi theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh doanh nghiệp nhà nước thời điểm gần nhất hoặc theo Quyết định đầu tư (bổ sung) vốn điều lệ, quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền.

5. Điều 5. Hồ sơ chuyển đổi.

Để phù hợp với quy định về đăng ký kinh doanh, đề nghị Ban soạn thảo rà soát lại quy định tại khoản 2 Điều 5 là dự thảo Điều lệ hay Điều lệ đã được ký ban hành. Nếu là Điều lệ đã ký ban hành thì đề nghị bổ sung trách nhiệm ký ban hành Điều lệ của cơ quan đại diện chủ sở hữu (Điều 8 dự thảo).

6. Đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 6 như sau:

“Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có yêu cầu của cơ quan đại diện chủ sở hữu về thực hiện chuyển đổi, công ty nhà nước gửi thông báo *về việc chuyển đổi doanh nghiệp* đến các chủ nợ và người lao động tại doanh nghiệp”.

7. Đề nghị xem xét sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 6 như sau:

“Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày công ty nhà nước gửi thông báo *về việc chuyển đổi doanh nghiệp* đến chủ nợ và người lao động tại doanh nghiệp, cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành Quyết định về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.”

8. Về các nội dung chuyển đổi công ty con (góp ý tương tự các nội dung chuyển doanh nghiệp nhà nước sang Công ty TNHH một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ).

9. Đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu Công ty TNHH 1 TV có phải lập báo cáo tài chính tại thời điểm công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh để bàn giao từ doanh nghiệp nhà nước sang Công ty TNHH một thành viên (do đây là 02 mô hình công ty khác nhau).

10. Đề nghị rà soát lại các phụ lục đính kèm (phân giải thích từ ngữ phần ghi chú không phù hợp với các khoản mục tại phụ lục, ví dụ như Khoản 7 Phụ lục I vốn điều lệ cần thống nhất với Điểm a Khoản 2 Điều 4 Nghị định,...)

Trên đây là một số ý kiến tham gia dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTr. Ng. Hoàng Hiệp (đề b/c);
- Lưu VT, QLDN.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Trường Thắng

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1539/BTC-TCĐN

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2022

V/v dự thảo Nghị định về thực hiện chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Bộ Tài chính nhận được công văn số 8275/BKHĐT-PTĐN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về dự thảo Nghị định về thực hiện chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước (DNNN) thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (TNHH MTV) tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định). Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Về rà soát, tổng hợp các doanh nghiệp hiện nay vẫn duy trì mô hình tổ chức theo Luật DNNN năm 2003, Bộ Tài chính đã có công văn số 5402/BTC-TCCB ngày 25/5/2021 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

2. Về dự thảo Nghị định.

- Tại khoản 1 Điều 4, tương tự như nguyên tắc chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại khác quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 và để có đầy đủ cơ sở chuyển đổi thành công ty TNHH MTV, đề nghị chỉnh sửa và bổ sung như sau:

"...lợi ích hợp pháp của công ty được chuyển đổi, chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ, các khoản nợ chưa thanh toán...và các nghĩa vụ tài sản khác, quản lý, sử dụng đất đai theo quy định pháp luật về đất đai; chủ trương sắp xếp, tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Công ty được chuyển đổi thực hiện kiểm kê, phân loại, xác định các loại vốn, tài sản, công nợ, lao động hiện có và diện tích đất đang quản lý, lập báo cáo tài chính tại thời điểm chuyển đổi."

- Tại Điều 7, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát tổng thể các trường hợp chưa chuyển đổi thành công ty TNHH MTV, trên cơ sở đó bổ sung thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ cho phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 41 Luật số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội quy định "Thủ tướng Chính phủ quyết định tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại doanh nghiệp do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập."

- Tại điểm e khoản 1 Điều 8: “trường hợp chưa được phê duyệt chủ trương thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thì thực hiện quy định tại Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05/4/2022 của Chính phủ...”, đề nghị rà soát, điều chỉnh theo hướng “trường hợp chưa được phê duyệt chủ trương, phương án/hình thức sắp xếp chuyển đổi, tổ chức lại thì cơ quan đại diện chủ sở hữu chỉ đạo doanh nghiệp thực hiện rà soát, trình phương án/hình thức sắp xếp chuyển đổi, tổ chức lại để Cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định”, việc quy định như đang dự thảo sẽ hạn chế các hình thức chuyển đổi của doanh nghiệp do Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05/4/2022 của Chính phủ không điều chỉnh đối với hình thức công phân hóa, phá sản, duy trì.

- Tại khoản 1 Điều 14, đề nghị chỉnh sửa như sau: “Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm theo dõi thi hành, giám sát thực hiện chung Nghị định này.”.

- Tại mục 8 phụ lục I kèm theo dự thảo Nghị định, đề nghị rà soát, điều chỉnh loại nguồn vốn theo hướng gồm Vốn nhà nước/vốn của Công ty mẹ.

- Tại Điều 3 phụ lục II kèm theo dự thảo Nghị định, đề nghị chỉnh sửa như khoản 1 Điều 4 dự thảo Nghị định.

- Tại số thứ tự 2 phụ lục III kèm theo dự thảo Nghị định, đề nghị điều chỉnh theo hướng “Cơ quan đại diện chủ sở hữu/Công ty mẹ”.

√ - Ngoài ra, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát toàn bộ dự thảo Nghị định để thống nhất sử dụng đối với các thuật ngữ “chuyển đổi sở hữu”, “sắp xếp lại” để phù hợp với quy định tại Điều 36, Điều 37 Luật số 69/2014/QH13.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Hồ Đức Phớc (để báo cáo);
- Tổng cục Thuế;
- Vụ Pháp chế;
- Vụ Tổ chức cán bộ;
- Lưu: VT, TCDN (a b);

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Cao Anh Tuấn

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



Ký bởi: Bộ Công Thương
Cơ quan: Bộ Công Thương
Thời gian ký: 14.12.2022 15

Số: 8042/BCT-KHTC

V/v có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2022

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ Công Thương nhận được Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Về vấn đề này, Bộ Công Thương có ý kiến như sau:

Thống nhất với các nội dung của Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Tuy nhiên, căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 90 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 được sửa đổi, bổ sung bởi Khoản 23 Điều 1 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi 2020, cơ quan chủ trì soạn thảo Nghị định có trách nhiệm “đánh giá tác động của chính sách đối với nghị định quy định tại khoản 2 Điều 19 của Luật này”, do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung báo cáo đánh giá tác động đối với dự thảo Nghị định theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là ý kiến của Bộ Công Thương, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Chính phủ theo quy định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên (để b/c);
- Các Vụ: PC, TCCB;
- Cục CN;
- Lưu: VT, KHTC.



KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đặng Hoàng An

Số: 12740/BGTVT-QLDN

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2022

V/v tham gia ý kiến về Tờ trình và dự thảo Nghị định về thực hiện chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ Giao thông vận tải nhận được Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị tham gia ý kiến đối với Tờ trình và dự thảo Nghị định về thực hiện chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp (Nghị định). Sau khi nghiên cứu, Bộ Giao thông vận tải cơ bản thống nhất với nội dung Dự thảo Nghị định và có một số ý kiến tham gia như sau:

1. Điểm a khoản 2 Điều 4 đề nghị rà soát điều chỉnh thành "*Thông tin về vốn điều lệ của công ty được ghi nhận nguyên trạng theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp nhà nước gần nhất*".

2. Điểm a khoản 3 Điều 5 quy định: "*Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc văn bản của cơ quan đại diện chủ sở hữu chỉ định người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trong trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 8*".

Tuy nhiên điểm d khoản 1 Điều 8 quy định: "*Có văn bản chỉ định người đại diện theo pháp luật tại công ty nhà nước trong trường hợp người đại diện pháp luật hiện tại...*"

Do đó đề nghị điều chỉnh điểm a khoản 3 Điều 5 thành: "*Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc văn bản của cơ quan đại diện chủ sở hữu chỉ định người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nhà nước trong trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 8*".

Trên đây là ý kiến của Bộ Giao thông vận tải gửi Quý Bộ để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Vụ: TC, PC, TCCB;
- Lưu VT, QLDN (Ntp 03b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỜI TRƯỞNG



Nguyễn Xuân Sang

Số: 2280 /TTCP-V.II

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2022

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo
Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi
công ty nhà nước được thành lập và
hoạt động theo Luật Doanh nghiệp
nhà nước thành công ty trách
nhiệm hữu hạn một thành viên tổ
chức và hoạt động theo quy định tại
Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thanh tra Chính phủ nhận được Công văn số 9263/BKHĐT-PTDN ngày 19/12/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về đơn đốc trả lời Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN về tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Qua nghiên cứu, Thanh tra Chính phủ có ý kiến như sau:

Tại Điều 1 của dự thảo Nghị định quy định về phạm vi điều chỉnh:

“Nghị định này quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, năm 2003 ... thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.”

Theo quy định trên, các công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, năm 2003 sẽ được chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ để tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020. Do đó, để đảm bảo chặt chẽ, đầy đủ và thống nhất với hình thức doanh nghiệp nhà nước sau chuyển đổi theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu bổ sung cụm từ “do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ” vào phạm vi điều chỉnh như sau:

“Nghị định này quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, năm 2003 ... thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.”

Thanh tra Chính phủ đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo chức năng, nhiệm vụ được giao rà soát, hoàn thiện, ban hành Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp theo quy định của pháp luật. /

Nơi nhận: *sh*

- Như trên;
- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Phó Tổng TTCP Bùi Ngọc Lam;
- Lưu: VT, Vụ II. 2

KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA



Bùi Ngọc Lam

18

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

Số: 8396 /NHNN – TCKT

V/v có ý kiến tham gia đối với dự thảo
Nghị định

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2022

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến tham gia đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp (Nghị định), Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) có ý kiến tham gia như sau:

1. Ý kiến chung: NHNN nhất trí đối với tính cấp thiết phải ban hành Nghị định. Tuy nhiên, Bộ KHĐT cần rà soát nội dung của Nghị định đảm bảo tính khả thi và việc triển khai Nghị định sẽ xử lý dứt điểm tồn tại đối với một số công ty đang duy trì mô hình tổ chức là công ty nhà nước theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 và Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995 (đối với NHNN hiện có Công ty tài chính ALCI).

2. Về dự thảo Nghị định, NHNN có ý kiến như sau:

- Điều 1 về phạm vi điều chỉnh: Đề nghị Bộ KHĐT rà soát lại khái niệm “*Công ty nhà nước*” sử dụng tại Điều 1 để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 2, Điều 3 đối tượng áp dụng và giải thích từ ngữ gồm: “*Công ty nhà nước*” và “*Công ty con chưa chuyển đổi*”.

- Điều 6, Điều 10 tại dự thảo Nghị định quy định về trình tự thủ tục chuyển đổi công ty nhà nước và công ty con chưa chuyển đổi: “*Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Công ty nhà nước/Công ty con chưa chuyển đổi gửi thông báo đến các chủ nợ và người lao động tại doanh nghiệp, Cơ quan đại diện chủ sở hữu/Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch Công ty ban hành Quyết định chuyển đổi*”, đề nghị Bộ KHĐT làm rõ trước khi ban hành Quyết định chuyển đổi có cần phải nhận được phản hồi của các chủ nợ và người lao động hay không.

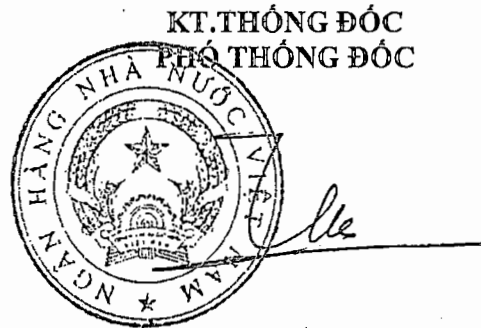
- Điều 6 và Điều 7: Đề nghị Bộ KHĐT xem xét lại thẩm quyền ban hành quyết định chuyển đổi. Lí do: Khoản 4 Điều 6 quy định “*Cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành Quyết định chuyển đổi*” tuy nhiên tại Điều 7 quy định: “*Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định chuyển đổi công ty nhà nước do mình quyết định thành lập hoặc được giao quản lý*”. Theo đó, trường hợp sau khi thống nhất thẩm quyền ban hành Quyết định chuyển đổi và quy định tại Điều 6, đề nghị Bộ KHĐT xem xét bỏ quy định tại Điều 7 để tránh trùng lặp.

- Tiết e khoản 1 Điều 12: Đề nghị Bộ KHĐT xem lại nội dung “*Trường hợp chưa được phê duyệt chủ trương thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thì báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, phê duyệt chủ trương thực hiện*” và nêu rõ cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương thực hiện sắp xếp tổ chức lại công ty con chưa thực hiện chuyển đổi tại dự thảo Nghị định. Ngoài ra, tại khoản 5 Điều 1 Quyết định 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 về phê duyệt Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn, kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025 quy định về thẩm quyền phê duyệt Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp như sau: “*Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, DNNN xây dựng, phê duyệt và chỉ đạo triển khai đối với các công ty con, doanh nghiệp trực thuộc các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, DNNN.*”. Do đó, việc quy định cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt chủ trương thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đối với công ty con thuộc công ty mẹ tại dự thảo Nghị định là chưa phù hợp. ✓

Trên đây là ý kiến của NHNN gửi Quý Bộ đề tổng hợp./

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Thống đốc NHNN (để b/c);
- PTĐ Đào Minh Tú;
- Lưu VP, TCKT5.NTTHoa.



Đào Minh Tú

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3754/BHXH-KHĐT

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2022

V/v tham gia ý kiến theo đề nghị tại công văn số 8275/BKHĐT-PTDN của Bộ KHĐT.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam nhận được Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật doanh nghiệp. Sau khi nghiên cứu, BHXH Việt Nam có ý kiến như sau:

1. Về cơ bản BHXH Việt Nam thống nhất với dự thảo Tờ trình và Nghị định gửi kèm Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN nêu trên. Ngoài ra, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định cụ thể hơn **tính kế thừa và chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ, các khoản nợ phải thanh toán** của Doanh nghiệp chuyển đổi cho các chủ nợ để đảm bảo quyền lợi cho các chủ nợ.

Lý do:

Tại Điều 4 dự thảo Nghị định đã quy định về nguyên tắc chuyển đổi để đảm bảo quyền lợi cho các chủ nợ khi doanh nghiệp chuyển đổi, tuy nhiên quy định còn chung chung chưa cụ thể.

Theo dự thảo Tờ trình, Công ty cho Thuê tài chính 1 (ALCI) là đối tượng chuyển đổi sau khi Nghị định được ban hành, hiện nay ALCI còn khoản nợ BHXH Việt Nam phát sinh khi thực hiện các hợp đồng vay vốn từ quỹ BHXH. Việc quy định cụ thể các khoản nợ và nghĩa vụ trả nợ sau khi được chuyển đổi nhằm quy định nghĩa vụ, trách nhiệm của các công ty (trong đó có ALCI) trong việc trả nợ đối với các khoản vay trước khi chuyển đổi.

2. Đối với việc rà soát, cung cấp thông tin các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và chưa có tên trong Báo cáo số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: BHXH Việt Nam không thuộc phạm vi rà soát, cung cấp thông tin.

BHXH Việt Nam kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./. -

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- PTGD Trần Đình Liệu;
- Vụ ĐTQ ;
- Lưu: VT, KHĐT..

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Đào Việt Ánh

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2571 /VHL-TCCB

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2022

V/v có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình,
Nghị định về chuyển đổi công ty nhà
nước được thành lập và hoạt động theo
Luật DNNN thành công ty TNHH một
thành viên tổ chức và hoạt động theo
quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây gọi tắt là Viện Hàn lâm) có ý kiến như sau:

1. Dự thảo Tờ trình đã nêu được sự cần thiết của việc xây dựng Nghị định, mục đích, nguyên tắc xây dựng Nghị định, đồng thời dự kiến nguồn lực, điều kiện đảm bảo việc thi hành Nghị định. Dự thảo Nghị định đã quy định chi tiết về hồ sơ, trình tự, thủ tục chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, năm 2003 thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Viện Hàn lâm thống nhất với nội dung các dự thảo.

2. Viện Hàn lâm hiện có 07 doanh nghiệp nhà nước đang thực hiện sắp xếp, chuyển đổi theo quy định tại Công văn số 75/TTg-ĐMDN ngày 13/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt phương án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp 100% vốn nhà nước của Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam (nay là Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam) và Công văn số 699/VPCP-ĐMDN ngày 27/01/2014 của Văn phòng Chính phủ về phương án sắp xếp, đổi mới doanh

nghiệp 100% vốn nhà nước của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
(chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Viện (đề b/c);
- PCT. Trần Tuấn Anh;
- Lưu: VT, TCCB.TA

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Tuấn Anh

PHỤ LỤC

**Báo cáo về danh sách và thông tin của công ty nhà nước
thuộc quản lý của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
(Kèm theo Công văn số /VHL-TCCB ngày tháng năm 2022
của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)**

TT	Tên doanh nghiệp	Ngành, lĩnh vực hoạt động	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn chủ sở hữu tính đến 30/6/2022 (triệu đồng)	Tổng nợ tính đến ngày 30/6/2022 (triệu đồng)	Năm thành lập	Văn bản của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp doanh nghiệp	Khó khăn, vướng mắc hiện nay	Những nội dung khác
1	Công ty Hóa sinh và Phát triển công nghệ mới (VIHITESCO)	Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất...	555	-	-	1992	CV số 75/TTg-ĐMDN ngày 13/01/2012	-	Đang đề nghị cho thực hiện phá sản theo Công văn số 699/VPCP-ĐMDN ngày 27/01/2014
2	Công ty Giám định và Chuyên gia công nghệ (ICT)	Giám định, kiểm tra, giám sát hàng hóa, kỹ thuật và công nghệ...	967	-	-	1993	CV số 699/VPCP-ĐMDN ngày 27/01/2014	-	Đang thực hiện theo Quyết định mở thủ tục phá sản số 782/2013/QĐ-MTTPS ngày 30/9/2013 của TAND thành phố Hồ Chí Minh
3	Công ty Phát triển công nghệ (IMTECH)	Tư vấn, chuyên gia công nghệ, dịch vụ về cơ học, cơ - điện - lạnh, tin học...	1.503,2	-	-	2000	CV số 699/VPCP-ĐMDN ngày 27/01/2014	-	Đang đề nghị cho thực hiện giải thể theo Công văn số 699/VPCP-ĐMDN ngày 27/01/2014
4	Công ty Ứng dụng Khoa học kỹ thuật và Chuyên gia công nghệ mới	Nghiên cứu ứng dụng, chuyên gia công nghệ mới; thiết kế, xây lắp	845	-	-	1993	CV số 75/TTg-ĐMDN ngày 13/01/2012	-	Đang yêu cầu Công ty chuẩn bị hồ sơ theo đúng quy định để thực hiện phá sản

TT	Tên doanh nghiệp	Ngành, lĩnh vực hoạt động	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn chủ sở hữu tính đến 30/6/2022 (triệu đồng)	Tổng nợ tính đến ngày 30/6/2022 (triệu đồng)	Năm thành lập	Văn bản của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp doanh nghiệp	Khó khăn, vướng mắc hiện nay	Những nội dung khác
		trạm biến áp, thủy điện...							
5	Công ty Điện tử ELECO	Nghiên cứu chuyên giao các dây chuyền công nghệ mới, sản xuất, kinh doanh về thiết bị điện, điện tử, tin học...	344,4	-	-	1993	CV số 75/TTg-ĐMDN ngày 13/01/2012	Giám đốc công ty mất năm 2019	Đang chờ TAND thành phố Hà Nội tuyên bố phá sản theo quy định
6	Công ty Điện tử và Quang học (ELOPI)	-	-	-	-	1993	CV số 75/TTg-ĐMDN ngày 13/01/2012	Công ty đã dừng hoạt động từ năm 2004; Giám đốc công ty mất năm 2011; Hồ sơ, giấy tờ của công ty không còn	Không có phương án nào khả thi
7	Công ty Xây dựng và Triển khai công nghệ mới (CTD)	Thi công, thiết kế nội ngoại thất, công trình dân dụng, sản xuất kinh doanh vật liệu, thiết bị...	1.453	-	-	-	CV số 75/TTg-ĐMDN ngày 13/01/2012	-	Đã chuyển sang CTCP từ ngày 23/7/2014

ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN
NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 44 /UBQLV-PCKS

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2023

V/v. tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình và Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Ủy ban) nhận được văn bản số 8275/BKHĐT-PTDN của Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin ý kiến về dự thảo Tờ trình và Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Ủy ban đã có văn bản lấy ý kiến 19 Tập đoàn, Tổng công ty do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu, trên cơ sở ý kiến góp ý của các doanh nghiệp, Ủy ban có ý kiến như sau:

I. Về cơ bản, những doanh nghiệp do Ủy ban làm đại diện chủ sở hữu không còn duy trì mô hình tổ chức là công ty nhà nước theo quy định của Luật doanh nghiệp nhà nước năm 1995 và Luật Doanh nghiệp 2003.

II. Về nội dung dự thảo Nghị định

1. Về một số nội dung cụ thể

- Điều 3 Giải thích từ ngữ, khoản 4: đề nghị bổ sung từ “hiện tại” sau từ “trực tiếp” để đảm bảo khả thi khi ban hành Nghị định, cụ thể như sau: “ Cơ quan đại diện chủ sở hữu là cơ quan đại diện cấp trên trực tiếp hiện tại...”.

- Điều 4 Nguyên tắc thực hiện chuyển đổi, khoản 1 đề nghị bổ sung nội dung sau: “...nghĩa vụ về giá trị sổ sách tài chính để thực hiện hạch toán kế toán và nghĩa vụ khác; quản lý, thực hiện các dự án đầu tư, sử dụng đất đai theo nội dung đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.”

- Điều 11 Thẩm quyền quyết định chuyển đổi, đề nghị cân nhắc sửa đổi như sau: “Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ quyết định chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên”, để phù hợp với quy định tại Điều 90 và Điều 91 của Luật Doanh nghiệp 2020, Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty là chủ thể có thẩm quyền cao nhất đối với tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp.

- Đề nghị rà soát những điều, khoản có liên quan quy định thẩm quyền của Chủ tịch hội đồng thành viên để thay thế cụm từ “Chủ tịch Hội đồng thành viên” bằng cụm từ “Hội đồng thành viên”.

- Đề nghị bỏ từ “đăng ký” tại tên Chương II và Chương II vì nội dung 02 chương quy định trình tự, thủ tục và hồ sơ chuyển đổi, nếu quy định như dự thảo sẽ không bao quát hết nội dung thể hiện tại các chương này.

- Đề nghị quy định điều khoản chuyển tiếp để hoạt động của doanh nghiệp được thực hiện thông suốt không bị gián đoạn.

2. Về một số nội dung khác

- Đề nghị rà soát các quy định hiện hành có liên quan để bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật và tính khả thi của văn bản khi được ban hành.

- Về hình thức văn bản: đề nghị rà soát để đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban, trân trọng kính gửi Quý cơ quan tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ theo quy định của pháp luật. (Ủy ban gửi kèm văn bản góp ý của các doanh nghiệp để Quý cơ quan tham khảo, tổng hợp). *A*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBQLV: Lãnh đạo UB (để b/c);
- Lưu: VT, PCKS. *17*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Cảnh

Số: 12109 /NHNo-ĐT

V/v tham gia ý kiến Dự thảo lần 1 Nghị định của
Chính phủ về chuyển đổi Công ty Nhà nước

Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2022

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Số: ... 5235/...
Ngày: 05.12.2022

Thực hiện Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định về chuyển đổi Công ty Nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Qua nghiên cứu dự thảo Nghị định, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) báo cáo thực trạng của doanh nghiệp và có một số ý kiến tham gia như sau:

1. Về thực trạng hoạt động của Công ty Cho thuê tài chính I – Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (ALCI)

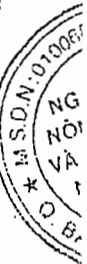
ALCI được thành lập theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước năm 1995 theo Quyết định số 238/1998/QĐ/NHNN5 ngày 14 tháng 7 năm 1998 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, hoạt động theo Giấy phép số 06/GP-CTCTTC ngày 27/8/1998 của Ngân hàng Nhà nước và là đơn vị thành viên của Agribank do Agribank cấp 100% vốn điều lệ. Ngành nghề kinh doanh chính của ALCI là Cho thuê tài chính.

Sau khi Luật Các Tổ chức tín dụng năm 1997 có hiệu lực (từ 01/10/1998), ALCI hoạt động theo Luật Các Tổ chức tín dụng năm 1997 (là tổ chức tín dụng phi ngân hàng) và Luật Doanh nghiệp Nhà nước năm 1995.

Thực hiện Văn bản số 2138/VPCP-ĐMDN ngày 19/4/2007 của Văn phòng Chính phủ về việc cổ phần hóa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) và Văn bản số 41/BĐMDN ngày 03/5/2007 của Ban Đổi mới và phát triển doanh nghiệp về việc phê duyệt kế hoạch cổ phần hóa Agribank, Agribank đã có Quyết định số 656/QĐ-HĐQT-TCCB ngày 19/6/2007 về việc cổ phần hóa ALCI. Ngày 10/10/2008, Agribank đã có Quyết định số 1192/QĐ-HĐQT-CPH phê duyệt phương án chuyển Công ty thành Công ty cổ phần. Sau khi ALCI thực hiện bán cổ phần nhưng không chuyển đổi được thành công ty cổ phần, các nhà đầu tư có Đơn khởi kiện gửi Tòa án yêu cầu ALCI phải trả lại tiền mua cổ phần và cổ tức. Đến ngày 04/02/2021, ALCI đã hoàn tất việc chi trả toàn bộ tiền mua cổ phần cho 153 nhà đầu tư theo phán quyết của Tòa án khi các bản án có hiệu lực pháp luật.

Đến thời điểm hiện nay, ALCI chưa chuyển đổi thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên để tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Luật doanh nghiệp hiện hành.

Thông tin về ALCI theo yêu cầu tại Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Phụ lục đính kèm).



2. Quy định về thẩm quyền chuyển đổi ALCI thành công ty TNHH một thành viên:

Khoản 2 Điều 3, Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 quy định: “*Trường hợp có quy định khác nhau giữa Luật này và các luật khác có liên quan về thành lập, tổ chức, hoạt động, kiểm soát đặc biệt, tổ chức lại, giải thể tổ chức tín dụng;... thì áp dụng theo quy định của Luật này*”;

Điểm a Khoản 1 Điều 29, Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 quy định: “*Tổ chức tín dụng phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi thực hiện các thủ tục thay đổi một trong những nội dung sau đây: a) Tên, địa điểm đặt trụ sở chính của tổ chức tín dụng,...*”;

Điểm d khoản 1 Điều 66, Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của chủ sở hữu của tổ chức tín dụng là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên: “*Quyết định thay đổi vốn điều lệ của tổ chức tín dụng; chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của tổ chức tín dụng và thay đổi hình thức pháp lý của tổ chức tín dụng*”;

Điều 153. Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, quy định về Tổ chức lại tổ chức tín dụng: “*1. Tổ chức tín dụng được tổ chức lại dưới hình thức chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản. 2. Ngân hàng Nhà nước quy định cụ thể điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận việc tổ chức lại tổ chức tín dụng*”;

Khoản 1 Điều 43, Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, quy định: “*1. Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên là cơ quan quản trị có toàn quyền nhân danh tổ chức tín dụng để quyết định, thực hiện các quyền, nghĩa vụ của tổ chức tín dụng, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, chủ sở hữu*”;

Điều 3, Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định: “*Trường hợp luật khác có quy định đặc thù về việc thành lập, tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể và hoạt động của doanh nghiệp thì áp dụng quy định của luật đó*”.

Như vậy, với đặc thù ALCI là tổ chức tín dụng phi ngân hàng do Ngân hàng nhà nước quyết định thành lập, là Công ty thành viên do Agribank cấp 100% với điều lệ thì thẩm quyền quyết định chuyển đổi ALCI thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên là Hội đồng thành viên Agribank sau khi được sự chấp thuận bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước.

3. Quy định về tên Công ty sau chuyển đổi:

- Theo quy định tại Điều 37 Luật Doanh nghiệp năm 2020 thì sau khi chuyển đổi ALCI sẽ được đổi tên là: “*Công ty TNHH MTV + tên riêng*”.

- Theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 20 Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Ngân hàng Nhà nước về tên gọi Tổ chức tín dụng phi ngân hàng thì sau khi chuyển đổi ALCI sẽ được đổi tên là: “*Công ty Cho thu tài chính TNHH MTV + tên riêng*”.

Như vậy, quy định hiện hành có sự khác nhau về cách đặt tên của Công ty sau khi được chuyển đổi.

Seu

4. Ý kiến tham gia đối với dự thảo Nghị định

Với đặc thù ALCI là công ty do Agribank sở hữu 100% Vốn điều lệ, sau khi chuyển đổi được tổ chức và hoạt động theo Luật các Tổ chức tín dụng và Luật Doanh nghiệp nêu trên, để quá trình chuyển đổi và tổ chức hoạt động sau khi được chuyển đổi không bị vướng mắc, Agribank kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại dự thảo Nghị định như sau:

4.1. Chương I. Quy định chung:

a) Điều 2. Đối tượng áp dụng:

Khoản 1: Bổ sung thêm điểm c : *"c) Công ty cho thuê tài chính thành lập và hoạt động theo luật doanh nghiệp Nhà nước chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng và Luật doanh nghiệp."*

b) Sửa đổi, bổ sung vào khoản 2 Điều 3 – Giải thích từ ngữ:

"2. Công ty con chưa chuyển đổi là công ty con trong nhóm công ty mẹ - công ty con chưa thực hiện chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được tổ chức và hoạt động quy định tại Luật Doanh nghiệp; công ty con là tổ chức tín dụng phi ngân hàng do Công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ chưa thực hiện chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được tổ chức và hoạt động quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và Luật Doanh nghiệp."

c) Điều 4. Nguyên tắc thực hiện chuyển đổi:

Bổ sung khoản 5 quy định về việc đặt tên của doanh nghiệp sau khi được chuyển đổi.

4.2. Đề nghị bổ sung Chương IV quy định về Đăng ký chuyển đổi Công ty cho thuê tài chính (công ty con) chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Kết cấu 04 Điều tương tự như Chương II và III):

a) Điều 13: Hồ sơ chuyển đổi

- Khoản 1,2,3,5: Nội dung tương tự như khoản 1,2,3,5 Điều 9 dự thảo;
- Khoản 4: Quyết định của Hội đồng thành viên của Công ty mẹ về việc chuyển đổi Công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này).

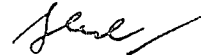
b) Điều 14: Trình tự thủ tục chuyển đổi

- Khoản 1: Căn cứ quy định tại Nghị định này và **chấp thuận** của Ngân hàng Nhà nước, Hội đồng thành viên của Công ty mẹ chỉ đạo Công ty con chưa chuyển đổi thực hiện đăng ký chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

- Khoản 2,5,6: Nội dung tương tự như khoản 2, 5, 6 Điều 10 dự thảo;

- Khoản 3 và khoản 4: Thay thế cụm từ: *"Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của Công ty mẹ"* thành *"Hội đồng thành viên của Công ty mẹ"*. Các nội dung khác như nội dung khoản 3 và khoản 4 Điều 10 dự thảo.

c) Điều 15. Thẩm quyền quyết định chuyển đổi



Hội đồng thành viên của Công ty mẹ quyết định chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sau khi có chấp thuận bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước.

d) Điều 16. Trách nhiệm của Công ty mẹ, công ty con chưa chuyển đổi và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

Nội dung tương tự như Điều 12 của Dự thảo Nghị định, thay thế cụm từ “ Điều 9, Điều 13 ” thành “Điều 13, Điều 17” cho phù hợp với thứ tự các Điều sau khi bổ sung Chương IV.

4.3. Chuyển Chương IV thành Chương V

a) Điều 17. Hiệu lực thi hành

Đề nghị sửa đổi Khoản 2 như sau: “2. Trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, công ty quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này phải hoàn thành việc đăng ký chuyển đổi theo quy định tại Nghị định này để tổ chức hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.”

b) Điều 18. Trách nhiệm thi hành

Khoản 2: Bổ sung thêm Ngân hàng Nhà nước.

5. Trường hợp Quý Bộ không chấp thuận bổ sung thêm Chương IV để hướng dẫn về hồ sơ, trình tự, thủ tục chuyển đổi đối với Công ty Cho thuê tài chính của Agribank như đề xuất tại điểm 4.2 nêu trên, kính đề nghị Quý Bộ xem xét, xác định việc thực hiện chuyển đổi ALCI được thực hiện theo quy định tại Chương II hay Chương III để bổ sung các nội dung cho phù hợp với thẩm quyền của Ngân hàng Nhà nước, Agribank và ALCI theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Doanh nghiệp và không bị vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện khi Chính phủ ban hành Nghị định.

Trên đây là ý kiến tham gia của Agribank đối với Dự thảo lần 1 Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Trân trọng./

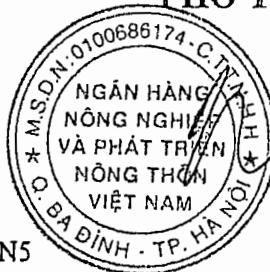
Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Tổng Giám đốc;
- TV. HĐQT Nguyễn Thị Thảo;
- Phó TGD Nguyễn Quang Hùng;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VP, TH, PC, BTK, ĐT. (10) av

Tài liệu gửi kèm:

- Bản sao Quyết định số 238/1998/QĐ/NHNN5 ngày 14 tháng 7 năm 1998 của NHNN; Giấy phép số 06/GP-CTCTTC ngày 27/8/1998 của NHNN.
- Phụ lục về Thông tin của ALCI theo yêu cầu của Văn bản 8275/BKHĐT-PTDN.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quang Hùng

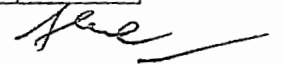
Hà Nội, ngày 02 tháng 12 năm 2022

PHỤ LỤC

**Báo cáo danh sách và thông tin của công ty nhà nước thuộc quản lý của Bộ, Cơ quan ngang Bộ,
Cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
(Đính kèm Văn bản số 12109 /NHNo-ĐT ngày 02/12/2022)**

STT	Tên doanh nghiệp	Ngành lĩnh vực hoạt động	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn chủ sở hữu tính đến ngày 30/6/2022 (triệu đồng)	Tổng nợ tính đến ngày 30/6/2022 (triệu đồng)	Năm thành lập	Văn bản của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp doanh nghiệp	Khó khăn, vướng mắc hiện nay	Những nội dung khác
1	Công ty Cho thuê tài chính I Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam	Cho thuê tài chính	200.000	-504.013	574.926	1998	Thực hiện Văn bản số 2138/VPCP-ĐMDN ngày 19/4/2007 của Văn phòng Chính phủ về việc cổ phần hóa Agribank và Văn bản số 41/BĐMDN ngày 03/5/2007 của Ban Đổi mới và phát triển doanh nghiệp về việc phê duyệt kế hoạch cổ phần hóa Agribank; Hội đồng quản trị Agribank đã ban hành Quyết định số 656/QĐ-HDQT-TCCB ngày 19/6/2007 về việc cổ phần hóa ALCI; số 1192/QĐ-HDQT-CPH ngày 10/10/2008 phê duyệt phương án chuyển Công ty thành Công ty cổ phần.	ALCI là Tổ chức tín dụng phi ngân hàng, do NHNN thành lập và là công ty con do Agribank nắm giữ 100% vốn điều lệ. Các quy định liên quan về thành lập, tổ chức, hoạt động, tổ chức lại ALCI phải áp dụng theo Luật các TCTD và các quy định pháp luật có liên quan. Việc chuyển đổi, thay đổi tên công ty phải được sự chấp thuận của NHNN; Việc hoàn thiện bộ máy tổ chức theo pháp luật, bổ nhiệm thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban kiểm soát theo đúng quy định, phải có thời gian để thực hiện theo đúng quy trình về công tác cán bộ (Agribank bổ	

STT	Tên doanh nghiệp	Ngành lĩnh vực hoạt động	Vốn điều lệ (triệu đồng)	Vốn chủ sở hữu tính đến ngày 30/6/2022 (triệu đồng)	Tổng nợ tính đến ngày 30/6/2022 (triệu đồng)	Năm thành lập	Văn bản của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp doanh nghiệp	Khó khăn, vướng mắc hiện nay	Những nội dung khác
							<p>Sau khi ALCI thực hiện bán cổ phần nhưng không chuyển đổi được thành công ty cổ phần, các nhà đầu tư có Đơn khởi kiện gửi Tòa án yêu cầu ALCI phải trả lại tiền mua cổ phần và cổ tức. Đến ngày 04/02/2021, ALCI đã hoàn tất việc chi trả toàn bộ tiền mua cổ phần cho 153 nhà đầu tư theo phán quyết của Tòa án khi các bản án có hiệu lực pháp luật.</p> <p>Đến thời điểm hiện nay, ALCI chưa chuyển đổi thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên để tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng và Luật doanh nghiệp hiện hành</p>	<p>nhiệm, NHNN cho ý kiến đối với nhân sự dự kiến bổ nhiệm trước khi Agribank ra quyết định chính thức...).</p> <p>Do ALCI là tổ chức tín dụng phi ngân hàng, được thành lập theo luật doanh nghiệp Nhà nước năm 1995 nên Agribank không thể thực hiện phương án sắp xếp lại ALCI (bán doanh nghiệp,...) theo quy định tại Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05/4/2022 về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và các quy của pháp luật có liên quan.</p>	



UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3356 /SKHĐT-ĐKKD

Bắc Giang, ngày 21 tháng 11 năm 2022

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình,
Nghị định về chuyển đổi công ty Nhà nước
được thành lập và hoạt động theo Luật doanh
nghiệp nhà nước thành Công ty TNHH một
thành viên tổ chức và hoạt động theo quy
định của Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Công văn số 5756/UBND-KTTH ngày 17/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty Nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật doanh nghiệp nhà nước thành Công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Sau khi nghiên cứu nội dung Dự thảo, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang có ý kiến như sau:

Trên địa bàn tỉnh Bắc Giang không còn Công ty Nhà nước thành lập theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, năm 2003 chưa chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Đối với các dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty Nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật doanh nghiệp nhà nước thành Công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp, cơ quan soạn thảo đã tối ưu thủ tục chuyển đổi để các đơn vị thực hiện thuận lợi. Do đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư nhất trí với các nội dung trong Dự thảo. Tuy nhiên, đề nghị đơn vị soạn thảo giải thích hoặc làm rõ hơn cụm từ “người đại diện chủ sở hữu trực tiếp” quy định tại điểm b, khoản 3 Điều 5 của Dự thảo Nghị định.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang đối với Dự thảo, trân trọng báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch; PCT UBND: Phan Thế Tuấn (b/c);
- VP UBND tỉnh;
- Giám đốc sở;
- Lưu : VT, ĐKKD.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Dương Ngọc Chiên

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 16516 /UBND-VP

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 23 tháng 12 năm 2022

V/v góp ý Dự thảo Tờ trình, Nghị
định về chuyển đổi công ty nhà nước

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Theo đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 8275/BKHĐT-QLKTTW ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có ý kiến như sau:

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có Xí nghiệp In Tổng hợp Vũng Tàu do Tỉnh ủy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là cơ quan đại diện chủ sở hữu 100% vốn điều lệ. Xí nghiệp được thành lập theo Quyết định số 397/QĐ.UBT ngày 28 tháng 5 năm 1993 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, là doanh nghiệp nhà nước thuộc khối kinh tế Đảng, chịu sự quản lý trực tiếp của Ban Tài chính Tỉnh ủy đồng thời chịu sự quản lý Nhà nước của các cơ quan theo pháp luật hiện hành, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước.

Hiện tại, Xí nghiệp In tổng hợp chưa thực hiện chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Tổ chức và hoạt động của đơn vị hiện đang gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Đơn vị không thực hiện bổ nhiệm lại Giám đốc Xí nghiệp – Người đại diện theo pháp luật, do không có quy định thực hiện bổ nhiệm lại Giám đốc doanh nghiệp. Do vậy, hiện nay toàn bộ các giao dịch của đơn vị đều tạm ngưng không thực hiện được.

Qua nghiên cứu dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nhận thấy Dự thảo Tờ trình, Nghị định không quy định đối tượng áp dụng chuyển đổi đối với các công ty nhà nước do tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Để có cơ sở thực hiện chuyển đổi Xí nghiệp In tổng hợp Vũng Tàu thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động quy định tại Luật Doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ sung thêm nội dung sau đây vào Dự thảo Nghị định, cụ thể:

Tại Chương IV Điều khoản thi hành và tổ chức thực hiện dự thảo Nghị định, đề nghị bổ sung thêm nội dung: “Các công ty nhà nước do tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội nắm giữ 100% vốn điều lệ được áp dụng các nội dung quy định tại Nghị định này để thực hiện chuyển đổi thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động quy định tại Luật Doanh nghiệp”.

Các nội dung khác, Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị định. Kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, TH₈

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Khánh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7680 /UBND-TH

Bến Tre, ngày 25 tháng 11 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật DNNN thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 8275/BKHĐT-PTND ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh có một số ý kiến như sau:

1. Thống nhất đối với nội dung dự thảo Tờ trình về xây dựng Nghị định quy định chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

2. Về dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xem xét điều chỉnh, bổ sung tại khoản 5 Điều 6: “...Việc cấp đăng ký doanh nghiệp trong trường hợp này **thực hiện trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp hoặc qua mạng thông tin điện tử...**”; vì hiện nay, việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký doanh nghiệp phần lớn được thực hiện trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (mức độ 4) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Ngoài ra, trong thời gian qua, tỉnh Bến Tre đã hoàn thành việc chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; hiện nay tỉnh không còn trường hợp công ty nhà nước duy trì mô hình tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh (Ngày 26 tháng 5 năm 2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã

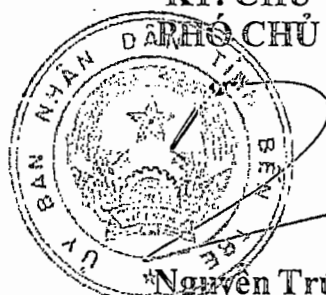
có Công văn số 1237/SKHĐT-ĐKKD báo cáo Cục Phát triển doanh nghiệp - Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc rà soát các doanh nghiệp hiện nay vẫn duy trì mô hình tổ chức theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003).

Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Các phòng: TH; TCĐT;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, LNK.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trúc Sơn

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : 3532/SKHĐT-ĐKKD

Cần Thơ, ngày 28 tháng 11 năm 2022

V/v có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp

Kính gửi : Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16 tháng 11 năm 2022 và Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tại Công văn số 4016/VPUB-KT ngày 18 tháng 11 năm 2022 về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp;

Sau khi tổng hợp ý kiến của các bên có liên quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị định; tuy nhiên, kính đề nghị điều chỉnh và bổ sung một số nội dung như sau:

1. Góp ý dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định.

- Bổ sung nội dung tại ghi chú số 2 (Footnote) trang 4 của dự thảo Tờ trình về khó khăn của công ty nông, lâm nghiệp chưa thực hiện chuyển đổi là: "*Khó xác định quỹ tiền lương cho người quản lý và người lao động (vì không thể xác định loại hình hoạt động của công ty theo Luật doanh nghiệp)*";

- Đề nghị điều chỉnh cụm từ "*Cơ quan Đăng ký kinh doanh*" thành "*Cơ quan đăng ký kinh doanh*";

- Đề nghị điều chỉnh từ "*TP Cần Thơ*" thành "*Thành phố Cần Thơ*";

- Tại trang 8 của dự thảo Tờ trình, đề nghị bỏ từ "*thành*" trong câu "*...là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thành; các tổ chức, cá nhân...*";

- Tại khoản 4 Điều 3 của dự thảo Nghị định, điều chỉnh nội dung "*...; và được quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vốn đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp*" thành "*...; và được quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp*";

- Tại điểm e khoản 1 Điều 8 của dự thảo Nghị định, đề nghị bổ sung và điều chỉnh thành "*e) Rà soát, thực hiện sắp xếp, chuyển đổi sở hữu, tổ chức lại công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trên*

cơ sở kế thừa chủ trương, phương án sắp xếp công ty nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trước đây. Trường hợp chưa được phê duyệt chủ trương thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thì thực hiện quy định tại Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan”.

- Tại khoản 2 Điều 13 dự thảo Nghị định, đề nghị đưa nội dung quy định về hiệu lực thi hành “Trong vòng 01 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, công ty quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này phải hoàn thành việc đăng ký chuyển đổi theo quy định tại Nghị định này để tổ chức hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp” xuống thành Điều 14 của dự thảo Nghị định quy định về Trách nhiệm thi hành.

- Đề nghị điều chỉnh phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định:

- Bổ sung thêm một ghi chú (Footnote) tại nội dung “Theo đề nghị của ... (số Footnote)...” do tên của Nông trường Sông Hậu thành phố Cần Thơ không có từ “Công ty” và điều chỉnh tương tự tại điều 1 “Chuyển đổi ... (số Footnote) ... thành lập, tổ chức và hoạt động ...”;

- Điều chỉnh “Một số thông tin của công ty chuyển như sau:” thành “Một số thông tin của công ty chuyển đổi như sau:”;

- Xem lại ghi chú (Footnote) 10 và 11 tại điều 3 và điều 4 do có sự nhầm lẫn;

- Đề nghị bổ sung và làm rõ các đối tượng chịu trách nhiệm thi hành do công ty quy định tại điều 1 là Công ty chuyển đổi.

2. Đối với việc rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước do Ủy ban nhân dân thành phố quản lý chưa chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành: chỉ còn Nông trường Sông Hậu thành phố Cần Thơ là chưa thực hiện chuyển đổi và đã có tên trong Báo cáo số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Trên đây là ý kiến của Sở Kế hoạch và Đầu tư kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp. / *phul*

Nơi nhận :

- Như trên;
- UBND thành phố để báo cáo;
- Lưu: VT, ĐKKDVA.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



phul
Trần Phú Lộc Thành

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7162 /UBND-SKHĐT

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 12 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị
định về chuyển đổi Công ty nhà nước
được thành lập và hoạt động theo
Luật DNNN thành công ty TNHH
MTV tổ chức và hoạt động theo quy
định tại Luật Doanh nghiệp

157
08-01-2022

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng nhận được Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Sau khi nghiên cứu dự thảo, UBND thành phố có góp ý như sau:

1. Tại khoản 4 Điều 6 và khoản 4 Điều 10: Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung thời hạn công ty nhà nước gửi hồ sơ chuyển đổi cho Cơ quan đăng ký kinh doanh.

2. Tại Điều 7 dự thảo quy định: "*Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định chuyển đổi công ty nhà nước do mình quyết định thành lập hoặc được giao quản lý*". Tuy nhiên, tại điểm c khoản 1 Điều 8 dự thảo quy định cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm ban hành quyết định chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh để đảm bảo sự thống nhất về thẩm quyền quyết định chuyển đổi.

Trên đây là góp ý của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi Công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật DNNN thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND TP;
- Lưu: VT, KHĐT.

Su

CHỦ TỊCH
HỘI CHỮ TỊCH

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 10510 /UBND-KT

V/v góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 02 tháng 12 năm 2022

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Sau khi nghiên cứu, UBND tỉnh Đắk Lắk có ý kiến như sau:

1. Đối với Dự thảo Tờ trình của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Dự thảo Nghị định của Chính phủ:

UBND tỉnh Đắk Lắk cơ bản thống nhất với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Nghị định sau khi được ban hành sẽ tạo khung pháp lý giúp các cơ quan đại diện chủ sở hữu, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (công ty mẹ) thực hiện việc chuyển đổi công ty theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành; xử lý dứt điểm những tồn tại, khó khăn, vướng mắc của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi; góp phần ổn định tình hình lao động, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ngoài ra, tỉnh Đắk Lắk có tham gia một số ý kiến vào Dự thảo Nghị định của Chính phủ như sau:

- Theo Báo cáo số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, hiện có 15 doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty nhà nước (chưa chuyển đổi theo quy định của Luật Doanh nghiệp) thuộc quản lý của 02 Bộ, 11 UBND cấp tỉnh và 02 Tập đoàn, Tổng công ty. Trong đó, có một số doanh nghiệp đang thực hiện hoặc thuộc diện thực hiện sắp xếp theo hình thức giải thể, phá sản. Tuy nhiên, tại Dự thảo Nghị định chưa có nội dung quy định cụ thể về trường hợp doanh nghiệp thực hiện sắp xếp theo hình thức giải thể hoặc phá sản thì có phải thực hiện chuyển đổi không hay tiếp tục thực hiện theo Phương án sắp xếp đã được phê duyệt. Vì vậy, đề nghị Cơ quan soạn thảo

ngiên cứu, bổ sung thêm điều khoản chuyển tiếp quy định về đối tượng này làm cơ sở triển khai thực hiện.

- Tại Dự thảo Nghị định mới chỉ hướng dẫn việc đăng ký chuyển đổi đối với công ty nhà nước và công ty con chưa chuyển đổi theo Luật Doanh nghiệp. Tuy nhiên, Dự thảo Nghị định chưa có nội dung hướng dẫn đăng ký lại đối với các đơn vị trực thuộc của công ty (sau khi công ty đã thực hiện đăng ký chuyển đổi). Vì vậy, đề nghị Cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm 01 Điều hướng dẫn việc thực hiện thủ tục đăng ký lại đơn vị trực thuộc cho đầy đủ.

- Tại khoản 4 Điều 4 Dự thảo Nghị định mới chỉ có nội dung hướng dẫn về việc đóng dấu trong các tài liệu, hồ sơ đăng ký chuyển đổi doanh nghiệp. Tuy nhiên, phần lớn con dấu của các công ty nhà nước này do Cơ quan Công an cấp Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu. Vì vậy, đề nghị Cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm quy định về việc xử lý con dấu của công ty cho đầy đủ.

- Tại khoản 5 Điều 5 và khoản 5 Điều 9 Dự thảo Nghị định về thành phần hồ sơ chuyển đổi có bao gồm Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận đăng ký thuế của công ty nhà nước. Tuy nhiên, đề nghị Cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm điều khoản quy định về trường hợp công ty bị mất Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký thuế thì được thay thế bằng văn bản nào trong thành phần hồ sơ cho đầy đủ.

2. Về rà soát, cung cấp thông tin công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi:

Thực hiện Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp Nhà nước, đến thời điểm hiện tại, thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Đắk Lắk không còn doanh nghiệp duy trì mô hình tổ chức là Công ty nhà nước theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước.

Trên đây là ý kiến tham gia góp ý vào dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và kết quả rà soát Công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi của UBND tỉnh Đắk Lắk, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC;
- Lưu: VT, KT (ThN_07b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Hà

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 14300 /UBND-KTNS

Đồng Nai, ngày 30 tháng 12 năm 2022

V/v góp ý đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai nhận được Văn bản số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Qua nghiên cứu nội dung dự thảo và rà soát hiện trạng của doanh nghiệp nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý, UBND tỉnh Đồng Nai có ý kiến góp ý và báo cáo như sau:

1. Đối với dự thảo Tờ trình

Nội dung quy định về trình tự đăng ký doanh nghiệp chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp (tiểu mục 2.5, mục 2 phần IV) tương tự trình tự đăng ký doanh nghiệp chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (tiểu mục 2.4, mục 2 phần IV), do đó, điều chỉnh nội dung tại tiểu mục 2.5 như sau:

“Chương III dự thảo Nghị định đã quy định hồ sơ chuyển đổi, trình tự, thẩm quyền quyết định chuyển đổi và trách nhiệm các bên liên quan trong thực hiện chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty TNHH một thành viên theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Trong đó quy định trách nhiệm cụ thể của Công ty mẹ, công ty con chưa chuyển đổi và công ty TNHH một thành viên sau chuyển đổi để xử lý những vướng mắc đặc thù với nguyên tắc **và trình tự đăng ký doanh nghiệp** tương tự như trường hợp chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH MTV do nhà nước làm chủ sở hữu.”

2. Đối với dự thảo Nghị định

Điểm d khoản 1 Điều 8 dự thảo có quy định trường hợp người đại diện theo pháp luật hiện tại đã đến tuổi nghỉ hưu, chết, mất tích đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc,

trốn khỏi nơi cư trú, người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người bị mất năng lực hành vi dân sự; có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì cơ quan đại diện chủ sở hữu phải có văn bản chỉ định người đại diện theo pháp luật tại công ty nhà nước. Trong trường hợp này, cần thiết phải có bản sao văn bản chỉ định người đại diện theo pháp luật trong thành phần hồ sơ đăng ký doanh nghiệp quy định tại Điều 5 và Điều 9 dự thảo Nghị định.

Nhằm đảm bảo hồ sơ chuyển đổi gồm các thành phần theo nội dung Điều 5 và Điều 9 dự thảo Nghị định, đề nghị không quy định nội dung điểm d khoản 1 Điều 8, thay vào đó, đề nghị bổ sung vào dự thảo Quyết định (Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định) 01 mục (ngay sau mục 6 quy định về vốn điều lệ) có nội dung quy định về người đại diện theo pháp luật (gồm có thông tin: họ, tên và số giấy tờ pháp lý cá nhân).

3. Về cung cấp thông tin công ty nhà nước

Qua rà soát, hiện nay tỉnh Đồng Nai không có công ty nhà nước (đang hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 thuộc quản lý của UBND tỉnh Đồng Nai chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh - Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, KTNS.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức

Số: 32/SKHĐT-ĐKKD

Đồng Tháp, ngày 05 tháng 01 năm 2023

V/v góp ý cho dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Tiếp nhận Công văn số 3592/VPUBND-KT ngày 18/11/2022 và Công văn số 4005/VPUBND-KT ngày 14/11/2022 của Văn phòng UBND tỉnh Đồng Tháp, về đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với đơn vị liên quan tham gia đóng góp ý kiến dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp¹.

Qua nghiên cứu nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị định và ý kiến của Đơn vị phối hợp. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp có ý kiến như sau:

1. Về rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và chưa có tên trong Báo cáo số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Hiện tại, tỉnh Đồng Tháp có 04 Doanh nghiệp nhà nước đều đã thực hiện chuyển đổi và đang hoạt động theo Luật Doanh nghiệp 2020 (trong đó có 03 Doanh nghiệp là Công ty cổ phần và 01 Doanh nghiệp là Công ty TNHH một thành viên).

2. Về Mục VII nội dung xin ý kiến trong dự thảo Tờ trình.

Thống nhất với đề xuất trong dự thảo Tờ trình về việc bãi bỏ Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/3/2010 của Chính phủ quy định việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu

Lý do:

- Để đảm bảo sự thống nhất, hiệu lực của hệ thống văn bản pháp lý hiện hành.

- Làm cơ sở cho các Doanh nghiệp nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành, tiếp tục thực hiện chuyển đổi theo phương án sắp xếp, tổ chức lại theo quyết định của cơ quan đại diện Chủ sở hữu.

3. Về dự thảo Nghị định.

¹ Theo Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 và Công văn số 9263/BKHĐT-PTDN ngày 19/12/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

- a) Cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Nghị định;
b) Ý kiến đóng góp bổ sung.

- Điểm a khoản 2 Điều 8 Chương II và điểm a khoản 2 Điều 12 Chương II có quy định trách nhiệm của công ty nhà nước/công ty con trong việc “*công bố thông tin*” khi đăng ký chuyển đổi.

Tuy nhiên, dự thảo Nghị định chưa quy định hình thức, phương tiện, nội dung công bố thông tin. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, bổ sung.

Lý do:

+ Đối với các doanh nghiệp đăng ký theo Luật Doanh nghiệp thực hiện thông qua Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, việc công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp bao gồm các nội dung gì, phương tiện công bố đã được quy định cụ thể tại Điều 32 Luật Doanh nghiệp.

+ Đối với các công ty nhà nước chuyển đổi theo dự thảo Nghị định thì việc đăng ký doanh nghiệp **không thực hiện thông qua** Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, nên cần có quy định hình thức, phương tiện, nội dung công bố thông tin để tạo điều kiện thuận lợi cho các công ty chuyển đổi thống nhất trong thực hiện.

- Đối với Phụ lục 2 dự thảo Nghị định quy định về mẫu giấy Quyết định việc chuyển đổi công ty nhà nước/công ty con thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp,

Tại Điều 4 đề nghị xem xét, điều chỉnh, bổ sung thành:

“Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ/Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên -, **Chủ tịch công ty/Chủ tịch Hội đồng thành viên công ty** quy định tại Điều 1 Quyết định này chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./”

Lý do: để các cá nhân, đơn vị chịu trách nhiệm tại điều khoản thi hành của Quyết định phù hợp với mô hình tổ chức hoạt động của công ty sau khi chuyển đổi (*hiện nội dung dự thảo chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị là chưa phù hợp chức danh đối với loại hình công ty sau chuyển đổi*).

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Tỉnh “báo cáo”;
- Sở Tài chính “để biết”;
- BGĐ Sở;
- Lưu: VT; P.ĐKKD.

GIÁM ĐỐC



Trương Hòa Châu

UBND TỈNH HÀ TĨNH
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 3495 /SKHĐT-ĐKKD

V/v góp ý Dự thảo Tờ trình, Nghị định
về chuyển đổi công ty Nhà nước thành
công ty TNHH một thành viên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 11 năm 2022

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Văn bản số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý đối với dự thảo Tờ trình và Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; Thừa ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại văn bản số 6649/UBND-KT₂ ngày 21/11/2022. Sau khi nghiên cứu văn bản của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, rà soát tổng hợp ý kiến của các sở ngành có liên quan (Sở Xây dựng Công văn số 3142/SXD- VP ngày 25/11/2022; Sở Tài chính Công văn số 5094/STC-TCDN ngày 23/11/2022; Sở Giao thông vận tải Công văn số 3423/SGTVT-VP ngày 28/11/2022; Sở Nông nghiệp và PTNT Công văn số 2579/SNN-KHTC ngày 24/11/2022). Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Tĩnh tổng hợp và có ý kiến như sau:


1. Về cơ bản Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Tĩnh thống nhất với nội dung, bố cục văn bản về dự thảo Tờ trình và Nghị định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tại khoản 2, Điều 13 của dự thảo đề nghị điều chỉnh kéo dài thêm thời gian hoàn thành việc đăng ký chuyển đổi từ 01 năm lên 02 năm
2. Đối với tỉnh Hà Tĩnh, đến thời điểm hiện tại, không còn công ty nhà nước nào thuộc quản lý của địa phương chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Kính Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để bc);
- Giám đốc Sở (để bc);
- Lưu: VT, ĐKKD (T.V.S).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phan Thành Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Số: 5857 /UBND-KTĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 29 tháng 11 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyên đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Phúc đáp Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyên đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp (Nghị định), sau khi nghiên cứu dự thảo, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị định và xin tham gia một số nội dung trong dự thảo Nghị định như sau:

- Điều 4, Khoản 1: đề nghị bổ sung: “... theo nguyên tắc công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên chuyển đổi từ công ty nhà nước hoặc công ty con chưa chuyển đổi kế thừa toàn bộ quyền và lợi ích hợp pháp, được sử dụng toàn bộ tài sản, nguồn vốn khi chuyển đổi để tổ chức sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm về các khoản nợ...”

- Điều 5:

+ Khoản 2: Đề nghị sửa “Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ”

thành: “Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ”.

Lý do: Để phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 6 dự thảo Nghị định là “Sau khi cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành Quyết định về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, công ty nhà nước chuẩn bị hồ sơ chuyển đổi quy định tại Điều 5 Nghị định này để gửi Cơ quan đăng ký kinh doanh”, theo đó Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trong hồ sơ gửi Cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng ký doanh nghiệp phải là bản Điều lệ tổ chức và hoạt động đã được cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt.

+ Khoản 3, điểm a: Đề nghị xem xét sửa lại như sau:

Sửa “a) Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc văn bản của cơ quan

đại diện chủ sở hữu chỉ định người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trong trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 8”

thành: “a) Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên”

Lý do: Nếu xảy ra trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 8 dự thảo Nghị định thì cơ quan đại diện chủ sở hữu đã phải thực hiện việc thay thế đối với người đại diện theo pháp luật hiện hành. Do vậy, việc quy định nội dung “hoặc văn bản của cơ quan đại diện chủ sở hữu chỉ định người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trong trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 8” là không cần thiết.

Liên quan đến nội dung này, đề nghị bỏ điểm d khoản 1 Điều 8 dự thảo Nghị định này do không cần thiết.

+ Khoản 4, Khoản 5: Đề nghị quy định rõ bản gốc hoặc bản sao đối với 02 loại giấy tờ này.

- Điều 6:

Sau khoản 3: Đề nghị bổ sung khoản quy định về việc “cơ quan đại diện chủ sở hữu ban hành quyết định phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ” cho phù hợp với khoản 2 Điều 5 và khoản 4 Điều 6 Nghị định này.

- Điều 8:

+ Khoản 1, điểm b: đề nghị sửa “Chỉ đạo công ty nhà nước xây dựng dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này” thành “Chỉ đạo công ty nhà nước xây dựng dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp theo quy định, trình cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt” (cho phù hợp với nội dung phân tích tại khoản 2 Điều 5 nêu trên)

+ Khoản 1, điểm c: đề nghị bổ sung “Ban hành quyết định chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị định này; quyết định phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ” (cho phù hợp với nội dung phân tích nêu trên)

+ Khoản 1, điểm d: đề nghị xem xét bỏ nội dung này (như nội dung phân tích nêu trên)

- **Phụ lục II:** “*Quyết định chuyển đổi công ty nhà nước/công ty con thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp*”

+ Điều 1: Đề nghị sửa lại một số nội dung cho phù hợp với nội dung tại Phụ lục I “Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên” như sau:

Sửa: “1. Tên gọi đầy đủ: ...; 2. Tên viết tắt bằng tiếng Việt: ...; 3. Tên giao dịch bằng tiếng Anh: ...” thành “1. Tên công ty viết bằng tiếng Việt: ...; 2. Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có): ...; 3. Tên công ty viết tắt (nếu có): ...”

+ Điều 3: Đề nghị xem xét bổ sung “..., chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài chính khác, bao gồm cả nợ thuế...”

- **Nội dung khác liên quan:**

Trên thực tế hiện nay, có những doanh nghiệp nhà nước đang duy trì mô hình hoạt động theo Luật DNNN 2003 đang thực hiện thủ tục phá sản. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 47 Luật phá sản 2014, sau khi có quyết định mở thủ tục phá sản, doanh nghiệp, hợp tác xã vẫn tiếp tục hoạt động kinh doanh, nhưng phải chịu sự giám sát của Thẩm phán và Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản. Những doanh nghiệp này trong quá trình thực hiện thủ tục phá sản theo quy định sẽ không có hành lang pháp lý về mô hình tổ chức hoạt động để áp dụng thực hiện.

Do vậy, cần có quy định, hành lang pháp lý điều chỉnh đối với doanh nghiệp là công ty nhà nước đang thực hiện thủ tục phá sản nhưng chưa hoàn tất quá trình phá sản, chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên để có cơ sở áp dụng thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, bổ sung quy định đối với trường hợp trên.

Về việc rà soát, cung cấp thông tin của công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Ngày 07/10/2021, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã có Công văn số 7448/KHĐT-DN gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc rà soát doanh nghiệp duy trì mô hình tổ chức theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003, theo đó Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng còn có 02 doanh nghiệp đang duy trì mô hình tổ chức theo Luật Doanh nghiệp nhà nước 2003 (chưa chuyển đổi theo Luật Doanh nghiệp do không đủ điều kiện) là Công ty Xuất nhập khẩu Hải Phòng và Công ty Chế biến thủy sản xuất khẩu Hải Phòng. Hiện 02 doanh nghiệp này đang thực hiện thủ tục phá sản theo Quyết định mở thủ tục phá sản của Tòa án nhân dân thành phố.

Tại Công văn số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Thủ tướng Chính phủ cũng đã cập nhật tình hình của 02 doanh nghiệp này.

Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng báo cáo để Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND TP;
- Các Sở: KHĐT, TC;
- CVP, PCVP;
- CV: KTDN, TC;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Anh Quân

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25 /SKHĐT-ĐKKD

Kiên Giang, ngày 09 tháng 01 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư v/v có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư Kiên Giang có ý kiến góp ý như sau:

1. Từ tháng 7 năm 2010, tất cả các công ty nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quản lý đã chuyển sang hoạt động theo mô hình tổ chức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% theo quy định của Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

2. Cơ bản thống nhất với những nội dung, bố cục của dự thảo Tờ trình của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

3. Đề nghị xem xét, sửa đổi, bổ sung nội dung tại điểm e khoản 1 Điều 8 của dự thảo Nghị định để thuận lợi khi tổ chức thực hiện Nghị định, như sau:

"e) Rà soát và tiếp tục thực hiện việc sắp xếp công ty nhà nước đang thực hiện phương án sắp xếp lại theo quy định tại Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ, về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;"

4. Đề nghị bổ sung nội dung "Nguyên tắc xử lý vốn, tài sản, tài chính và lao động (nội dung này được quy định tại Điều 13 của Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu); phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất (nội dung này được quy định tại Điều 4 của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ, quy định sắp xếp lại, xử lý tài sản công), khi chuyển

đổi công ty nhà nước được thành lập theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp” nhằm đảm bảo làm lành mạnh tình hình vốn, tài sản, tài chính và tinh gọn lao động của doanh nghiệp sau khi chuyển đổi.

Trên đây là ý kiến góp ý đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp của Sở Kế hoạch và Đầu tư Kiên Giang. /.

Nơi nhận: *Suz*

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- BGD Sở;
- Lưu: VT, ĐKKD.

GIÁM ĐỐC



[Handwritten signature]
Giang Thanh Khoa

Số: 5030/SKHĐT-ĐKKD

Long An, ngày 29 tháng 11 năm 2022

V/v ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện chỉ đạo tại Công văn số 11163/UBND-KTTC ngày 25/11/2022 của UBND tỉnh về việc thực hiện Văn bản số 8275/BKHĐT-KTCN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; trong đó, UBND tỉnh Long An có ủy quyền Sở Kế hoạch và Đầu tư ký gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư và đồng báo cáo UBND tỉnh.

Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau.

1. Tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định.

Sở Kế hoạch và Đầu tư cơ bản thống nhất đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Tuy nhiên có một số ý kiến như sau:

- Sửa đổi Điều 5 quy định về Hồ sơ chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ như sau:

1. Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp (Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này).

2. Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

3. Bản sao các giấy tờ sau đây:

a) Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc văn bản của cơ quan đại diện chủ sở hữu chỉ định người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trong trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 8;

b) Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện chủ sở hữu trực tiếp và quyết định bổ nhiệm người đại diện chủ sở hữu trực tiếp của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

c) Quyết định của người có thẩm quyền quy định tại Điều 7 Nghị định này về việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này).

d) Giấy chứng nhận đăng ký thuế của công ty nhà nước.

4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của công ty nhà nước.

- Sửa đổi Điều 9 quy định Hồ sơ chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên như sau:

1. Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp (Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này).

2. Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

3. Bản sao các giấy tờ sau đây:

a) Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc văn bản của công ty mẹ chỉ định người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trong trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12;

b) Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty con chưa chuyển đổi và văn bản cử người đại diện phần vốn của công ty mẹ tại công ty con chưa chuyển đổi.

c) Giấy chứng nhận đăng ký thuế của công ty con chưa chuyển đổi

4. Quyết định của Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty của công ty mẹ về việc chuyển đổi công ty con chưa chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này).

5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của công ty con chưa chuyển đổi.

- Bổ sung thông tin Mã số doanh nghiệp tại Điều 1 trong Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định.

2. Đối với nội dung rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và chưa có tên trong Báo cáo số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Long An không có công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Với nội dung trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An kính gửi đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, ĐKKD, Kiệt.

GIÁM ĐỐC



Huỳnh Văn Sơn



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *293*/UBND-KT

Quảng Bình, ngày *02* tháng *12* năm 2022

V/v góp ý Dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật doanh nghiệp nhà nước thành Công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với Dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật doanh nghiệp nhà nước thành Công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật doanh nghiệp, UBND tỉnh Quảng Bình có ý kiến như sau:

1. Thống nhất nội dung Dự thảo Tờ trình xây dựng Nghị định quy định chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật doanh nghiệp nhà nước thành Công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật doanh nghiệp.

2. Về nội dung Dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật doanh nghiệp nhà nước thành Công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật doanh nghiệp, UBND tỉnh Quảng Bình có ý kiến như sau:

(i) Tại Điểm b Khoản 2 Điều 8, Điểm b Khoản 2 Điều 12 Chương II Dự thảo Nghị định quy định về trách nhiệm của Công ty nhà nước và công ty con chưa chuyển đổi đề nghị bổ sung, sửa đổi như sau: “Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, trung thực và chính xác của các thông tin kê khai trong hồ sơ chuyển đổi” để phù hợp với nội dung về nguyên tắc thực hiện chuyển đổi tại Khoản 3 Điều 4 Chương I Dự thảo Nghị định và tại Mục 11 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

(ii) Tại Điểm a Khoản 3 Điều 5 Chương II Dự thảo Nghị định, đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: “Giấy tờ pháp lý cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH một thành viên hoặc văn bản của cơ quan đại diện chủ sở hữu chỉ định người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH MTV trong trường hợp quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 8 kèm theo Giấy tờ pháp lý cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật được chỉ định” ✓

(iii) Tại Điểm a Khoản 3 Điều 9 Chương II Dự thảo Nghị định, đề nghị sửa đổi, bổ sung như sau: “Giấy tờ pháp lý cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật của công ty TNHH MTV hoặc văn bản của công ty mẹ chỉ định người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV trong trường hợp quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 12 kèm theo Giấy tờ pháp lý cá nhân đối với người đại diện theo pháp luật được chỉ định”.

3. Về rà soát, cung cấp thông tin các Công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật doanh nghiệp hiện hành: Hiện tại, trên địa bàn tỉnh Quảng Bình không còn Công ty nhà nước và công ty con chưa chuyển đổi.

UBND tỉnh Quảng Bình kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.



Phan Mạnh Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 7020/UBND-KTNV

Vĩnh Long, ngày 25 tháng 11 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia một số ý kiến góp ý như sau:

1. Đối với dự thảo Tờ trình

Thống nhất theo Mục VII dự thảo Tờ trình là Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị quy định tại Khoản 3 Điều 13 dự thảo Nghị định về bãi bỏ Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

2. Đối với dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định gồm 4 chương, 14 điều và 3 phụ lục kèm theo đã thể hiện đầy đủ nội dung như phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, nguyên tắc chuyển đổi, hồ sơ, trình tự, thủ tục chuyển đổi và trách nhiệm của chủ sở hữu.

Tuy nhiên ở phần dự thảo Nghị định này đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét có thể bổ sung, bãi bỏ như sau:

- Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét có thể bỏ Khoản 6 Điều 6 và Khoản 6 Điều 10 và bổ sung 2 Khoản 6 này thành một Khoản 6 tại Điều 4.

- Tại Điều 4 nên xem xét bổ sung Khoản 5 và 6:

“5. Công ty có thể nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính bằng bản giấy tại cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh tại địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp”

“6. Việc ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thực hiện theo quy định của Nghị định về đăng ký doanh nghiệp”

- Tại Khoản 5 Điều 6 và Khoản 5 Điều 10 bổ sung: “Trong thời hạn 03 ngày

làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho doanh nghiệp, đồng thời thu hồi lại bản chính Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cũ”.

Trên đây là góp ý về dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long gửi đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- GD Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- LĐVP. UBND tỉnh;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 5.11.05.



Nguyễn Văn Liệt

UBND TỈNH VĨNH PHÚC
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3649 /SKHĐT-ĐKKD

Vĩnh Phúc, ngày 29 tháng 11 năm

2022

V/v tham gia dự thảo Tờ trình,
Nghị định về chuyển đổi Công ty
Nhà nước thành lập và hoạt động
theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước
thành Công ty TNHH MTV tổ chức
và hoạt động theo quy định của Luật
Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 8402/UBND-KT6 ngày 21/11/2022 giao Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Phúc chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi Công ty Nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp (theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022); Sau khi nghiên cứu, tổng hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Phúc tham gia một số ý kiến như sau:

1. Đối với dự thảo Tờ trình và Nghị định: Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Phúc cơ bản nhất trí với nội dung của 02 dự thảo: (i) *Tờ trình về xây dựng Nghị định quy định chuyển đổi Công ty Nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;* (ii) *Nghị định về chuyển đổi Công ty Nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.* Tuy nhiên để dự thảo Nghị định hoàn thiện hơn đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư thống nhất lại từ ngữ tại Mục I, Điều 3. Phần giải thích từ ngữ “ Công ty Nhà nước là Công ty được thành lập...” thành “ Công ty Nhà nước là doanh nghiệp được thành lập...”.

2. Về việc rà soát thông tin của các Công ty Nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành: Hiện nay các Công ty Nhà nước thuộc UBND tỉnh Vĩnh Phúc quản lý đã thực hiện chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Sở Kế hoạch và Đầu tư Vĩnh Phúc đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp chung, báo cáo Chính phủ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (B/c);
- Giám đốc Sở (B/c);
- Lưu: VT, ĐKKD.

KT. GIÁM ĐỐC
SỞ GIÁM ĐỐC
SỞ
KẾ HOẠCH
VÀ ĐẦU TƯ
VĨNH PHÚC



Phạm Quang Thắng

UBND TỈNH YÊN BÁI
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 203/SKHĐT-ĐKKD

Yên Bái, ngày 18 tháng 11 năm 2022

V/v tham gia ý kiến vào Dự thảo Tờ trình,
Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước
được thành lập và hoạt động theo Luật DNNN
thành công ty TNHH 1TV tổ chức và hoạt động
theo quy định tại Luật DN



Người ký: Sở Kế hoạch và Đầu
tư
Email:
sokehoachdautu@yenbai.gov.v
n
Cơ quan: Tỉnh Yên Bái
Thời gian ký: 28.11.2022
17:26:45 +07:00

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện nội dung tại Văn bản số 4207/UBND-TH ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Văn bản số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, đồng thời rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và chưa có tên trong Báo cáo số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Sau khi tổng hợp, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Yên Bái báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư như sau:

I. THAM GIA Ý KIẾN VÀO DỰ THẢO TỜ TRÌNH VÀ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH VỀ CHUYỂN ĐỔI CÔNG TY NHÀ NƯỚC ĐƯỢC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG THEO LUẬT DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC THÀNH CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG THEO QUY ĐỊNH TẠI LUẬT DOANH NGHIỆP

Sau khi nghiên cứu, lấy ý kiến tham gia của các cơ quan liên quan vào dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Yên Bái có ý kiến như sau:

Nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì soạn thảo, không có ý kiến khác.

II. BỔ SUNG THÔNG TIN CÁC CÔNG TY NHÀ NƯỚC CHƯA THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI THEO LOẠI HÌNH DOANH NGHIỆP ĐƯỢC QUY ĐỊNH TẠI LUẬT DOANH NGHIỆP HIỆN HÀNH VÀ CHƯA CÓ TRONG BÁO CÁO SỐ 8281/BKHĐT-PTDN NGÀY 26/11/2021 CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Sau khi rà soát, tỉnh Yên Bái có một số lâm trường chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và chưa có tên trong Báo cáo số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, cụ thể như sau:

1. Số lượng các doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái quản lý (chưa chuyển đổi theo Luật Doanh nghiệp) gồm có: Lâm trường Lục Yên và Lâm trường Văn Yên.

2. Về ngành, lĩnh vực hoạt động: Lâm trường Lục Yên và Lâm trường Văn Yên là 02 doanh nghiệp nhà nước hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp, với nhiệm vụ: (1) trồng, chăm sóc, bảo vệ và phát triển vốn rừng; (2) chế biến và tiêu thụ lâm sản, sản xuất kinh doanh giấy đé; (3) thiết kế xây dựng cơ bản lâm sinh và khai thác rừng. Các lâm trường này đều thuộc đối tượng phải thực hiện sắp xếp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông lâm nghiệp.

3. Về thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh: Các lâm trường này đều gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh; việc quản lý đất đai, tài chính, công nợ của các lâm trường có nhiều tồn tại, vướng mắc chưa được giải quyết; hiện nay 02 lâm trường này đã ngừng hoạt động, tình hình tài chính trong tình trạng phá sản, không có nguồn thu khi giải thể, hầu hết tài sản trên đất hiện nay của 02 lâm trường đều do các hộ dân tự bỏ vốn đầu tư trồng rừng trên đất của lâm trường; tài sản thuộc sở hữu của các lâm trường hiện nay đã xuống cấp nghiêm trọng; công nợ phải thu xác định không có khả năng thu được, nếu xác định thu hồi giá trị tài sản theo phương án tận thu nên giá trị thu hồi là rất thấp, trong khi đó số nợ phải trả hiện nay của 02 lâm trường rất lớn (trên 60 tỷ đồng).

4. Về vướng mắc trong thực hiện chuyển đổi: Lâm trường Lục Yên và Lâm trường Văn Yên đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý thực hiện giải thể tại văn bản số 2112/TTg-ĐMDN ngày 19/11/2015. Năm 2016, sau khi triển khai xây dựng phương án giải thể, do Lâm trường Lục Yên và Lâm trường Văn Yên đều có công nợ lớn phát sinh từ nhiều năm trước và xác định không có khả năng trả nợ và thu hồi (rơi vào tình trạng phá sản), nên các lâm trường này không đủ điều kiện để giải thể theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 172/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013 của Chính phủ. Tuy nhiên, tại Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị và Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ không quy định hình thức phá sản đối với các nông, lâm trường thua lỗ, không đủ điều kiện giải thể. Do đó các lâm trường này chưa hoàn thành được việc sắp xếp, đổi mới theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

5. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị Thủ tướng Chính phủ sớm ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty nông lâm nghiệp; ban hành cơ chế về tài chính để tháo gỡ các tồn tại về đất đai, tài chính, công nợ của các công ty lâm nghiệp, lâm trường, có cơ sở xây dựng phương án sắp xếp lại mô hình hoạt động các công ty lâm nghiệp, lâm trường theo hướng phù hợp.

(Có phụ lục danh sách các doanh nghiệp đang hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 kèm theo)

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Yên Bái kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận: Ng

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở KHĐT;
- Lưu: VT, ĐKKD. *th*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thanh Chương



PHỤ LỤC

Báo cáo về danh sách và thông tin của công ty nhà nước thuộc UBND tỉnh Yên Bái quản lý

(Kèm theo Công văn số 222/SKHĐT-ĐKKD ngày 18/11/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Yên Bái)

Triệu đồng

STT	Tên doanh nghiệp	Ngành lĩnh vực hoạt động	Vốn điều lệ	Vốn chủ sở hữu	Tổng nợ (thời điểm 31/12/2021)	Năm thành lập	Văn bản của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án sắp xếp doanh nghiệp	Khó khăn vướng mắc hiện nay	Nội dung khác
1	Lâm trường Lục Yên	Lâm nghiệp	1.196	-8.135	56.343	1992	Văn bản số 2112/TTg-ĐMDN ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ	Các lâm trường đã dừng hoạt động nhiều năm, hiện rơi vào tình trạng phá sản, không đủ điều kiện giải thể	Vốn chủ sở hữu theo báo cáo tài chính năm 2021
2	Lâm trường Văn Yên	Lâm nghiệp	2.354	1.008	12.987	1992			Vốn chủ sở hữu theo báo cáo tài chính năm 2015

Kính gửi: Cục Phát triển doanh nghiệp

Thực hiện văn số 9263/BKHĐT-PTDN ngày 19/12/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến tham gia đối với dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Vụ KTNN có ý kiến như sau:

1. Cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình và Dự thảo Nghị định do Quý Cục chủ trì soạn thảo.

2. Đề hoàn thiện dự thảo Nghị định đề nghị nghiên cứu, xem xét một số nội dung sau:

- Về khái niệm “công ty nhà nước” tại khoản 1, Điều 3 dự thảo Nghị định, đề nghị chỉnh sửa như sau “*Công ty nhà nước là công ty được thành lập và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 và Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995; công ty này chưa thực hiện chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp*”.

- Về khái niệm “công ty mẹ” tại khoản 3, Điều 3 dự thảo Nghị định quy định “*Công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, trong đó có công ty con chưa chuyển đổi trong nhóm công ty mẹ - công ty con*”. Tại Luật Doanh nghiệp nhà nước quy định “*công ty mẹ*” là *Công ty nhà nước giữ quyền chi phối doanh nghiệp khác*. Như vậy, theo quy định tại khoản 3, Điều 3 có thể bỏ sót một số công ty mẹ được quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước; đề nghị Ban soạn thảo rà soát, có tồn tại công ty mẹ như quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước có công ty con chưa thực hiện chuyển đổi hay không; trường hợp cần thiết đề nghị Quý Ban soạn thảo nghiên cứu, điều chỉnh khái niệm “*công ty mẹ*” tại dự thảo Nghị định cho phù hợp.

- Tại Điều 1 của Dự thảo quy định phạm vi điều chỉnh của Nghị định là “*quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chuyển đổi công ty nhà nước*”. Tuy nhiên, các Điều 8, Điều 12 quy định về trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan như: “*về Trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu, công ty nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; về Trách nhiệm của công ty mẹ, công ty con chưa chuyển đổi và công ty trách nhiệm hữu hạn một*

thành viên". Đề nghị Quý Ban soạn thảo xem xét, kết cấu lại các nội dung tại Điều 8, Điều 12 nêu trên sang phần Tổ chức thực hiện tại Chương IV của Dự thảo Nghị định.

Xin gửi Quý Cục để nghiên cứu và tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu KTNN.

**KT.VỤ TRƯỞNG
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



VŨ TRƯỜNG

VỤ PHÁP CHẾ

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2022

Kính gửi: Cục Phát triển doanh nghiệp

Thực hiện công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Vụ Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Về hồ sơ, thủ tục xây dựng dự thảo Nghị định

a) Về hồ sơ gửi thẩm định thực hiện theo khoản 2 Điều 92 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020*):

“a) Tờ trình Chính phủ về dự thảo nghị định;

b) Dự thảo nghị định;

c) Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo nghị định;

d) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản; bản chụp ý kiến của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;

đ) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách đối với nghị định quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 19 của Luật này; bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo, nếu trong dự thảo có quy định thủ tục hành chính; báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới, nếu trong dự thảo có quy định liên quan đến vấn đề bình đẳng giới;

e) Nghị quyết của Chính phủ về đề nghị xây dựng nghị định quy định tại khoản 3 Điều 19 của Luật này;

g) Tài liệu khác (nếu có)”.

Do đó, đề nghị quý Cục chủ động chuẩn bị các hồ sơ nêu trên bảo đảm đầy đủ theo quy định.

b) Quy định về lấy ý kiến dự thảo:

- Việc lấy ý kiến dự thảo thực hiện theo Điều 91 và Điều 57 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020*). Trong đó, cần đăng tải toàn văn dự thảo văn bản và tờ trình

trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong thời gian ít nhất là 60 ngày.

- Theo khoản 3 Điều 25 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020*) cơ quan chủ trì soạn thảo cần “*Gửi hồ sơ dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan trung ương đến Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;; hồ sơ dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp đến Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam để lấy ý kiến*”.

Do vậy, đề nghị quý Cục nghiên cứu các quy định về đăng tải và lấy ý kiến nêu trên để thực hiện bảo đảm đúng quy định. ✓

c) Về dự thảo Tờ trình: Đề nghị biên tập dự thảo Tờ trình theo đúng Mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và thuyết minh cụ thể về những nội dung quy định tại dự thảo Nghị định.

2. Đối với nội dung dự thảo Nghị định:

- Đề nghị xem xét sự cần thiết về Luật Quản lý thuế tại phần căn cứ ban hành nghị định, vì Luật này không liên quan trực tiếp đến nội dung dự thảo Nghị định.

- Đề nghị rà soát, biên tập lại nội dung Điều 2 (*khoản 1 quy định “Đối tượng áp dụng bao gồm”, tuy nhiên khoản 2, 3 cũng quy định đối tượng áp dụng*).

- Khoản 2, 3 Điều 6, khoản 2, 3 Điều 10: Đề nghị xem xét làm rõ nội dung “thông báo”, có thể bổ sung mẫu văn bản thông báo để thuận tiện trong áp dụng. Mặt khác, quy định “*trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày gửi thông báo.... ban hành Quyết định chuyển đổi....*” đề nghị đánh giá, xác định mục đích của việc “thông báo” và “10 ngày” có đủ thời gian để quyết định việc chuyển đổi?

- Đề nghị rà soát kỹ hiện trạng, thẩm quyền thành lập hoặc cơ quan có thẩm quyền được giao quản lý các loại hình doanh nghiệp để quy định đầy đủ tại Điều 7 bảo đảm bao quát được tất cả các loại doanh nghiệp hiện hữu.

- Đề nghị nghiên cứu bổ sung vào Điều 6 và Điều 10 dự thảo Nghị định nội dung quy định các trường hợp Cơ quan đăng ký doanh nghiệp từ chối cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhằm bảo đảm tính khả thi khi thực hiện.

- Khoản 3, 4 Điều 10: Đề nghị xem xét nội dung “*Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty mẹ ban hành Quyết định*”, có trường hợp ban hành “*nghị quyết*” hay không.

- Khoản 2 Điều 13 dự thảo Nghị định quy định: “Trong vòng 01 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, công ty quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này phải hoàn thành việc đăng ký chuyển đổi theo quy định tại Nghị định này để tổ chức hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.” Tuy nhiên, hiện nay tại dự thảo Tờ trình chưa có đánh giá, giải trình về việc đề xuất thời hạn 01 năm cho việc hoàn thành việc đăng ký chuyển đổi. Do đó, đề nghị bổ sung nội dung đánh giá, giải trình cụ thể để có cơ sở báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Tại Phụ lục I: Đề nghị rà soát kỹ nội dung và thay cụm từ “Phòng đăng ký kinh doanh tỉnh/thành phố...” thành “Cơ quan đăng ký kinh doanh” để bảo đảm thống nhất với nội dung quy định tại Điều 6 và Điều 10 dự thảo Nghị định.

- Đề nghị rà soát các quy định, chiến lược, kế hoạch của doanh nghiệp đã được phê duyệt trước khi chuyển đổi có phải phê duyệt lại hay tiếp tục được áp dụng, có thể nghiên cứu bổ sung nội dung chuyển tiếp về vấn đề này.

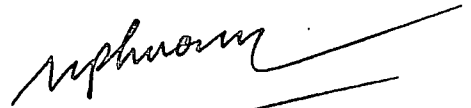
- Đề nghị biên tập lại tên các chương theo đúng thể thức (chữ in hoa, đứng đậm).

Trên đây là ý kiến của Vụ Pháp chế, kính gửi quý Cục tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Trần Duy Đông (để b/c);
- Vụ trưởng (để b/c);
- Lưu: PC (L.Đ).

**KT. VỤ TRƯỞNG
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



Nguyễn Minh Phương

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
VIỆN NGHIÊN CỨU QUẢN LÝ
KINH TẾ TRUNG ƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1149 /QLKTTW-DN
V/v góp ý dự thảo Nghị định về chuyển
đổi công ty nhà nước sang hoạt động
theo Luật Doanh nghiệp

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2022

Kính gửi: Cục Phát triển doanh nghiệp

Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ tại Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 về việc góp ý dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương có ý kiến như sau:

Nhất trí với nội dung cơ bản của dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định và các báo cáo có liên quan. Các ý kiến góp ý của Viện trong quá trình phối hợp, chuẩn bị hồ sơ và xây dựng dự thảo Nghị định đã được tiếp thu đầy đủ.

Trên đây là ý kiến của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương gửi Quý Đơn vị để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ./. *ts*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, DN.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**


Nguyễn Hoa Cường

BỘ Y TẾ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27 /BYT-KHTC

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2023

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Bộ Y tế nhận được công văn số 9263/BKHĐT-PTDN ngày 19/12/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (TNHH MTV) tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Sau khi nghiên cứu tài liệu, Bộ Y tế có ý kiến như sau:

1. Bộ Y tế nhất trí đối với nội dung của dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

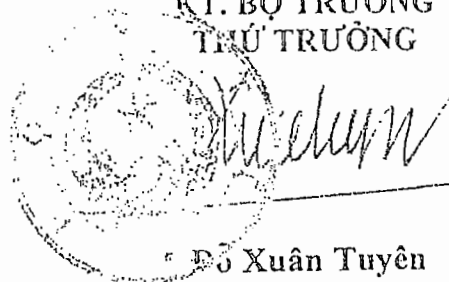
2. Hiện nay, Bộ Y tế không có công ty nhà nước chuyển đổi sang công ty TNHH MTV do đã thực hiện chuyển đổi đối với các doanh nghiệp cần chuyển đổi do Bộ Y tế quản lý.

Bộ Y tế xin báo cáo và đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, KH-TC3.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Xuân Tuyên

V/v có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật DNNN thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2022

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp (dự thảo Nghị định), Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến như sau:

1. Về cơ bản, Bộ Khoa học và Công nghệ nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định nêu trên nhằm hoàn thiện thể chế, giúp chuyển đổi các doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, năm 2003 thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

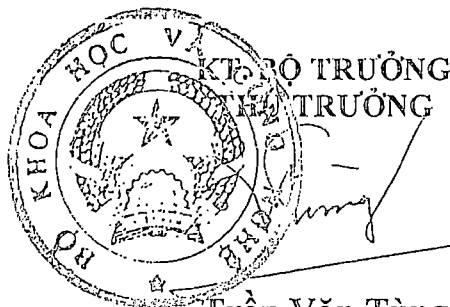
2. Bộ Khoa học và Công nghệ không có doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý hiện vẫn đang duy trì mô hình tổ chức là công ty nhà nước theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003.

Trên đây là ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ gửi Quý Bộ để tổng hợp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Trần Văn Tùng;
- Vụ KH-TC;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.



Trần Văn Tùng

PTDN

BỘ QUỐC PHÒNG

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4228 /BQP-KTe

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2022

V/v tham gia ý kiến đối dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
ĐẾN	Số: ... 52589 ...
	Ngày 06.11.2022
Chuyên:	
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Nghiên cứu dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp (gửi kèm theo Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư), Bộ Quốc phòng thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp do Bộ Kế hoạch và Đầu tư soạn thảo.

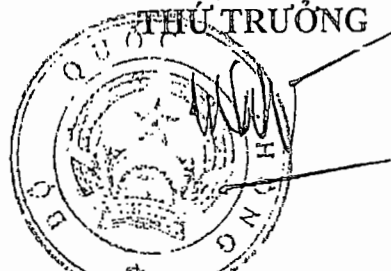
Về nội dung rà soát, cung cấp thông tin các công ty nhà nước chưa có tên trong Báo cáo số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021: Bộ Quốc phòng đã rà soát và có Công văn số 1519/BQP-Kte ngày 24/5/2021 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, theo đó Bộ Quốc phòng không còn doanh nghiệp tổ chức theo Luật Doanh nghiệp 2003.

Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- C23, C41, C56, Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, THBD. Phong08.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Thượng tướng Vũ Hải Sản

PTDN

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4160/BCA-H08

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2022

V/v tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức hoạt và động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Số: 51603.....
Ngày: 01.12.2022
Chuyên:.....
Số và ký hiệu HS:.....

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Ngày 21/11/2022, Bộ Công an nhận được Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức hoạt và động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Sau khi nghiên cứu, Bộ Công an có ý kiến như sau:

1. Thống nhất với nội dung mà cơ quan soạn thảo đã dự thảo tại Tờ trình và Dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

2. Hiện nay, Bộ Công an đang quản lý 09 doanh nghiệp 100% vốn nhà nước là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp: Công ty 19-5, Công ty Bạch Đằng, Công ty BCA Thăng Long, Công ty In Ba Đình, Công ty Nam Triệu, Công ty Thanh Bình BCA, Công ty Tháng 8, Công ty 990 và Tổng Công ty viễn thông Toàn Cầu.

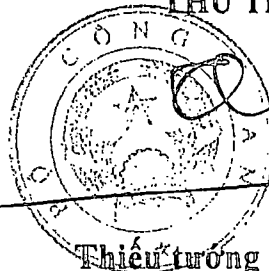
Bộ Công an không có các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Bộ Công an trao đổi để Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TK1 (để báo cáo Bộ trưởng);
- Lưu: VT, H08(P4).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Thiếu tướng Lê Văn Tuyền



Bộ Xây dựng
25-11-2022
16:08:35 +07:00

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5346 /BXD-KHTC

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2022

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo
Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi
công ty nhà nước được thành lập và
hoạt động theo Luật Doanh nghiệp
nhà nước thành công ty trách nhiệm
hữu hạn một thành viên tổ chức và
hoạt động theo quy định tại Luật
Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ Xây dựng nhận được văn bản số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Sau khi nghiên cứu, Bộ Xây dựng có ý kiến như sau:

1. Hiện nay, Bộ Xây dựng được giao là cơ quan đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại 07 doanh nghiệp; không có doanh nghiệp được tổ chức, hoạt động theo mô hình Công ty nhà nước quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003, Công ty được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, cụ thể:

- Tổng công ty Đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD) và Tổng công ty Xi măng Việt Nam (VICEM) là doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, loại hình doanh nghiệp là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập, chuyển đổi theo Luật doanh nghiệp năm 2005, Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/3/2010 của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu.

- 05 doanh nghiệp tổ chức, hoạt động theo loại hình doanh nghiệp là công ty cổ phần gồm: Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP, Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP, Tổng công ty Cơ khí Xây dựng – CTCP, Tổng công ty Viglacera – CTCP, Tổng công ty cổ phần Sông Hồng.

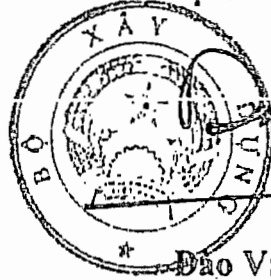
2. Bộ Xây dựng không có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định nêu trên.

Trên đây là ý kiến của Bộ Xây dựng, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BT Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- TT Bùi Hồng Minh (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC (H02h)

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH



Đào Việt Dũng

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 7346 /BTNMT-KHTC

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2022

V/v ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 8257/BKHĐT-PTDN ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lấy ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; sau khi nghiên cứu, Bộ Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Ý kiến về dự thảo Tờ trình, Nghị định:

Việc ban hành Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp là cần thiết để làm căn cứ cho các cơ quan đại diện chủ sở hữu, doanh nghiệp có thể đăng ký doanh nghiệp đối với các doanh nghiệp chưa chuyển đổi theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020, làm cơ sở cho việc sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu cho các doanh nghiệp này. Nội dung dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định nêu trên phù hợp với quy định hiện hành của Luật Doanh nghiệp năm 2020. Do vậy, Bộ Tài nguyên và Môi trường thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định do Quý Bộ soạn thảo.

2. Rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và chưa có tên trong Báo cáo số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Bộ Tài nguyên và Môi trường là cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước của 03 doanh nghiệp 100% vốn nhà nước gồm: Công ty TNHH MTV Tài nguyên và Môi trường Việt Nam; Công ty TNHH MTV Tài nguyên và Môi trường Miền Nam; Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam. Đến thời điểm hiện nay, các Công ty của Bộ Tài nguyên và Môi trường (bao gồm cả Công ty con) đã chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành. Vì vậy, các Công ty trực

thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường không thuộc đối tượng phải cung cấp thông tin theo yêu cầu tại Công văn số 8257/BKHĐT-PTDN nêu trên của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, trân trọng kính gửi Quý Bộ để xem xét, tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Lưu VT, KHTC.NT.

A U



Số: 5868 /BT-TT-KHTC

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2022

V/v Tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình,
Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước
thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt
động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Trả lời đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 875/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 về việc tham ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Bộ Thông tin và Truyền thông (Bộ TTTT) có ý kiến như sau:

1. Thống nhất với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp theo đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

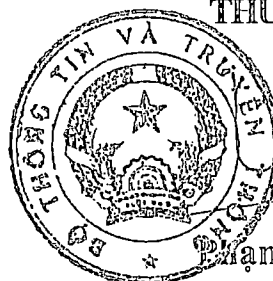
2. Về thực hiện rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành: Bộ TTTT đã tổ chức thực hiện theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và đã có báo cáo kết quả tại Công văn số 1897/BTTTT-QLDN ngày 03/6/2021 (gửi kèm), theo đó Bộ TTTT không có doanh nghiệp nhà nước nào còn đang duy trì mô hình tổ chức theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003; các doanh nghiệp nhà nước do Bộ TTTT làm đại diện chủ sở hữu (bao gồm: Tổng công ty Bưu điện Việt Nam và Tổng công ty Truyền thông đa phương tiện) đã được thực hiện chuyển đổi mô hình hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Trên đây là ý kiến tham gia của Bộ Thông tin và Truyền thông xin gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để đề tổng hợp, hoàn thiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phạm Đức Long;
- Lưu: VT, KHTC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Phạm Đức Long

ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2197 /UBDT-KHTC

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2022

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Ủy ban Dân tộc có ý kiến như sau:

1. Ủy ban Dân tộc không có Công ty nhà nước trực thuộc chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.
2. Nhất trí với dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định của Chính phủ; nội dung dự thảo Nghị định đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với các quy định pháp luật có liên quan, phù hợp tình hình thực tiễn.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban Dân tộc gửi Quý Bộ để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBDT (để b/c);
- Công TTĐT UBDT;
- Lưu: VT, KHTC.



**ĐÀI TRUYỀN HÌNH
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1635 /THVN-VP

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2022

V/v góp ý dự thảo dự thảo Tờ trình,
Nghị định về chuyển đổi công ty nhà
nước được thành lập và hoạt động theo
Luật Doanh nghiệp nhà nước thành
công ty trách nhiệm hữu hạn một thành
viên tổ chức và hoạt động theo quy
định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Cục Phát triển doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Đài Truyền hình Việt Nam nhận được Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lấy ý kiến góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp (gọi tắt là Dự thảo).

Sau khi nghiên cứu, Đài Truyền hình Việt Nam có ý kiến như sau:

1. Đài Truyền hình Việt Nam nhất trí với nội dung của Dự thảo.
2. Đài Truyền hình Việt Nam không có công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

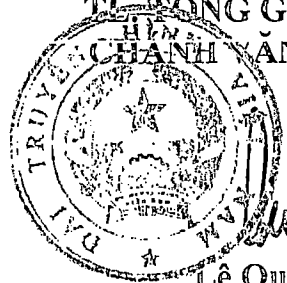
Trên đây là ý kiến góp ý của Đài Truyền hình Việt Nam, kính gửi đơn vị soạn thảo tổng hợp, hoàn thiện Dự thảo.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/cáo);
- KHTC, VP (P.TKTHPC);
- Lưu: VT, VP.

**TI TỔNG GIÁM ĐỐC
HÀNH CHANH VĂN PHÒNG**



Lê Quyền

PTDN

ĐÀI TIẾNG NÓI VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3023 /TNVN-KHTC

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2022

Vy có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật DNNN thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

ĐẾN Số: ... 5119 L ...
Ngày: 30.11.2022

Chuyên:

Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Đài Tiếng nói Việt Nam (TNVN) nhận được văn bản số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm-hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; Căn cứ các nội dung yêu cầu tại văn bản, Đài TNVN báo cáo như sau:

1. Về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định: Qua nghiên cứu, Đài TNVN nhất trí với các nội dung tại dự thảo.

2. Về việc cung cấp thông tin các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành: Qua rà soát, Đài TNVN không có đơn vị nào thuộc đối tượng chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Đài TNVN trân trọng báo cáo. /

Nơi nhận: (R)

Như trên;

Tổng Giám đốc (để h/c);

Lưu: VT, KHTC.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHO TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Minh Hùng

**THÔNG TẤN XÃ
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1232/TTX - KHTC

Hà Nội, ngày 25 tháng 11 năm 2022.

V/v đóng góp ý kiến về dự thảo dự thảo dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định của Chính phủ về chuyển đổi công ty NN thành công ty TNHH MTV.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Trả lời công văn số công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị tham gia đóng góp ý kiến đối với nội dung dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Nghị định của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước (Luật DNNN) thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (TNHH MTV) tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi loại hình doanh nghiệp đối với các doanh nghiệp trực thuộc, Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN) báo cáo chi tiết như sau:

1. Tham gia đóng góp ý kiến đối với các dự thảo:

Sau khi nghiên cứu nội dung các bản dự thảo, TTXVN hoàn toàn đồng ý với nội dung và kết cấu như đã xây dựng và không có ý kiến đóng góp thêm.

2. Kết quả thực hiện chuyển đổi doanh nghiệp tại ngành TTXVN:

- Số lượng DNNN trực thuộc TTXVN: 02 doanh nghiệp.
- Loại hình doanh nghiệp: công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (TNHH MTV), tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.
- Năm hoàn thành chuyển đổi: năm 2011.

Thông tấn xã Việt Nam trân trọng báo cáo

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTC.





**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 3109/UBND-TH

Cao Bằng, ngày 28 tháng 11 năm 2022

V/v ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Nghị
định gửi kèm theo Công văn số
8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022
của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng nhận được Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Sau khi nghiên cứu, UBND tỉnh Cao Bằng có ý kiến như sau:

1. Nhất trí đối với các dự thảo được gửi kèm theo Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN.

2. Về nội dung rà soát các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và chưa có tên trong Báo cáo số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc kiến nghị phương án chuyển đổi, sắp xếp đối với các doanh nghiệp đang duy trì mô hình tổ chức theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Cao Bằng không có công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ủy viên UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, TH(Nh).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
BỘ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Bích Ngọc



man oan um tay
Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây
Ninh
Thời gian ký:
29.11.2022 15:08:25
+07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4152 /UBND-KT

Tây Ninh, ngày 29 tháng 11 năm 2022

V/v Góp ý dự thảo Tờ trình,
Nghị định về chuyển đổi công ty
nhà nước được thành lập và
hoạt động theo Luật Doanh nghiệp
nhà nước thành công ty trách nhiệm
hữu hạn một thành viên tổ chức và
hoạt động theo quy định tại
Luật Doanh nghiệp.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

UBND tỉnh Tây Ninh nhận được Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Sau khi xem xét, UBND tỉnh Tây Ninh có ý kiến như sau:

1. Thống nhất với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

2. Về rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi loại hình doanh nghiệp được quy định theo Luật doanh nghiệp hiện hành: Trên địa bàn tỉnh không có doanh nghiệp chưa thực hiện chuyển đổi.

Trân trọng./.

Nơi nhận: /

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- LDVP: Phòng KT;
- Lưu: VT, VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đương Văn Thắng

Số: 2868/SKHĐT-ĐKKD

Bình Định, ngày 26 tháng 12 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện văn bản số 9263/BKHĐT-PTDN ngày 19/12/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đôn đốc trả lời Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN về việc đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Sau khi nghiên cứu dự thảo Thông tư, Nghị định và qua rà soát các doanh nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định tham gia ý kiến như sau:

1. Về góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp: Thống nhất với kết cấu và nội dung dự thảo dự thảo Tờ trình, Nghị định. Dự thảo Nghị định đã bám sát, đảm bảo tính thống nhất đồng bộ với quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý và sử dụng vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác có liên quan qua đó góp phần tạo khung pháp lý giúp các cơ quan đại diện chủ sở hữu, công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thực hiện chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

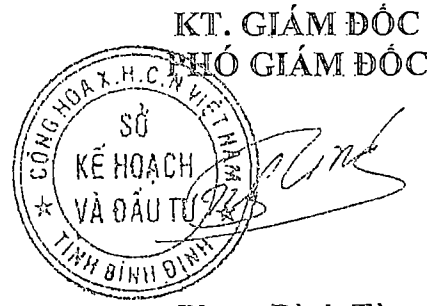
2. Về rà soát, cung cấp thông tin doanh nghiệp:

Qua rà soát trên địa bàn tỉnh Bình Định không có doanh nghiệp còn đang duy trì mô hình tổ chức là công ty nhà nước theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 (chưa thực hiện chuyển đổi tổ chức và hoạt động theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp).

Sở Kế hoạch và Đầu tư kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Lưu: ĐKKD.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Đình Tòng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13677/UBND-NĐ

Thừa Thiên Huế, ngày 26 tháng 12 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Tờ trình và dự
thảo Nghị định quy định chuyển
đổi doanh nghiệp Nhà nước

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

UBND tỉnh Thừa Thiên Huế nhận được Công văn số 8725/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định quy định chuyển đổi doanh nghiệp Nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Nhà nước thành doanh nghiệp hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp; Sau khi nghiên cứu UBND tỉnh Thừa Thiên Huế có ý kiến góp ý như sau:

1. Về dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định quy định chuyển đổi doanh nghiệp Nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Nhà nước thành doanh nghiệp hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp: UBND tỉnh Thừa Thiên Huế thống nhất nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định.

2. Về rà soát, cung cấp thông tin của Công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp năm 2003: Hiện nay tỉnh Thừa Thiên Huế không có Công ty nhà nước đang duy trì theo mô hình này (*riêng đối với Công ty cổ phần Tu bổ Tôn tạo di tích Huế thì lịch sử hình thành và tổ chức hoạt động có tính đặc thù, không thuộc phạm vi báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo yêu cầu tại Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022*).

UBND tỉnh Thừa Thiên Huế kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

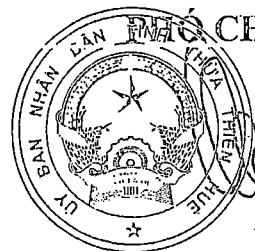
Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- VP: CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, ĐC, NĐ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Quý Phương

UBND TỈNH TIỀN GIANG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3458 /SKH&ĐT-ĐKKD
V/v có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật DNNN thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Tiền Giang, ngày 24...tháng 12 năm 2022

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 6398/UBND-KT ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang (UBND tỉnh) về việc đóng góp ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Trong đó, UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình, Nghị định theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022; đồng thời, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư ký, gửi báo cáo về Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

Sở Kế hoạch và Đầu tư Tiền Giang báo cáo như sau:

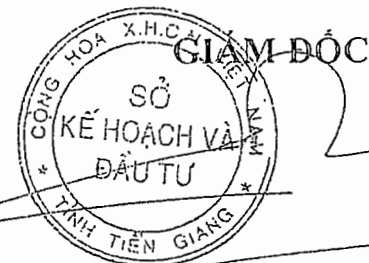
Từ năm 2016 đến nay, Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang được giao làm đại diện Chủ sở hữu tại 05 doanh nghiệp nhà nước, gồm 04 doanh nghiệp 100% vốn nhà nước (*Công ty TNHH Một thành viên: Xổ số kiến thiết Tiền Giang, Cấp nước Tiền Giang, Khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang, Công trình đô thị Mỹ Tho*) và 01 doanh nghiệp có 51% vốn nhà nước (*Công ty cổ phần Công trình đô thị Gò Công*). Tất cả 05 doanh nghiệp này đều đã chuyển đổi, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./

(Đính kèm: Công văn số 996/SKH&ĐT-ĐKKD ngày 31/5/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Tiền Giang về việc rà soát, tổng hợp các doanh nghiệp hiện nay vẫn duy trì mô hình tổ chức theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 của tỉnh Tiền Giang đã gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (đề b/c);
- Lưu: VT, ĐKKD (Định).



Nguyễn Đình Chông

UBND TỈNH TIỀN GIANG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 996/SKH&ĐT-ĐKKD
V/v rà soát, tổng hợp các doanh nghiệp hiện nay vẫn duy trì mô hình tổ chức theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 của tỉnh Tiền Giang

Tiền Giang, ngày 21 tháng 5 năm 2021

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 2201/UBND-KT ngày 14/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc rà soát, tổng hợp các doanh nghiệp hiện nay vẫn duy trì mô hình tổ chức theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003. Trong đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang (UBND tỉnh) giao Sở Kế hoạch và Đầu tư Tiền Giang chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tổng hợp, báo cáo các nội dung theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2677/BKHĐT-PTDN ngày 10/5/2021; đồng thời, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư ký, gửi báo cáo về Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

Sở Kế hoạch và Đầu tư Tiền Giang báo cáo như sau:

Hiện nay, Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang được giao làm đại diện Chủ sở hữu tại 05 doanh nghiệp nhà nước (gồm Công ty TNHH Một thành viên: Xổ số kiến thiết Tiền Giang, Cấp nước Tiền Giang, Khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang, Công trình đô thị Mỹ Tho và Công ty cổ phần Công trình đô thị Gò Công). Tất cả 05 doanh nghiệp này đều đã chuyển đổi và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp hiện hành, cụ thể:

1. Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết Tiền Giang, mã số doanh nghiệp số: 1200100236, cấp lần đầu ngày 14/8/2008, đăng ký thay đổi lần 5, ngày 28/12/2020. Công ty thực hiện chuyển đổi từ Công ty Xổ số kiến thiết Tiền Giang tại Quyết định số 2248/QĐ-UBND ngày 31/7/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

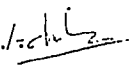
2. Công ty TNHH Một thành viên Cấp nước Tiền Giang, mã số doanh nghiệp số: 1200100814, cấp lần đầu ngày 11/01/2010, đăng ký thay đổi lần 4, ngày 30/11/2020. Công ty thực hiện chuyển đổi từ Công ty cấp thoát nước Tiền Giang tại Quyết định số 2712/QĐ-UBND ngày 04/8/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

3. Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang, mã số doanh nghiệp số: 1200100596, cấp lần đầu ngày 13/03/2007, đăng ký thay đổi lần 7, ngày 12/10/2020. Công ty thực hiện chuyển đổi từ Công ty

Khai thác công trình thủy lợi Tiền Giang tại Quyết định số 5012/QĐ-UBND ngày 27/12/2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

4. Công ty TNHH Một thành viên Công trình đô thị Mỹ Tho, mã số doanh nghiệp số: 1200357376, cấp lần đầu ngày 10/7/1998, đăng ký thay đổi lần 11, ngày 24/02/2021. Công ty thực hiện chuyển đổi từ Công ty Công trình đô thị Thành phố Mỹ Tho tại Quyết định số 4085/QĐ-UBND ngày 31/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

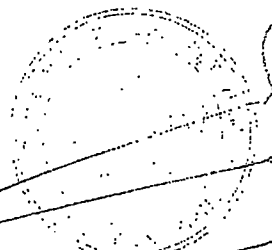
5. Công ty cổ phần Công trình đô thị Gò Công, mã số doanh nghiệp số: 1200421913, đăng ký lần đầu ngày 20/4/2000, đăng ký thay đổi lần 10, ngày 15/9/2020. Công ty thực hiện chuyển đổi từ Công ty Công trình đô thị Thị xã Gò Công thành Công ty TNHH Một thành viên Công trình đô thị Thị xã Gò Công tại Quyết định số 3177/QĐ-UBND ngày 09/11/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang và thực hiện chuyển đổi thành Công ty cổ phần ngày 31/12/2016 (Nhà nước nắm giữ 51,0% vốn điều lệ).

Kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./ 

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Cục Phát triển doanh nghiệp (BKHT);
- Lưu: VT, ĐKKD.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Chông

SỐ 2499 /SKHĐT-ĐMDN

Hải Dương, ngày 26 tháng 12 năm 2022

V/v tham gia ý kiến vào Dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật DNNN thành Công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện công văn số 8275/BKHĐT-PTDN, ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tham gia ý kiến vào Dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật DNNN thành Công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Sau khi nghiên cứu Dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật DNNN thành Công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư nhất trí với nội dung trong Dự thảo Tờ trình, Nghị định.

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như K/g;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, ĐKKD.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Duy Hưng

Số: 4575/STC-DN

Quảng Nam, ngày: 23 tháng 12 năm 2022

V/v tham gia góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

QUẢNG NAM SỐ 57052
29.12.2022
Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 7612/UBND-KTTH ngày 18/11/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về tham gia góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp tại Công văn số 57052/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022; trong đó, giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu tham gia góp ý, tổng hợp, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư thay cho UBND tỉnh. Về nội dung này, Sở Tài chính Quảng Nam kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư như sau:

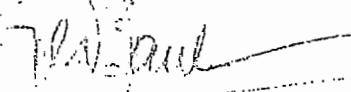
1. Sau khi nghiên cứu dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Sở Tài chính Quảng Nam thống nhất với nội dung dự thảo và không có ý kiến gì thêm.

2. Sở Tài chính Quảng Nam đã phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Nam rà soát thông tin của các công ty nhà nước trên địa bàn tỉnh chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và chưa có tên trong Báo cáo số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 25/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Qua rà soát của Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Nam trên hệ thống thông tin Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hiện nay trên địa bàn tỉnh Quảng Nam có 17 doanh nghiệp nhà nước đang hoạt động (doanh nghiệp có nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, tổng số cổ phần theo khoản 11 Điều 4 Luật Doanh nghiệp năm 2020) nhưng không cung cấp được doanh nghiệp nào chưa thực hiện chuyển đổi thành loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022.

Sở Tài chính Quảng Nam kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để ý);
- Bộ;
- Văn phòng Tỉnh ủy.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Thanh Thảo

Số: 3351/SKHĐT-ĐKKD

Sóc Trăng, ngày 28 tháng 12 năm 2022

V/v có ý kiến góp ý dự thảo Tờ trình,
Nghị định về chuyển đổi công ty nhà
nước được thành lập và hoạt động
theo Luật Doanh nghiệp nhà nước
thành công ty TNHH một thành viên
tổ chức và hoạt động theo quy định
tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Công văn số 9263/BKHĐT-PTDN ngày 19/12/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đôn đốc trả lời Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng Lâm Hoàng Nghiệp tại Công văn số 6724/VP-TH ngày 26/12/2022 giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu, có văn bản tham gia góp ý đối với dự thảo Tờ trình và Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Sau khi phối hợp với các cơ quan có liên quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng tổng hợp, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư như sau:

1. Về góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định và nghiên cứu nội dung dự thảo Tờ trình và Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Qua nghiên cứu nội dung dự thảo Tờ trình và Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp kèm theo Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN nêu trên, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng không có ý kiến gì thêm.

2. Về việc rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành

Tính đến thời điểm báo cáo, tỉnh Sóc Trăng không còn doanh nghiệp thuộc đối tượng là công ty nhà nước cần phải thực hiện chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh ST (để b/c);
- Lưu: VT, ĐKKD.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Vương Thành Nam

UBND TỈNH HUNG YÊN
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3653/SKHĐT-ĐKKD
V/v góp ý Tờ trình, Nghị định về
chuyển đổi công ty nhà nước được
thành lập và hoạt động theo Luật
DNNN thành Công ty TNHH MTV
tổ chức và hoạt động theo quy định
tại Luật Doanh nghiệp

Hung Yên, ngày 29 tháng 12 năm 2022

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Công văn số 9263/BKHĐT-PTDN ngày 19/12/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Công văn số 3475/UBND-TH ngày 22/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc góp ý dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên báo cáo như sau:

1. Về việc rà soát, cung cấp thông tin công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp

Hiện nay trên địa bàn tỉnh Hưng Yên không có công ty nhà nước do tình quản lý chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

2. Về việc tham gia góp ý đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định

Sau khi nghiên cứu dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; trên cơ sở tổng hợp ý kiến tham gia của Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên nhất trí với nội dung các Dự thảo nêu trên.

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên trân trọng báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh Hưng Yên (để báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, ĐKKD^{1B}.



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ký bởi Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

Số: 4233 /UBND-KT

Điện Biên, ngày 30 tháng 2 năm 2022

V/v tham gia góp ý vào dự thảo
Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi
công ty nhà nước được thành lập
và hoạt động theo luật Doanh
nghiệp nhà nước thành công ty
trách nhiệm hữu hạn một thành
viên tổ chức và hoạt động theo
quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 9263/BKHĐT-PTDN ngày 19/12/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đơn đốc trả lời Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, UBND tỉnh Điện Biên có ý kiến như sau:

1. Về dự thảo Tờ trình, Nghị định chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp: Nhất trí với bố cục, nội dung dự thảo và không có ý kiến tham gia bổ sung.

2. Đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn tỉnh Điện Biên không có công ty nhà nước đang duy trì mô hình tổ chức là công ty nhà nước theo quy định của Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 và Công ty được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995 là công ty con trong nhóm công ty mẹ - công ty con (trong đó công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ).

UBND tỉnh Điện Biên kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VI, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đức Toàn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1435 /UBND-KTTH

An Giang, ngày 05 tháng 12 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Theo đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 về việc góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Qua nghiên cứu nội dung dự thảo, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nêu trên theo Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Riêng đối với thể thức trình bày văn bản, đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu thực hiện theo quy định.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư được biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, KTTH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Minh Thuý

UBND TỈNH BẮC KẠN
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 2189 /SKHĐT-ĐKKD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Kạn, ngày 29 tháng 11 năm 2022

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp,

Thực hiện Văn bản số 7699/UBND-TH ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, trong đó UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định nêu trên.

Sau khi nghiên cứu, rà soát, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn có ý kiến như sau:

1. Thực hiện Luật Doanh nghiệp năm 2005 (có hiệu lực thi hành từ 01/7/2006)¹, tỉnh Bắc Kạn đã thực hiện chuyển đổi toàn bộ các công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Đến nay, tỉnh Bắc Kạn không còn doanh nghiệp nào hoạt động theo mô hình công ty nhà nước (chưa chuyển đổi theo quy định của Luật Doanh nghiệp).

2. Tỉnh Bắc Kạn nhất trí đối với các nội dung trong dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, do Bộ Kế hoạch và Đầu tư soạn thảo.

Trên đây là ý kiến của tỉnh Bắc Kạn về dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh

¹ Điều 166 quy định: *Thực hiện theo lộ trình chuyển đổi hàng năm, nhưng chậm nhất trong thời hạn bốn năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực, các công ty nhà nước thành lập theo quy định của Luật doanh nghiệp nhà nước năm 2003 phải chuyển đổi thành công ty TNHH hoặc công ty cổ phần theo quy định của Luật này.*

ngiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Kạn báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận:

Gửi điện tử:

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (b/c);
- Ban giám đốc;
- Lưu VT, ĐKKD.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Anh Tuấn



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4576 /UBND-TH

Bạc Liêu, ngày 06 tháng 12 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu nhận được Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu cơ bản thống nhất đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nêu trên do Bộ Kế hoạch và Đầu tư soạn thảo.

Đối với việc rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước (đang duy trì mô hình tổ chức là công ty nhà nước theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003) chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và chưa có tên trong Báo cáo số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Hiện tại, tỉnh Bạc Liêu không có công ty nhà nước (đang duy trì mô hình tổ chức là công ty nhà nước theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003) do Ủy ban nhân dân tỉnh là cơ quan đại diện chủ sở hữu chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở KH và Đầu tư; Sở Tài chính;
- Lưu: VT, HY (CV486).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Tấn Cận

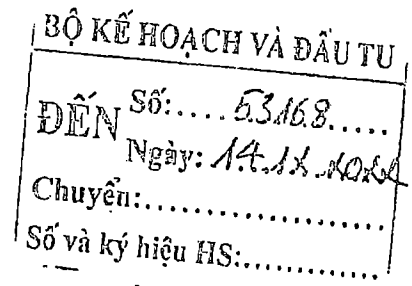
ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3831 /UBND-TH

Bình Phước, ngày 09 tháng 12 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Tờ trình,
Nghị định về chuyển đổi công ty
nhà nước được thành lập và hoạt
động theo Luật DNNN thành
công ty TNHH một thành viên
tổ chức và hoạt động theo Luật
Doanh nghiệp



Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Sau khi nghiên cứu (Công văn số 2415/SKHĐT-ĐKKD ngày 02/12/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư), Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước có ý kiến như sau:

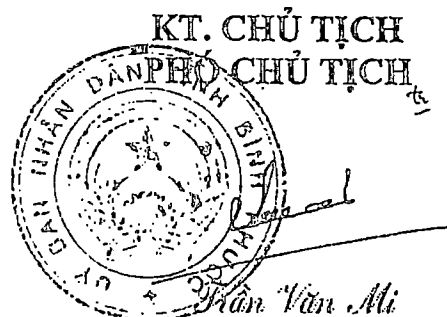
1. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Bình Phước có 02 công ty TNHH một thành viên do nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ, gồm: Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết và Dịch vụ Tổng hợp Bình Phước, Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Thủy lợi Bình Phước và 02 công ty cổ phần do nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, gồm: Công ty cổ phần Cao su Sông Bé, Công ty cổ phần Xây dựng Bình Phước. Theo danh mục chuyển đổi thì trên địa bàn tỉnh không còn công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước chuyển đổi thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

2. Đối với nội dung Dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước thống nhất với nội dung của dự thảo được Bộ Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến góp tại Công văn nêu trên.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC;
- LĐVP, Phòng TH;
- Lưu: VT. 390Bình



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4271 /UBND-KT

Bình Thuận, ngày 13 tháng 12 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Tờ trình,
Nghị định về chuyển đổi công
ty nhà nước được thành lập và
hoạt động theo Luật Doanh
nghiệp nhà nước thành công ty
trách nhiệm hữu hạn một thành
viên tổ chức và hoạt động theo
Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận có ý kiến như sau:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp do Bộ Kế hoạch và Đầu tư soạn thảo.

2. Hiện nay, tỉnh Bình Thuận không có công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh (Đ/c Đăng);
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KT._{An}

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Văn Đăng

UBND TỈNH CÀ MAU
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3265 /SKHĐT-ĐKKD
V/v góp ý dự thảo Tờ trình
và Nghị định về chuyển đổi
doanh nghiệp nhà nước

Cà Mau, ngày 18 tháng 11 năm 2022

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 7849/UBND-KT ngày 17/11/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Cà Mau có ý kiến như sau:

1. Thống nhất nội dung dự thảo Tờ trình và Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

2. Hiện nay, tỉnh Cà Mau không còn công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Sở Kế hoạch và Đầu tư kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo)
- Ban Giám đốc (iO);
- Lưu: VP, ĐKKD, CV25.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Thánh

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2823/SKH-ĐKKD

Đắk Nông, ngày 24 tháng 11 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Nghị định về
chuyển đổi công ty nhà nước
được thành lập và hoạt động theo
Luật Doanh nghiệp nhà nước
thành công ty trách nhiệm hữu
hạn một thành viên tổ chức và
hoạt động theo quy định tại Luật
Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Thừa ủy quyền của UBND tỉnh Đắk Nông, sau khi nghiên cứu và rà soát các quy định liên quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông có một số ý kiến góp ý như sau:

1. Đối với Dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông thống nhất với nội dung cơ quan soạn thảo lấy ý kiến tại Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN nêu trên.

2. Đối với nội dung rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi loại hình doanh nghiệp: Ngoài Công ty Cà phê Đức Lập đã được cơ quan soạn thảo tổng hợp tại Báo cáo số 8282/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021, tỉnh Đắk Nông không còn công ty nhà nước do UBND tỉnh Đắk Nông làm cơ quan đại diện chủ sở hữu chưa thực hiện chuyển đổi loại hình doanh nghiệp được quy định tại luật doanh nghiệp hiện hành.

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đắk Nông kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình Chính phủ theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TC; NN&PTNT; TN&MT;
- Nội vụ; LĐ-TB&XH;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công ty Cà phê Đức Lập;
- Lưu: VT, ĐKKD (Th).



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Ngô Xuân Đông

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2800 /UBND-KTTH

Gia Lai, ngày 30 tháng 11 năm 2022

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị định theo văn bản nêu trên; Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai có ý kiến tham gia như sau:

1. Thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp do Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng.

2. Qua rà soát, trên địa bàn tỉnh Gia Lai không có công ty nhà nước nào chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp./.

Nơi nhận: *✓*

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, KTTH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phước Thành
Phước Thành

UBND TỈNH HÀ GIANG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2308 /STC-TCDN

Hà Giang, ngày 29 tháng 11 năm 2022

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước; rà soát, cung cấp thông tin các công ty nhà nước.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ Văn bản số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật DNNN thành Công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp (*gọi tắt là dự thảo Tờ trình, Nghị định*); rà soát, cung cấp thông tin các công ty nhà nước.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 3751/UBND-KTTH ngày 24/11/2022 về việc giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, đơn vị có liên quan nghiên cứu, tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước theo Văn bản số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị định và tổng hợp ý kiến tham gia của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính có ý kiến như sau:

1. Nhất trí với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp do Bộ Kế hoạch và Đầu tư soạn thảo.

2. Tính đến thời điểm báo cáo trên địa bàn tỉnh Hà Giang không còn Công ty Nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và chưa có tên trong Báo cáo số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Sở Tài chính tham gia ý kiến./

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, TCDN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đặng Quốc Toàn

UBND TỈNH HÀ NAM
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 2824 /SKHĐT-ĐKKD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nam, ngày 29 tháng 11 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành Công ty TNHH Một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ Công văn số 3429/V PUB-KT ngày 17/11/2022 của Văn Phòng UBND tỉnh Hà Nam về việc góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành Công ty TNHH Một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp do Bộ Kế hoạch và Đầu tư soạn thảo.

Sau khi nghiên cứu nội dung Dự thảo Nghị định của Chính Phủ về chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành Công ty TNHH Một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam nhất trí với nội dung của dự thảo Nghị định nêu trên.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VP, ĐKKD.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Đoàn

V/v Ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

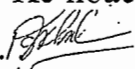
Thực hiện Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; Công văn số 4992/VP.UBND-NCTH ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Văn phòng UBND tỉnh về việc góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Sở Kế hoạch và Đầu tư có Công văn số 1944/SKHĐT-ĐKKD ngày 23 tháng 11 năm 2022 đề nghị quý Cơ quan sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Đến nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổng hợp các ý kiến góp ý theo đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư như sau:

1. Có 27 văn bản của các Cơ quan sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tham gia ý kiến thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định nêu trên. *(Các văn bản đính kèm)*

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã rà soát, hiện nay ở tỉnh Hậu Giang không có công ty nhà nước “Đang duy trì mô hình tổ chức là công ty nhà nước theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 và Công ty được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995 là công ty con trong nhóm công ty mẹ - công ty con (trong đó công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ – sau đây gọi là công ty mẹ)”.

Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp. 


Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VP, ĐKKD.

D/nvchuc/congvn/2022.T12
CV y kiến dự thảo Thông tư BTC



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Võ Công Khanh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2094 /UBND-KTTH

Hòa Bình, ngày 29 tháng 11 năm 2022

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Căn cứ Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình có ý kiến như sau:


1. Về nội dung lấy ý kiến vào dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước:

Nhất trí với dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì soạn thảo

2. Về nội dung rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành:

Tính đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn tỉnh Hoà Bình có 05 doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đã chuyển hoạt động theo Luật doanh nghiệp, không duy trì mô hình tổ chức là công ty nhà nước theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 và Công ty được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995 là công ty con trong nhóm công ty mẹ - công ty con, bao gồm:

- Công ty TNHH một thành viên Xô số kiến thiết Hoà Bình;
- Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thuỷ lợi Hoà Bình;
- Công ty TNHH một thành viên Cao Phong;
- Công ty TNHH một thành viên 2-9;
- Công ty TNHH một thành viên Thanh Hà Hoà Bình.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp. 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH (BM).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Quách Tất Liêm

Số: 4784 /SKHĐT-TH

Khánh Hòa, ngày 07 tháng 12 năm 2022

V/v góp ý đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty Nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Khánh Hòa tại Văn bản số 11542/UBND-KT ngày 23/11/2022 về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty Nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp theo đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022;

Sau khi tổng hợp ý kiến tham gia góp ý của các sở, ngành và địa phương, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa có ý kiến như sau:

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty Nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

2. Về rà soát và cung cấp thông tin các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và chưa có tên trong Báo cáo số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/20121 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Hiện nay, không còn công ty nhà nước do UBND tỉnh Khánh Hòa làm cơ quan đại diện chủ sở hữu duy trì tổ chức theo mô hình quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 mà chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020.

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên (VBĐT);
- UBND tỉnh (thay b/c) (VBĐT);
- Lưu: VT, TH (PTL).

GIÁM ĐỐC



UBND TỈNH KON TUM
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 3751 /SKHĐT-ĐKKD

Về việc góp ý dự thảo Tờ trình,
Nghị định về chuyển đổi công
ty Nhà nước được thành lập
và hoạt động theo Luật Doanh
nghiệp Nhà nước

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kon Tum, ngày 28 tháng 11 năm 2022

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Văn bản số 4673/VP-KTTH ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chuyển Văn bản số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Theo đó, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền tại Quyết định số 672/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2021. Sau khi phối hợp với các đơn vị liên quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum báo cáo cụ thể như sau:

- Về doanh nghiệp hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước: Đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn tỉnh Kon Tum không còn doanh nghiệp hoạt động theo mô hình Luật Doanh nghiệp nhà nước;

- Về ý kiến dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum thống nhất với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, ĐKKD, HQH.



GIÁM ĐỐC

Ngô Việt Thành

UBND TỈNH LAI CHÂU
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

Số: 2120 /SKHĐT-ĐKKD

Lai Châu, ngày 24 tháng 11 năm 2022

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật DNNN thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Sau khi nghiên cứu, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lai Châu tham gia ý kiến như sau:

1. Về nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị định tại Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

2. Về rà soát, cung cấp thông tin các công ty thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định theo Luật Doanh nghiệp hiện hành:

Hiện nay, tỉnh Lai Châu có 03 doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (Công ty TNHH một thành viên xố số kiến thiết Lai Châu; Công ty TNHH một thành viên quản lý thủy nông Lai Châu; Công ty TNHH thủy điện huyện Mường Tè); 01 doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu do nhà nước nắm giữ 97,85% vốn điều lệ). Các công ty đã chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp quy định theo Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Sở Kế hoạch và Đầu tư kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT, ĐKKD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đình Hùng

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Số:2649/KHĐT- ĐKKD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lâm Đồng, ngày 28 tháng 11 năm 2022

V/v ý kiến góp ý dự thảo Tờ trình,
Nghị định về chuyển đổi công ty nhà
nước được thành lập và hoạt động
theo Luật Doanh nghiệp nhà nước
thành Công ty TNHH một thành viên
tổ chức và hoạt động theo quy định
tại Luật Doanh nghiệp.

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND tỉnh Lâm Đồng.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 8275/BKHĐT - PTDN ngày 16/11/2022; Thừa ủy quyền của UBND tỉnh Lâm Đồng tại văn bản số 8863/UBND - TH₃ ngày 18/11/2022 về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Qua nghiên cứu Dự thảo Tờ trình, Nghị định và tổng hợp văn bản ý kiến góp ý của các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng đồng ý, thống nhất với nội dung và bố cục dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Sở Kế hoạch và Đầu tư kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư và UBND tỉnh./.

(Gửi kèm ý kiến góp ý của các Sở, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, ĐKKD_{LA}.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Bình Minh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5621 /UBND-TH

Lào Cai, ngày 28 tháng 11 năm 2022

V/v tham gia ý kiến đối với dự
thảo Tờ trình, Nghị định do Bộ
Kế hoạch và Đầu tư soạn thảo

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai nhận được Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi Công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành Công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Sau khi nghiên cứu, rà soát, UBND tỉnh Lào Cai có ý kiến như sau:

1. Đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành Công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp: UBND tỉnh Lào Cai nhất trí đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định do Bộ Kế hoạch và Đầu tư soạn thảo.

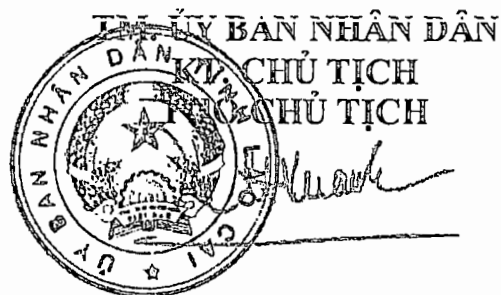
2. Rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành:

Hiện nay, tỉnh Lào Cai có 05 doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước, trong đó: 03 Công ty TNHH MTV 100% vốn của UBND tỉnh (Công ty TNHH MTV Xô số Kiến thiết tỉnh Lào Cai, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Văn Bàn, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bảo Yên); 02 Công ty Cổ phần có vốn nhà nước (Công ty Cổ phần Môi trường đô thị tỉnh Lào Cai, vốn nhà nước chiếm 51%; Công ty Cổ phần Cấp nước tỉnh Lào Cai, vốn nhà nước chiếm 92,094%). Đối với 05 doanh nghiệp trên, tỉnh Lào Cai đều đã thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Trân trọng đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT UBND tỉnh;
- Các sở: KH&ĐT, TC,
- CVP, PCVP2;
- Lưu: VT, TH3.



Hoàng Quốc Khánh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1428 /UBND-KT

Lạng Sơn, ngày 26 tháng 11 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị định chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN, ngày 17/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị định chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp; sau khi nghiên cứu, UBND tỉnh Lạng Sơn tham gia ý kiến như sau:

1. Đối với dự thảo Tờ trình và Nghị định chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

- Về dự thảo Tờ trình: UBND tỉnh Lạng Sơn nhất trí với bản dự thảo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì soạn thảo.

- Về dự thảo Nghị định: tại Biểu mẫu Phụ lục II đề nghị bổ sung thêm nội dung: Họ và tên, chức danh người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp.

2. Đối với nội dung rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và chưa có tên trong Báo cáo số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

Thực hiện Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/3/2010 của Chính phủ quy định việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu; Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp và các văn bản hướng dẫn, UBND tỉnh Lạng Sơn đã thực hiện xong việc chuyển đổi; Công văn số 518/TTg-ĐMDN ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh phương án sắp xếp doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc UBND tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2011-2015 và các văn bản hướng dẫn có liên quan, UBND tỉnh Lạng Sơn đã thực hiện xong việc chuyển đổi các công ty theo quy định.

Do đó, đến nay trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn không còn công ty nhà nước hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 và Công ty được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995.

UBND tỉnh Lạng Sơn trân trọng kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở: KH&ĐT, TC;
- C, PVP UBND tỉnh, các Phòng CV;
- Lưu: VT, KT(VTD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Thu Hà

Số: 2650/SKH&ĐT-ĐKKD

Nam Định, ngày 28 tháng 11 năm 2022

V/v Tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại văn bản số 966/UBND-VP5 ngày 22/11/2022 về việc tham gia ý kiến với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp tại Văn bản số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Sau khi phối hợp với các đơn vị liên quan, nghiên cứu dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, rà soát thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định báo cáo như sau:

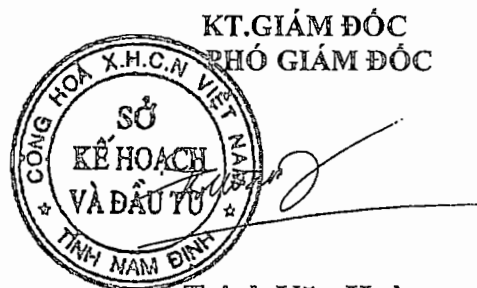
1. Nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

2. Về nội dung rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và chưa có tên trong báo số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021. Sau khi rà soát, hiện nay trên địa bàn tỉnh Nam Định không có công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước.

Tên đây là tổng hợp ý kiến tham gia, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định trân trọng báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, ĐKKD.



Trịnh Văn Hoàng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3536 /UBND-KT

Nghệ An, ngày 02 tháng 12 năm 2022

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

UBND tỉnh Nghệ An nhận được Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp. Sau khi nghiên cứu, UBND tỉnh Nghệ An thống nhất với nội dung tại dự thảo các văn bản nêu trên.

Đối với nội dung rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và chưa có tên trong Báo cáo số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh Nghệ An báo cáo như sau: hiện nay trên địa bàn tỉnh Nghệ An không còn doanh nghiệp nào do UBND tỉnh Nghệ An quản lý hoạt động dưới hình thức công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước.

Kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT (KT) UBND tỉnh;
- CVP, PCVP (KT) UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu VT, KT (Binh).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**



* Bùi Thanh An

UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2904 /KHĐT-ĐKKD

Ninh Bình, ngày 28 tháng 11 năm 2022

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 999/UBND-VP5 ngày 17/11/2022 về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Sau khi nghiên cứu và tổng hợp ý kiến của Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

- Nhất trí với dự thảo Tờ trình, Nghị định của Chính phủ về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

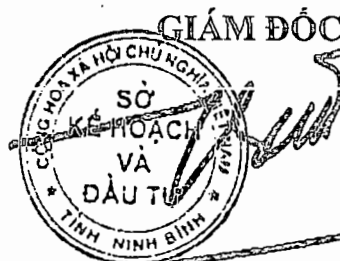
- Sau khi rà soát, đến thời điểm hiện tại, tỉnh Ninh Bình không còn công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được qui định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Sở Kế hoạch và Đầu tư trân trọng báo cáo Bộ Kế hoạch và đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh. / 1/2022

Nơi nhận:

- Như trên;
- PGĐ Đỗ Văn Phong;
- Lưu: VT, ĐKKD.

PTC



Đinh Thị Thuý Ngân

Số: 4603 /SKHĐT-ĐKKD

Ninh Thuận, ngày 28 tháng 11 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 4719/VPUB-KTTH ngày 21/11/2022 giao Sở Kế hoạch và Đầu tư góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp theo đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022.

Qua nghiên cứu dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư Ninh Thuận có ý kiến như sau:

1. Về góp ý dự thảo Tờ trình, Nghị định

Sở Kế hoạch và Đầu tư Ninh Thuận thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Việc ban hành Nghị định là cần thiết để thay thế Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/3/2010 của Chính phủ, nhằm hoàn thiện thể chế, giúp chuyển đổi doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

2. Về rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp

Hiện nay, tỉnh Ninh Thuận có 06 doanh nghiệp nhà nước đã thực hiện chuyển đổi doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2005, trong đó: có 04 doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ : Công ty TNHH MTV Khai thác Công trình thủy lợi Ninh Thuận; Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Ninh Thuận; Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ninh Sơn; Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Tân Tiến và có 02 doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ trên 50% vốn

điều lệ: Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận Ninh Thuận và Công ty Cổ phần Công trình đô thị Ninh Thuận; không còn doanh nghiệp hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước.

Vậy, Sở Kế hoạch và Đầu tư Ninh Thuận gửi đến Quý Bộ để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- GD, PGD T.V.Tiến;
- Lưu: VT, ĐKKD.

GIÁM ĐỐC



Lê Kim Hoàng

UBND TỈNH PHÚ THỌ
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2429 /SKH&ĐT-KTN

Phú Thọ, ngày 24 tháng 11 năm 2022

V/v tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

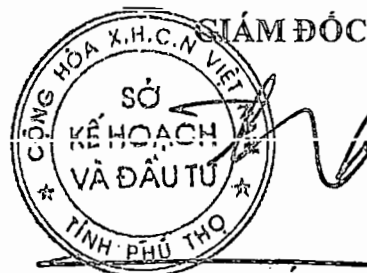
Thực hiện Văn bản số 4657/UBND-KTTH, ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, theo đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022.

Sau khi nghiên cứu dự thảo, các ý kiến tham gia góp ý của sở Nội vụ tại văn bản số 1150/SNV-TCCB&TCPCP ngày 24/11/2022; sở Tài chính tại văn bản số 2245/STC-TCĐN ngày 23/11/2022; sở Kế hoạch và Đầu tư thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp do Bộ Kế hoạch và Đầu tư soạn thảo.

Trân trọng đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư sớm hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành để các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- GĐ, PGĐ (Ô. Minh);
- Lưu: VT, KTN.



Trịnh Thế Truyền

UBND TỈNH PHÚ YÊN
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3107 /SKHĐT-ĐKKD
V/v ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Phú Yên, ngày 24 tháng 11 năm 2022

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo: Tờ trình và Nghị định đính kèm, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên có ý kiến như sau:

1. Về tham gia ý kiến đối với dự thảo: Tờ trình và Nghị định đính kèm:

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên thống nhất nội dung dự thảo Tờ trình về xây dựng Nghị định quy định chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và dự thảo và dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

2. Về rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành:

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Phú Yên tất cả các công ty nhà nước đã chuyển đổi sang loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành. Do vậy, trên địa bàn tỉnh không có công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995, 2003.

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Yên kính báo cáo /.

Nơi nhận

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- GD và các Phó GD Sở (đ/b);
- Lưu VT, ĐKKD_(Pào).



Số: 2515 /SKHĐT-ĐKKD

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 11 năm 2022

V/v góp ý kiến dự thảo Tờ trình,
Nghị định về chuyển đổi công ty
nhà nước được thành lập và hoạt
động theo Luật Doanh nghiệp nhà
nước thành công ty trách nhiệm
hữu hạn một thành viên tổ chức và
hoạt động theo quy định tại Luật
Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 5999/UBND-KTTH ngày 23/11/2022 về việc tham gia ý kiến dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; theo đó, UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, thực hiện các nội dung theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022, trực tiếp báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Sau khi nghiên cứu nội dung yêu cầu góp ý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi tham gia góp ý như sau:

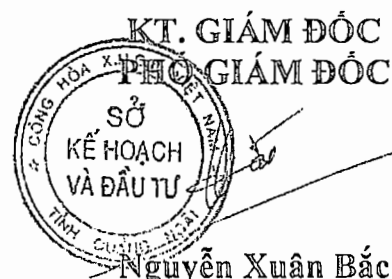
1. Thống nhất với nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

2. UBND tỉnh Quảng Ngãi có 04 doanh nghiệp nhà nước gồm: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Quảng Ngãi, Công ty TNHH MTV Đầu tư, xây dựng và kinh doanh dịch vụ Quảng Ngãi, Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi và Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ba Tô đã thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp năm 2020 và không còn doanh nghiệp đang duy trì mô hình tổ chức là công ty nhà nước theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 và Công ty được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 1995.

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Phó Giám đốc (A.Bắc);
- Văn phòng Sở;
- Lưu VT, ĐKKD_{Trần}.



Số: 4832 /KHĐT-ĐKKD

Quảng Ninh, ngày 07 tháng 12 năm 2022

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo tờ trình,
Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được
thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp
nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ
chức và hoạt động theo quy định tại Luật DN

Kính gửi: Cục Phát triển Doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 5779/VP.UBND-TM5 ngày 25/11/2022 của Văn phòng UBND tỉnh “Về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp”; trong đó có nội dung giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan; căn cứ quy định của pháp luật hiện hành, tình hình thực tế, nghiên cứu nội dung văn bản số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; tham gia ý kiến đối với dự thảo tờ trình và dự thảo nghị định nêu trên, có văn bản gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Thực hiện nhiệm vụ Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh giao, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh báo cáo như sau:

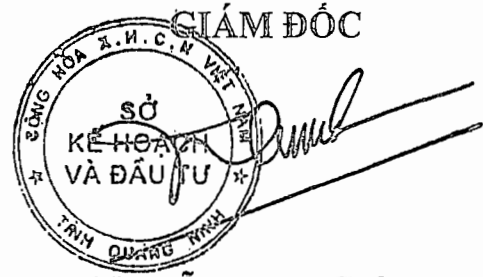
1. Đối với các công ty nhà nước thuộc Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã thực hiện chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Hiện nay, còn 12 Công ty TNHH MTV do UBND tỉnh nắm giữ 100% vốn điều lệ, gồm: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết QN; 03 Công ty TNHH MTV Thủy lợi: Đông Triều, Yên Lập, Miền Đông; 08 Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp: Cẩm Phả, Hoành Bồ, Vân Đồn, Tiên Yên, Ba Chẽ, Uông Bí, Đông Triều, Bình Liêu.

2. Trên cơ sở nghiên cứu dự thảo tờ trình của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Sở Kế hoạch và Đầu tư nhất trí với nội dung của bản dự thảo. Lý do: Hiện nay việc thực hiện quy định tại Nghị định số 25/2010/NĐ-CP không còn phù hợp với các quy định hiện hành và thực tiễn hoạt động của các doanh nghiệp nhà nước chưa chuyển đổi đang hoạt động. Để có căn cứ cho các cơ quan đại diện chủ sở hữu, doanh nghiệp có thể đăng ký doanh nghiệp đối với các doanh nghiệp chưa chuyển đổi theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020, làm cơ sở cho việc sắp xếp lại, chuyển đổi chủ sở hữu cho các doanh nghiệp. Do đó việc ban hành Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH MTV tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp là cần thiết.

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh báo cáo Cục Phát triển doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp. / 1/2

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh: (Báo cáo);
- Lưu: VP; ĐK2.



Nguyễn Mạnh Cường

UBND TỈNH SƠN LA
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 2273/SKHĐT-ĐKKD

Sơn La, ngày 23 tháng 11 năm 2022

V/v Tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 4460/UBND-TH ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc góp ý dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

1. Sau khi nghiên cứu, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La nhất trí dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

2. Sau khi rà soát các doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi UBND tỉnh Sơn La quản lý, hiện nay không có doanh nghiệp đang duy trì mô hình tổ chức là công ty nhà nước theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 (Có Công văn số 1808/STC-TCDN ngày 26/5/2021 của Sở Tài chính gửi kèm).

Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc Sở KHĐT;
- Lưu: VT, ĐKKD (Hà).



Nguyễn Thị Trang Nhung

**UBND TỈNH THÁI BÌNH
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2585 /SKHĐT - ĐKKD

Thái Bình, ngày 28 tháng 11 năm 2022

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện Văn bản số 8257/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại văn bản số 4201/UBND-KT ngày 17/11/2022 trong đó đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành. Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình đã có Văn bản số 2503/SKHĐT-ĐKKD ngày 18/11/2022 gửi lấy ý kiến tham gia của các sở, ngành đơn vị có liên quan.

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của các sở, ngành, đơn vị có liên quan; Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình có ý kiến tham gia như sau:

- Nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

- Về thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành: Hiện nay, không còn công ty nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình quản lý chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật doanh nghiệp hiện hành.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, ĐKKD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đào Quốc Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~6057~~/UBND-KT

Thái Nguyên, ngày 02 tháng 12 năm 2022

V/v tham gia ý kiến dự thảo
Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công
ty nhà nước được thành lập và hoạt
động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước
thành công ty TNHH một thành viên
tổ chức và hoạt động theo quy định
tại Luật Doanh nghiệp

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên nhận được Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc có ý kiến đối với dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty TNHH một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Sau khi xem xét báo cáo của Thường trực Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp nhà nước tỉnh tại Công văn số 4118/SKHĐT-BĐMDN ngày 25/11/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên báo cáo kết quả rà soát danh sách công ty nhà nước và ý kiến tham gia vào dự thảo Tờ trình, Nghị định gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, cụ thể như sau:

1. Đối với nội dung tham gia dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định: Nhất trí với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định ban hành kèm theo Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

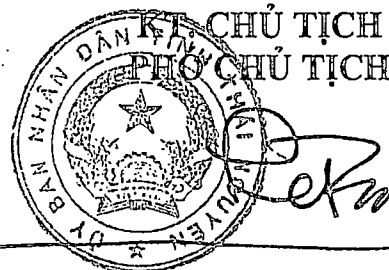
2. Đối với nội dung rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành và chưa có tên trong Báo cáo số 8281/BKHĐT-PTDN ngày 26/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Sau khi rà soát, tỉnh Thái Nguyên không có các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Trên đây là kết quả rà soát danh sách công ty nhà nước và ý kiến tham gia vào dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo theo quy định. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

Sonnk/T11/CV60/10b



Lê Quang Tiến

Số: 2488 /SKHĐT-THKTKG

Trà Vinh, ngày 05 tháng 12 năm 2022

V/v góp ý dự thảo Tờ trình và Nghị định
về chuyển công ty nhà nước thành
công ty TNHH MTV

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Trà Vinh tại Công văn số 5249/UBND-KT ngày 18/11/2022 về việc thực hiện Công văn số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư Trà Vinh chủ trì thực hiện công văn nêu trên của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ kèm theo và rà soát tình hình doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư Trà Vinh báo cáo nội dung như sau:

1. Ý kiến đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định:

Sở Kế hoạch và Đầu tư Trà Vinh thống nhất với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị định quy định chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp do Bộ Kế hoạch và Đầu tư soạn thảo.

2. Rà soát, cung cấp thông tin của các công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành

Hiện nay, UBND tỉnh Trà Vinh làm đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước tại 04 doanh nghiệp như sau:

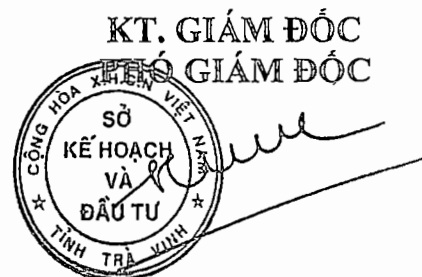
- (1) Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Trà Vinh (100% vốn điều lệ);
- (2) Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh (100% vốn điều lệ);
- (3) Công ty cổ phần Cấp Thoát nước Trà Vinh (82,34% vốn điều lệ);
- (4) Công ty cổ phần Công trình đô thị Trà Vinh (64% vốn điều lệ).

Tỉnh Trà Vinh không có công ty nhà nước chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành.

Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp chung, trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- BGĐ Sở;
- Lưu: VT, THKTKG. Tài/



Hồng Ngọc Hưng

Số: 2303 /SKH-ĐKKD
V/v tham gia ý kiến vào dự thảo văn bản

Tuyên Quang, ngày 29 tháng 11 năm 2022

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Thực hiện Văn bản số 8275/BKHĐT-PTDN ngày 16/11/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Văn bản số 4853/UBND-THVX ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp,

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và ý kiến tham gia của các Sở, ngành liên quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tuyên Quang tham gia ý kiến như sau:

1. Nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị định về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

2. Về công ty nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang quản lý chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp hiện hành: Trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang không có công ty nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang quản lý chưa thực hiện chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp được quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tuyên Quang trân trọng báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, ĐKKD. Thùý 3b

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đỗ Thị Thái Hà

SAO Y

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8281 /BKHDĐT-PTDN

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2021

V/v kiến nghị phương án chuyển đổi,
sắp xếp đối với các doanh nghiệp đang
duy trì mô hình tổ chức theo Luật
DNNN năm 2003

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Trong quá trình theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước trên phạm vi toàn quốc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận thấy vẫn còn tồn tại một số công ty đang duy trì mô hình tổ chức là công ty nhà nước theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 (chưa chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp). Ngày 10/5/2021, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 2677/BKHDĐT-PTDN gửi các Bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố và các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước đề nghị báo cáo về số lượng doanh nghiệp hiện nay vẫn duy trì mô hình tổ chức theo Luật Doanh nghiệp nhà nước (DNNN) năm 2003 thuộc phạm vi quản lý.

Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan¹, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng Dự thảo Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về phương án chuyển đổi, sắp xếp đối với các doanh nghiệp đang duy trì mô hình tổ chức theo Luật DNNN năm 2003 và lấy ý kiến các cơ quan có liên quan (Công văn số 6421/BKHDĐT-PTDN ngày 19/10/2021).

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan², Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo Thủ tướng Chính phủ như sau:

1. Về căn cứ pháp lý tổ chức, hoạt động công ty nhà nước

a. Về mô hình công ty nhà nước theo Luật DNNN 2003

- Khoản 1, khoản 9 Điều 3 Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 đã quy định: "1. Công ty nhà nước là doanh nghiệp do Nhà nước sở hữu toàn bộ vốn điều lệ, thành lập, tổ chức quản lý, đăng ký hoạt động theo quy định của Luật này. Công ty nhà nước được tổ chức dưới hình thức công ty nhà nước độc lập, tổng công ty nhà nước.

¹ Báo cáo của 17 Bộ, ngành, 42 UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và 15 tập đoàn, tổng công ty.

² Tính đến ngày 15/11/2021, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được ý kiến của 04 Bộ, ngành (Bộ Tư pháp, Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam); 04 UBND tỉnh, Thành phố (Hà Nội, Cần Thơ, Hải Phòng, Đắk Nông).

9. Công ty nhà nước độc lập là công ty nhà nước không thuộc cơ cấu tổ chức của tổng công ty nhà nước... ”

- Điều 46 Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 quy định về Tổng công ty nhà nước như sau: “Tổng công ty nhà nước là hình thức liên kết kinh tế trên cơ sở tự đầu tư, góp vốn giữa các công ty nhà nước, giữa công ty nhà nước với các doanh nghiệp khác hoặc được hình thành trên cơ sở tổ chức và liên kết các đơn vị thành viên có mối quan hệ gắn bó với nhau về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác, hoạt động trong một hoặc một số chuyên ngành kinh tế - kỹ thuật chính nhằm tăng cường khả năng kinh doanh và thực hiện lợi ích của các đơn vị thành viên và toàn tổng công ty.

b. Về quy định chuyển đổi công ty nhà nước hoạt động theo Luật Doanh nghiệp

- Khoản 22 Điều 4 Luật Doanh nghiệp năm 2005 (có hiệu lực thi hành từ 01/7/2006) quy định: “Doanh nghiệp nhà nước là doanh nghiệp trong đó Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ”. Đồng thời, Điều 166 Luật Doanh nghiệp năm 2005 quy định:

“Điều 166. Chuyển đổi công ty nhà nước

- Thực hiện theo lộ trình chuyển đổi hằng năm, nhưng chậm nhất trong thời hạn bốn năm kể từ ngày Luật này có hiệu lực, các công ty nhà nước thành lập theo quy định của Luật doanh nghiệp nhà nước năm 2003 phải chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc công ty cổ phần theo quy định của Luật này.

Chính phủ quy định và hướng dẫn trình tự, thủ tục chuyển đổi.

- Trong thời hạn chuyển đổi, những quy định của Luật doanh nghiệp nhà nước năm 2003 được tiếp tục áp dụng đối với doanh nghiệp nhà nước nếu Luật này không có quy định.

Luật Doanh nghiệp năm 2005 quy định các hình thức tổ chức hoạt động của doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước gồm: công ty TNHH MTV, công ty TNHH 2TV trở lên, công ty cổ phần, không có hình thức công ty nhà nước.

- Khoản 11 Điều 4 Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định: “Doanh nghiệp nhà nước bao gồm các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo quy định tại Điều 88 của Luật này.”

Khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp năm 2020 quy định về doanh nghiệp nhà nước gồm:

“1. Doanh nghiệp nhà nước được tổ chức quản lý dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, bao gồm:

a) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

b) Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, trừ doanh nghiệp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.”

Như vậy, kể từ sau ngày 01/7/2010, các công ty nhà nước hoạt động theo Luật DNNN năm 2003 buộc phải đăng ký chuyển sang hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Các công ty nhà nước vẫn còn tồn tại hiện nay không thể chuyển đổi sang các loại hình doanh nghiệp khác theo Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/3/2010 của Chính phủ quy định việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH MTV và tổ chức quản lý công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu; đồng thời các công ty này cũng không thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn hiện hành về đăng ký doanh nghiệp.

2. Về thực trạng hoạt động của các doanh nghiệp hiện vẫn hoạt động theo mô hình công ty nhà nước:

Tổng hợp báo cáo của các Bộ, địa phương, Tập đoàn, Tổng công ty cho thấy:

- Về số lượng: có 15 doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty nhà nước (chưa chuyển đổi theo quy định của Luật Doanh nghiệp), trong đó có 02 công ty thuộc quản lý của 02 Bộ³; 11 công ty thuộc quản lý của UBND các tỉnh, thành phố⁴; 02 doanh nghiệp là công ty con do Công ty mẹ (là doanh nghiệp nhà nước) nắm giữ 100% vốn điều lệ⁵.

- Về ngành, lĩnh vực hoạt động: Trong số 15 doanh nghiệp nêu trên có:

+ 02 doanh nghiệp là công ty nông, lâm nghiệp phải thực hiện sắp xếp theo quy định tại Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp;

+ 13 doanh nghiệp hoạt động trong các ngành, lĩnh vực Nhà nước không cần nắm giữ cổ phần chi phối theo quy định tại Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025 (xây dựng, dịch vụ ăn uống, xuất nhập khẩu, dịch vụ thương mại...).

- Về thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh: tất cả các công ty nhà nước hiện nay đều gặp các vướng mắc, tồn đọng về tài chính, tổng số nợ lớn; một số doanh nghiệp bị âm vốn chủ sở hữu.

³ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 01 doanh nghiệp; Bộ Giao thông vận tải: 01 doanh nghiệp

⁴ TP Hà Nội: 03 doanh nghiệp; TP Hải Phòng: 02 doanh nghiệp; TP Hồ Chí Minh: 04 doanh nghiệp; TP Cần Thơ: 01 doanh nghiệp; UBND tỉnh Đắk Nông: 01 doanh nghiệp.

⁵ 01 doanh nghiệp thuộc Tổng công ty Đầu tư Phát triển nhà Hà Nội; 01 doanh nghiệp thuộc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Về vướng mắc trong thực hiện chuyển công ty nhà nước hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và quy định bán công ty nhà nước:

3.1. Về thực hiện đăng ký chuyển công ty nhà nước hoạt động theo Luật Doanh nghiệp:

(1) Ngày 19/3/2010, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 25/2010/NĐ-CP quy định việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH MTV và tổ chức quản lý công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu. Trong đó đã quy định một số nội dung về đối tượng, điều kiện, trình tự, thủ tục chuyển đổi mô hình công ty nhà nước (quy định tại Luật DNNN năm 2003) thành các loại hình doanh nghiệp hoạt động theo Luật Doanh nghiệp năm 2005 (công ty cổ phần, công ty TNHH).

Đồng thời, ngày 13/09/2010, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Văn bản số 1626/TTg-ĐMDN về việc thực hiện cơ chế quản lý đối với doanh nghiệp 100% vốn nhà nước và công ty nhà nước chưa chuyển đổi. Trong đó bao gồm một số nội dung về áp dụng quy định trong thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu, cơ chế quản lý tài chính, cơ chế tiền lương đối với các công ty nhà nước chưa chuyển đổi theo đúng quy định tại Luật DNNN năm 2003. Đến nay, chưa có văn bản pháp lý nào quy định Nghị định số 25/2010/NĐ-CP hết hiệu lực. Nghị định số 25/2010/NĐ-CP hướng dẫn việc thực hiện chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ như sau:

a) Điều 8. Điều kiện chuyển đổi:

"1. Các doanh nghiệp quy định tại Điều 7 Nghị định này được tổ chức lại, chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

α) Các đối tượng quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 7 Nghị định này thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn mà Nhà nước cần nắm giữ 100% vốn; được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Công ty mẹ trong tổng công ty thuộc tập đoàn kinh tế nhà nước và các đối tượng quy định tại khoản 3 và 4 Điều 7 Nghị định này không thuộc diện Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, nhưng có vai trò đặc biệt quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh, chiến lược phát triển, nắm giữ các bí quyết kinh doanh, công nghệ, thông tin của tổng công ty, tập đoàn mà tổng công ty, tập đoàn nắm giữ 100% vốn điều lệ;

b) Còn vốn nhà nước sau khi đã được xử lý tài chính. Trường hợp không còn vốn nhà nước thì báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định việc bổ sung vốn nhà nước; nếu không được bổ sung vốn thì chuyển sang thực hiện các hình thức chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp theo quy định tại Điều 80 Luật Doanh nghiệp nhà nước.

Trường hợp kinh doanh ngành, nghề mà pháp luật quy định phải có vốn pháp định thì vốn điều lệ (dự kiến) của công ty không thấp hơn vốn pháp định."

(b) Điều 17. Đăng ký kinh doanh:

"Doanh nghiệp chuyển đổi đăng ký kinh doanh và thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Hồ sơ đăng ký kinh doanh phải bao gồm quyết định chuyển đổi và các nội dung khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp."

Tất cả các công ty nhà nước nêu trên hiện không đảm bảo đủ điều kiện về ngành, lĩnh vực hoạt động và còn vốn nhà nước sau khi đã được xử lý tài chính theo quy định nêu trên.

Đồng thời, tại thời điểm năm 2010, việc đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp được thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 88/2006/NĐ-CP ngày 29/8/2006 và Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (hướng dẫn quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2005). Đến nay các Nghị định này đã hết hiệu lực thi hành.

(2) Tại Công văn số 6219/VPCP-ĐMDN ngày 07/8/2015 của Văn phòng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Văn Ninh đã giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan thực hiện rà soát, hướng dẫn việc chuyển đổi các xí nghiệp liên doanh, công ty nhà nước chưa chuyển đổi.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có các văn bản hướng dẫn gửi các Sở, cơ quan liên quan để thực hiện việc chuyển đổi công ty nhà nước sang hoạt động theo mô hình công ty TNHH MTV tại các văn bản: Công văn số 10599/BKHĐT-PTDN ngày 30/11/2015 hướng dẫn chuyển đổi Công ty Liên doanh công trình Hữu nghị đăng ký chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH MTV; Công văn số 4586/BKHĐT-ĐKKD ngày 17/7/2020 hướng dẫn chuyển đổi Công ty Chế biến thực phẩm Xuất khẩu Hùng Vương sang hoạt động theo loại hình công ty TNHH MTV; Công văn số 7865/BKHĐT-PTDN ngày 30/11/2020 hướng dẫn Công ty cơ khí ô tô Đà Nẵng thực hiện chuyển đổi sang loại hình công ty TNHH MTV. Tuy nhiên, do còn nhiều vướng mắc liên quan đến hiệu lực của văn bản hướng dẫn và tồn đọng tài chính của doanh nghiệp, đến nay, chỉ có Công ty Liên doanh công trình Hữu Nghị đã hoàn thành chuyển thành công ty TNHH MTV hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp vào năm 2016.

Các văn bản hướng dẫn đăng ký chuyển công ty nhà nước hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp nêu trên được thực hiện căn cứ theo chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ tại Công văn số 6219/VPCP-ĐMDN và vận dụng các quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày

14/9/2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp. Tuy nhiên, hiện nay, việc đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp phải thực hiện theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp và Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Nghị định số 78/2015/NĐ-CP đã hết hiệu lực thi hành).

3.2. Về vướng mắc trong thực hiện bán công ty nhà nước:

Nghị định 128/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ về bán, giao và chuyển giao doanh nghiệp 100% vốn nhà nước quy định đối tượng thực hiện bán doanh nghiệp là công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu. Do vậy, hiện nay, để thực hiện bán công ty nhà nước, các cơ quan đại diện chủ sở hữu/DNNN trước hết phải thực hiện đăng ký chuyển công ty nhà nước sang loại hình hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, sau đó triển khai thực hiện bán doanh nghiệp theo các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật số 69/2014/QH13 và Nghị định số 128/2014/NĐ-CP.

3.3. Về phương án sắp xếp, tái cơ cấu đối với 15 doanh nghiệp:

Theo báo cáo của cơ quan đại diện chủ sở hữu, trong số 15 công ty nêu trên có:

- 06/15 công ty đang thực hiện các thủ tục phá sản theo phương án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trước đây;

- 05/15 công ty vẫn duy trì hoạt động hoặc đã ngừng hoạt động nhưng chưa được cơ quan đại diện chủ sở hữu đề xuất phương án xử lý cụ thể (gồm 04 doanh nghiệp thuộc UBND TP Hồ Chí Minh và 01 công ty con thuộc Tổng công ty Đầu tư Phát triển nhà Hà Nội);

- 02/15 công ty đã được các cơ quan đại diện chủ sở hữu/DNNN xây dựng phương án bán toàn bộ doanh nghiệp sau khi xử lý một số tồn đọng tài chính (gồm: Công ty Cơ khí ô tô và Thiết bị điện Đà Nẵng, Công ty Tài chính ALCI)

- 02/15 công ty nông, lâm nghiệp quản lý số lượng đất lớn đang xây dựng phương án sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP và Kết luận số 82-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị khoá XI về tiếp tục sắp xếp, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp (Nông trường Sông Hậu, Công ty cà phê Đức Lập).

Đối với 04 doanh nghiệp (Công ty Cơ khí ô tô và Thiết bị điện Đà Nẵng, Công ty Tài chính ALCI, Nông trường Sông Hậu và Công ty cà phê Đức Lập) việc thực hiện sắp xếp, đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty nhà nước này còn gặp vướng mắc do quy định pháp lý hiện hành không điều chỉnh đối tượng

doanh nghiệp này. Do đó, không có cơ sở để thực hiện các hình thức sắp xếp như bán doanh nghiệp, chuyển thành công ty TNHH 2 thành viên.

4. Ý kiến của các Bộ, ngành, chủ sở hữu về việc xây dựng văn bản điều chỉnh việc chuyển đổi các doanh nghiệp còn đang duy trì mô hình tổ chức là công ty nhà nước theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003

- Tại Công văn số 7092/NHNN-TCKT ngày 05/10/2021, Ngân hàng Nhà nước kiến nghị *“Chính phủ ra Nghị quyết về việc vận dụng các quy định pháp luật hiện hành để hướng dẫn đăng ký chuyển đổi công ty nhà nước hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 trong các trường hợp công ty nhà nước được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận việc tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại công ty theo Luật Doanh nghiệp trên cơ sở đề xuất của các cơ quan đại diện chủ sở hữu...”*

- Tại Công văn số 3898/BTP-PLDSKT ngày 27/10/2021, Bộ Tư pháp có ý kiến: *“theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì Nghị quyết của Chính phủ không phải là văn bản quy phạm pháp luật nên không chưa vận dụng các quy phạm pháp luật. Do đó, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư cân nhắc lại hình thức văn bản để xử lý vấn đề này. Hiện nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang trình Chính phủ ban hành Nghị định về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Vì vậy, đề nghị cân nhắc bổ sung quy định trong Nghị định này để xử lý đối với việc chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu”.*

- Tại Công văn số 11964/BTC-TCDN ngày 19/10/2021, Bộ Tài chính có ý kiến: *“...Bộ Tài chính thống nhất cần thiết phải bổ sung căn cứ pháp lý để thực hiện phương án chuyển đổi, sắp xếp đối với các doanh nghiệp này....., đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ ý kiến của Bộ Tư pháp để đảm bảo tính pháp lý của Nghị quyết Chính phủ trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện. Theo quan điểm của Bộ Tài chính cần pháp quy hóa các quy định chuyển tiếp về chuyển đổi các công ty nhà nước nêu trên trong các văn bản quy phạm pháp luật (Luật Doanh nghiệp năm 2020 đang được rà soát, sửa đổi) để làm căn cứ tổ chức thực hiện”.*

Do đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận thấy cần thiết phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật về việc chuyển các doanh nghiệp còn đang duy trì mô hình tổ

chức là công ty nhà nước để đảm bảo tính pháp lý trong quá trình triển khai thực hiện.

5. Kiến nghị, đề xuất:

Sau khi nghiên cứu báo cáo của cơ quan đại diện chủ sở hữu về 15 doanh nghiệp còn đang duy trì mô hình tổ chức là công ty nhà nước theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 (chưa chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp) và rà soát tình hình thực hiện sắp xếp và hoạt động của các doanh nghiệp nêu trên (*Phụ lục kèm theo*), Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị Thủ tướng Chính phủ một số nội dung sau:

- Chỉ đạo các cơ quan đại diện chủ sở hữu đẩy nhanh tiến độ thực hiện phá sản đối với 06 doanh nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương trước đây (bao gồm 02 doanh nghiệp thuộc UBND TP Hải Phòng, 03 doanh nghiệp thuộc UBND TP Hà Nội, 01 doanh nghiệp thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) (*Danh sách nêu tại Phụ lục kèm theo*)

- Yêu cầu các cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, đề xuất phương án thực hiện sắp xếp, giải thể, phá sản trình Thủ tướng Chính phủ xem xét trong tháng 12/2021 đối với 04 doanh nghiệp thuộc UBND TP Hồ Chí Minh và 01 công ty con thuộc Tổng công ty Đầu tư Phát triển nhà Hà Nội (*Danh sách nêu tại Phụ lục kèm theo*).

- Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, xây dựng trình Chính phủ theo thủ tục rút gọn để ban hành Nghị định về việc chuyển đổi và đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty nhà nước vẫn đang hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 để có căn cứ pháp lý thực hiện sắp xếp (bán doanh nghiệp, chuyển thành công ty TNHH 2 thành viên) đối với 04 doanh nghiệp như đề xuất của cơ quan chủ sở hữu nêu tại mục 3.3 nêu trên (Công ty Cơ khí ô tô và Thiết bị điện Đà Nẵng, Công ty Tài chính ALCI, Nông trường Sông Hậu và Công ty cà phê Đức Lập).

Trên đây là báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP;
- Lưu: VT, Cục PTDN.

73

Nguyễn Chí Dũng

chức là công ty nhà nước để đảm bảo tính pháp lý trong quá trình triển khai thực hiện.

5. Kiến nghị, đề xuất:

Sau khi nghiên cứu báo cáo của cơ quan đại diện chủ sở hữu về 15 doanh nghiệp còn đang duy trì mô hình tổ chức là công ty nhà nước theo quy định tại Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 (chưa chuyển đổi theo loại hình doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp) và rà soát tình hình thực hiện sắp xếp và hoạt động của các doanh nghiệp nêu trên (*Phụ lục kèm theo*), Bộ Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị Thủ tướng Chính phủ một số nội dung sau:

- Chỉ đạo các cơ quan đại diện chủ sở hữu đẩy nhanh tiến độ thực hiện phá sản đối với 06 doanh nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương trước đây (bao gồm 02 doanh nghiệp thuộc UBND TP Hải Phòng, 03 doanh nghiệp thuộc UBND TP Hà Nội, 01 doanh nghiệp thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) (*Danh sách nêu tại Phụ lục kèm theo*)

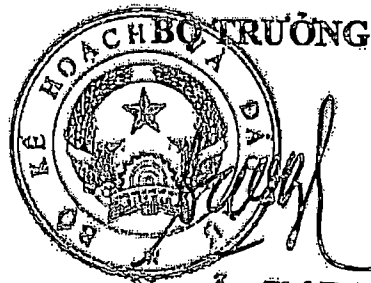
- Yêu cầu các cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, đề xuất phương án thực hiện sắp xếp, giải thể, phá sản trình Thủ tướng Chính phủ xem xét trong tháng 12/2021 đối với 04 doanh nghiệp thuộc UBND TP Hồ Chí Minh và 01 công ty con thuộc Tổng công ty Đầu tư Phát triển nhà Hà Nội (*Danh sách nêu tại Phụ lục kèm theo*).

- Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, xây dựng trình Chính phủ theo thủ tục rút gọn để ban hành Nghị định về việc chuyển đổi và đăng ký doanh nghiệp đối với các công ty nhà nước vẫn đang hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước năm 2003 để có căn cứ pháp lý thực hiện sắp xếp (bán doanh nghiệp, chuyển thành công ty TNHH 2 thành viên) đối với 04 doanh nghiệp như đề xuất của cơ quan chủ sở hữu nêu tại mục 3.3 nêu trên (Công ty Cơ khí ô tô và Thiết bị điện Đà Nẵng, Công ty Tài chính ALCI, Nông trường Sông Hậu và Công ty cà phê Đức Lập).

Trên đây là báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP;
- Lưu: VT, Cục PTDN₇₃



Nguyễn Chí Dũng

DANH SÁCH CÁC CƠ QUAN ĐÃ CÓ Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN GỬI BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

STT	Tỉnh thành		STT	Tỉnh thành		STT	Tỉnh thành		STT	Các Bộ, cơ quan	
1	An Giang	x	22	Hà Giang	x	43	Phú Thọ	x	1	Bộ Quốc phòng	x
2	Bà Rịa - Vũng Tàu	x	23	Hà Nam	x	44	Phú Yên	x	2	Bộ Công an	x
3	Bắc Giang	x	24	Hà Nội	x	45	Quảng Bình	x	3	Bộ Nội vụ	x
4	Bắc Kạn	x	25	Hà Tĩnh	x	46	Quảng Nam	x	4	Bộ Tư pháp	x
5	Bạc Liêu	x	26	Hải Dương	x	47	Quảng Ngãi	x	5	Bộ Tài chính	x
6	Bắc Ninh		27	Hải Phòng	x	48	Quảng Ninh	x	6	Bộ Công thương	x
7	Bến Tre	x	28	Hậu Giang	x	49	Quảng Trị		7	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	x
8	Bình Định	x	29	Hòa Bình	x	50	Sóc Trăng	x	8	Bộ Giao thông vận tải	x
9	Bình Dương		30	Hung Yên	x	51	Sơn La	x	9	Bộ Xây dựng	x
10	Bình Phước	x	31	Khánh Hòa	x	52	Tây Ninh	x	10	Bộ Tài nguyên và Môi trường	x
11	Bình Thuận	x	32	Kiên Giang	x	53	Thái Bình	x	11	Bộ Thông tin và Truyền thông	x
12	Cà Mau	x	33	Kon Tum	x	54	Thái Nguyên	x	12	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	x
13	Cần Thơ	x	34	Lai Châu	x	55	Thanh Hóa		13	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
14	Cao Bằng	x	35	Lâm Đồng	x	56	Thừa Thiên Huế	x	14	Bộ Khoa học và Công nghệ	x
15	Đà Nẵng	x	36	Lạng Sơn	x	57	Tiền Giang	x	15	Bộ Giáo dục và Đào tạo	
16	Đắk Lắk	x	37	Lào Cai	x	58	Thành phố Hồ Chí Minh		16	Bộ Y tế	x
17	Đắk Nông	x	38	Long An	x	59	Trà Vinh	x	17	Ủy ban Dân tộc	x
18	Điện Biên	x	39	Nam Định	x	60	Tuyên Quang	x	18	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	x
19	Đồng Nai	x	40	Nghệ An	x	61	Vĩnh Long	x	19	Thanh tra Chính phủ	x
20	Đồng Tháp	x	41	Ninh Bình	x	62	Vĩnh Phúc	x	20	Đài Tiếng nói Việt Nam	x
21	Gia Lai	x	42	Ninh Thuận	x	63	Yên Bái	x	21	Đài Truyền hình Việt Nam	x
<p align="center">Các đơn vị trong Bộ: Viện CIEM, Cục ĐKKD, Vụ Pháp chế, Vụ KTNN đã đủ ý kiến. Còn 5 UBND tỉnh, thành phố và 2 Bộ, cơ quan ngang bộ chưa có ý kiến.</p>									22	Thông tấn xã Việt Nam	x
									23	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	x
									24	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	x
									25	Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam	x
									26	Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp	x